

**HỢP ĐỒNG CÁC TÍN DỤNG NGẮN HẠN ("Hợp Đồng")** Số [●] được lập vào ngày [●] tại [●] bởi và giữa:  
**SHORT TERM FACILITIES AGREEMENT** (the "Agreement") No. [●] is made on [●] at [●] by and between:

- (1) Ngân Hàng The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh  
Địa chỉ đăng ký: \_\_\_\_\_  
Giấy phép hoạt động ngân hàng số \_\_\_\_\_  
Giấy chứng nhận thành lập chi nhánh số/Mã số doanh nghiệp \_\_\_\_\_ do \_\_\_\_\_ cấp ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_  
Do \_\_\_\_\_ làm đại diện

**("Bên Cho Vay"); và**

*The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Ho Chi Minh City Branch*  
*Registered Address:* \_\_\_\_\_  
*Banking License No.* \_\_\_\_\_  
*Branch Establishment Certificate/Enterprise Code No.* \_\_\_\_\_ *issued*  
*by* \_\_\_\_\_ *dated* \_\_\_\_\_  
*Represented by* \_\_\_\_\_  
*(the "Lender"); and*

- (2) [-tên của Bên Vay-]

Địa chỉ đăng ký: \_\_\_\_\_  
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư/Mã số doanh nghiệp số \_\_\_\_\_ do \_\_\_\_\_ cấp ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Người đại diện: [điền tên và chức danh của người đại diện theo ủy quyền của Bên Vay]

**("Bên Vay")**

*[-name of the Borrower-]*

*Registered Address:* \_\_\_\_\_  
*Business Registration Certificate/Enterprise Registration Certificate/Investment Certificate/Enterprise Code [●] No.* \_\_\_\_\_  
*issued by* \_\_\_\_\_ *dated* \_\_\_\_\_

*Represented by:* [Insert the name and title of authorized representative of Borrower]

**(the "Borrower").**

**XÉT RẰNG:**

**WHEREAS:**

- (A) Bên Vay đã đề nghị các Tín Dụng (được định nghĩa dưới đây) cho mục đích được ghi cụ thể trong Mục 2,

*the Borrower has requested the Facilities (as defined below) for the purpose specified in Section 2,*

- (B) Bên Cho Vay đồng ý cấp các Tín Dụng theo các điều khoản và điều kiện được nêu ra trong Hợp Đồng này,  
*the Lender agrees to provide the Facilities on the terms and conditions set forth herein,*

**DO ĐÓ, NAY**, các bên trong Hợp Đồng này thỏa thuận như sau:  
**NOW, THEREFORE**, the parties hereto agree as follows:

**Mục 1 : Định nghĩa**  
**Section 1 : Definitions**

- 1.1 Trong Hợp Đồng này, các diễn đạt sau đây sẽ mang các nghĩa sau đây trừ trường hợp ngữ cảnh có đưa ra cách hiểu khác:  
*In this Agreement the following expressions, except where the context otherwise requires, have the following meanings:*

**"Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Tín Dụng"** có nghĩa là đơn xin, yêu cầu, thông báo và bất kỳ tài liệu nào khác được lập bởi Bên Vay hoặc giữa Bên Vay và Bên Cho Vay liên quan đến việc cung cấp Thư Tín Dụng.

**"Application for Letter of Credit"** means applications, requests, notices and any other documents made by the Borrower or between the Borrower and the Lender in respect of the provision of the Letter of Credit.

**"Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lành"** có nghĩa là đơn xin, yêu cầu, thông báo và bất kỳ tài liệu nào khác được lập bởi Bên Vay hoặc giữa Bên Vay và Bên Cho Vay liên quan đến việc cung cấp Thư Bảo Lành.

**"Application for Letter of Guarantee"** means applications, requests, notices and any other documents made by the Borrower or between the Borrower and the Lender in respect of the provision of the Letter of Guarantee.

**"Đơn Yêu Cầu CKHPXK Theo HPNT"** có nghĩa là đơn xin, yêu cầu, thông báo và bất kỳ tài liệu nào khác được lập bởi Bên Vay hoặc giữa Bên Vay và Bên Cho Vay liên quan đến việc cung cấp CKHPXK Theo HPNT.

**"Application for OBD under B/C"** means applications, requests, notices and any other documents made by the Borrower or between the Borrower and the Lender in respect of the provision of the OBD under B/C.

**"Đơn Yêu Cầu CKHPXK Theo TTD"** có nghĩa là đơn xin, yêu cầu, thông báo và bất kỳ tài liệu nào khác được lập bởi Bên Vay hoặc giữa Bên Vay và Bên Cho Vay liên quan đến việc cung cấp CKHPXK Theo TTD.

**"Application for OBD under L/C"** means applications, requests, notices and any other documents made by the Borrower or between the Borrower and the Lender in respect of the provision of the OBD under L/C.

**"Ngày Làm Việc"** có nghĩa là ngày (không phải là thứ bảy hoặc chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ của Việt Nam) các ngân hàng mở cửa giao dịch chung tại Việt Nam.

**"Business Day"** means a day (other than a Saturday or Sunday or Vietnam's holiday) on which banks are open for general business in Vietnam.

"**Cơ Quan Đăng Ký Có Thẩm Quyền**" có nghĩa là cơ quan nhà nước phụ trách về đăng ký giao dịch bảo đảm, bao gồm nhưng không giới hạn ở Cục Đăng Ký Quốc Gia Giao Dịch Bảo Đảm áp dụng cho bảo đảm đối với động sản (trừ tàu bay và tàu thủy), và Sở Tài Nguyên và Môi Trường cấp tỉnh hoặc Phòng Tài Nguyên và Môi Trường thuộc Ủy Ban Nhân Dân cấp huyện áp dụng cho bảo đảm đối với bất động sản, Cục Hàng Không Việt Nam áp dụng cho bảo đảm đối với tàu bay, và Chi Cục Hàng Hải cấp tỉnh áp dụng cho bảo đảm đối với tàu thủy

<sup>1</sup> "**Competent Registrar**" means the governmental authority for registration of secured transaction, including but not limited to the National Registration Agency for Secured Transaction applicable for security over movable assets (except for aircraft and vessel), and the municipal Department of Natural Resource and Environment or the Division of Natural Resource and Environment of the People's Committee at district level applicable for security over real estate, the Civil Aviation Authority of Vietnam applicable for security over aircrafts, and the municipal Division of Maritime Administration applicable for security over vessels.

"**Sự Kiện Vi Phạm**" có nghĩa là bất kỳ sự kiện nào trong các sự kiện được mô tả tại Mục 13.

*"Event of Default" means any of the events described in Section 13.*

"**Tỷ Giá Hối Đoái**" có nghĩa là [tỷ giá bán chính thức VND so với USD của Bên Cho Vay] được áp dụng vào ngày việc tính toán được yêu cầu cho mục đích và theo như định nghĩa của Hợp Đồng này.

*"Exchange Rate" means [the Lender's official selling rate for VND against USD] prevailing on the date on which the computation is required for the purpose of and in accordance with the definition of this Agreement.*

"**các Tín Dụng**" có nghĩa là các tín dụng không cam kết bao gồm Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn, Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn, Tín Dụng Thư Tín Dụng, Tín Dụng Thư Bảo Lãnh, Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác, Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu, Tín Dụng CKHPXK Theo TTD, và Tín Dụng CKHPXK Theo HPNT, có các điều khoản và điều kiện được nêu ra trong Hợp Đồng này, Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lãnh và các Văn Kiện Thương Mại liên quan, và "**Tín Dụng**" có nghĩa là bất kỳ tín dụng nào trong các Tín Dụng nêu trên.

*"Facilities" means the uncommitted facilities consisting of the Short Term Loan Facility, the Rollover Loan Facility, the Letter of Credit Facility, the Letter of Guarantee Facility, the Trust Receipt Facility, the Packing Credit Facility, the OBD Facility under L/C, and the OBD Facility under B/C, the terms and conditions of which are set out in this Agreement, the Application for Letter of Guarantee and the relevant Trade Documents, and the "Facility" means any of them.*

"**Số Tiền Của Khoản Tín Dụng**" có nghĩa là Số Tiền Của Khoản Tín Dụng áp dụng cho mỗi khoản Tín Dụng được quy định cho từng Tín Dụng tại Mục 2.

*"Facility Amount" means the Facility Amount applicable for each Facility which is set out for each Facility in Section 2.*

---

<sup>1</sup> This definition is applied if there is any security for the Borrower's obligations under the Financing Documents.

"**Ngày Đáo Hạn Cuối Cùng**" có nghĩa là ngày đáo hạn cuối cùng áp dụng cho Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn được quy định cho Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn tại Mục 2.

*"Final Maturity Date" means the final maturity date applicable for the Rollover Loan Facility which is set out for the Rollover Loan Facility in Section 2.*

"**các Văn Kiện Tài Chính**" có nghĩa là Hợp Đồng này, các Văn Kiện Bảo Đảm (nếu được yêu cầu), Thư Xác Nhận (nếu được yêu cầu), Giấy Nhận Nợ, Thông Báo Rút Vốn, Thông Báo Tuần Hoàn, Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lãnh, các Văn Kiện Thương Mại và bất kỳ các tài liệu nào khác liên quan đến các Tín Dụng.

*"Financing Documents" means this Agreement, the Security Documents (if required), the Letter of Comfort (if required), the Promissory Notes, the Notices of Utilization, the Rollover Notice, the Applications for Letter of Guarantee, the Trade Documents, and any other documents related to the Facilities.*

"**Bảo Hiểm**" có nghĩa là tất cả các bảo hiểm được mua hoặc được hiệu lực hóa trong hiện tại hoặc về sau này cho hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh và tài sản của Bên Vay căn cứ theo các Mục 10 và 12.1(j).

*"Insurance" means all insurances which are now or may hereafter be taken out or effected in respect of or in connection with the business and assets of the Borrower pursuant to Sections 10 and 12.1(j).*

"**Lãi Suất Quá Hạn Trên Tiền Lãi**" có nghĩa là liên quan đến khoản tiền lãi quá hạn, mức hàng năm tương đương 10% của khoản tiền lãi quá hạn.

*"Interest Default Rate" means in relation to an overdue interest amount, the rate per annum equal to 10% of the overdue interest amount.*

"**Ngày Trả Lãi**" có nghĩa là ngày trả lãi áp dụng cho từng Tín Dụng (ngoại trừ Tín Dụng Thư Tín Dụng và Tín Dụng Thư Bảo Lãnh) được quy định cho từng Tín Dụng liên quan tại Mục 2.

*"Interest Payment Date" means the interest payment date applicable for each Facility (other than the Letter of Credit Facility and the Letter of Guarantee Facility) which is set out for each relevant Facility in Section 2.*

"**Thời Hạn Tính Lãi**" có nghĩa là thời hạn tính lãi áp dụng đối với Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn và/hoặc Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn được quy định cho Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn và/hoặc Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn tại Mục 2.

*"Interest Period" means the interest period applicable for the Short Term Loan Facility and/or the Rollover Loan Facility which is set out for the Short Term Loan Facility and/or the Rollover Loan Facility in Section 2.*

"**Lãi Suất**" có nghĩa là lãi suất áp dụng đối với từng Tín Dụng (ngoại trừ Tín Dụng Thư Tín Dụng và Tín Dụng Thư Bảo Lãnh) được quy định cho từng Tín Dụng liên quan tại Mục 2.

*"Interest Rate" means the interest rate applicable for each Facility (other than the Letter of Credit Facility and the Letter of Guarantee Facility) which is set out for each relevant Facility in Section 2.*

"**Thư Xác Nhận**" có nghĩa là thư xác nhận được Người Cấp TXN cấp một cách hợp lệ vì lợi ích của Bên Cho Vay, có hình thức và nội dung thỏa đáng đối với Bên Cho Vay.

<sup>2</sup> *“Letter of Comfort” means a letter of comfort, duly issued by the LOC Issuer in favour of the Lender in a form and substance satisfactory to the Lender.*

**“Thư Tín Dụng”** có nghĩa là thư tín dụng được Bên Cho Vay cấp, tùy thuộc vào các điều khoản và điều kiện của Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Tín Dụng và các Văn Kiện Thương Mại liên quan khác.

*“Letter of Credit” means a letter of credit to be issued by the Lender, subject to the terms and conditions of the Application for Letter of Credit and other relevant Trade Documents.*

**“Tín Dụng Thư Tín Dụng”** có nghĩa là tín dụng thư tín dụng không cam kết, có các điều khoản và điều kiện được nêu ra trong Hợp Đồng này và các Văn Kiện Thương Mại liên quan.

*“Letter of Credit Facility” means the uncommitted letter of credit facility, the terms and conditions of which are set out in this Agreement and the relevant Trade Documents.*

**“Thư Bảo Lãnh”** có nghĩa là thư bảo lãnh được Bên Cho Vay cấp, tùy thuộc vào các điều khoản và điều kiện của Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lãnh.

*“Letter of Guarantee” means a letter of guarantee to be issued by the Lender, subject to the terms and conditions of the Application for Letter of Guarantee.*

**“Tín Dụng Thư Bảo Lãnh”** có nghĩa là tín dụng thư bảo lãnh không cam kết, có các điều khoản và điều kiện được nêu ra trong Hợp Đồng này và Đơn Yêu Cầu Thư Bảo Lãnh.

*“Letter of Guarantee Facility” means the uncommitted letter of guarantee facility, the terms and conditions of which are set out in this Agreement and the Application for Letter of Guarantee.*

**“Người Cấp TXN”** có nghĩa là \_\_\_\_\_, một công ty được thành lập theo pháp luật [Thái Lan/quốc gia khác], có địa chỉ đăng ký tại \_\_\_\_\_.

<sup>3</sup> *“LOC Issuer” means \_\_\_\_\_, a company incorporated under the law of [Thailand/other], having registered address at \_\_\_\_\_.*

**“Ngày Đáo Hạn”** có nghĩa là ngày đáo hạn áp dụng đối với từng khoản trong Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn, Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn, Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác và Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu, ngày đáo hạn được quy định cho từng Tín Dụng liên quan trong Mục 2.

*“Maturity Date” means the maturity date applicable for each of the Short Term Loan Facility, the Rollover Loan Facility, the Trust Receipt Facility and the Packing Credit Facility which is set out for each relevant Facility in Section 2.*

**“Lãi Suất Quá Hạn Trên Nợ Gốc”** có nghĩa là liên quan đến khoản nợ gốc quá hạn theo bất kỳ khoản Tín Dụng nào (ngoại trừ Tín Dụng Thư Tín Dụng và Tín Dụng Thư Bảo Lãnh) hoặc bất kỳ khoản quá hạn nào khác liên quan đến bất kỳ khoản Tín Dụng

<sup>2</sup> This definition is applied if the Letter of Comfort is required.

<sup>3</sup> This definition is applied if the Letter of Comfort is required.

nào mà không phải là khoản tiền lãi quá hạn, mức hàng năm tương đương 150% Lãi Suất áp dụng đối với khoản Tín Dụng đó.

**“Principal Default Rate”** means in relation to an overdue principal amount under any Facility (other than the Letter of Credit Facility and the Letter of Guarantee Facility) or any other overdue amount in relation to any Facility which is not an overdue interest amount, the rate per annum equal to 150% of the Interest Rate applicable to such Facility,

**“Thông Báo Rút Vốn”** có nghĩa là thông báo rút vốn về cơ bản có hình thức được nêu ra tại Phụ Lục 1 được (những) người được ủy quyền của Bên Vay hoàn tất và ký tên hợp lệ.

**“Notice of Utilization”** means a notice of utilization substantially in the form set out in Schedule 1 duly completed and signed by the authorized person/s of the Borrower.

**“CKHPXK Theo HPNT”** có nghĩa là chiết khấu hối phiếu xuất khẩu theo hối phiếu nhờ thu được Bên Cho Vay thực hiện đối với hối phiếu xuất khẩu theo hối phiếu nhờ thu của Bên Vay theo các Văn Kiện Thương Mại liên quan.

**“OBD under B/C”** means the discount of outward bills under bill for collection undertaken by the Lender against the outward bill under bill for collection of the Borrower in accordance with the relevant Trade Documents.

**“CKHPXK Theo TTD”** có nghĩa là chiết khấu hối phiếu xuất khẩu theo thư tín dụng được Bên Cho Vay thực hiện đối với hối phiếu xuất khẩu theo thư tín dụng của Bên Vay theo các Văn Kiện Thương Mại liên quan.

**“OBD under L/C”** means the discount of outward bills under letter of credit by the Lender against the outward bill under letter of credit of the Borrower in accordance with the relevant Trade Documents.

**“Tín Dụng CKHPXK Theo HPNT”** có nghĩa là tín dụng chiết khấu hối phiếu xuất khẩu không cam kết theo hối phiếu nhờ thu, có các điều khoản và điều kiện được quy định tại Hợp Đồng này và các Văn Kiện Thương Mại Liên Quan.

**“OBD Facility under B/C”** means the uncommitted outward bills discount facility under bills for collection, the terms and conditions of which are set out in this Agreement and the relevant Trade Documents.

**“Tín Dụng CKHPXK Theo TTD”** có nghĩa là tín dụng chiết khấu hối phiếu xuất khẩu không cam kết theo thư tín dụng, có các điều khoản và điều kiện được quy định trong Hợp Đồng này và các Văn Kiện Thương Mại liên quan.

**“OBD Facility under L/C”** means the uncommitted outward bills discount facility under letter of credit, the terms and conditions of which are set out in this Agreement and the relevant Trade Documents.

**“Số Tiền Ban Đầu Bằng USD”** có nghĩa là Số Tiền Của Khoản Tín Dụng bằng USD của từng khoản Tín Dụng.

**“Original USD Amount”** means the Facility Amount of each Facility in USD.

**“Số Tiền Còn Nợ”** có nghĩa là tất cả các số tiền (dù là tiền gốc, tiền lãi, phí hoặc khoản khác và dù là trực tiếp hoặc tiềm ẩn) tại thời điểm đó Bên Vay còn nợ Bên Cho Vay theo các Văn Kiện Tài Chính.

*"Outstanding Amount" means all amounts (whether of principal, interest, fee or otherwise and whether direct or contingent) for the time being outstanding under the Financing Documents by the Borrower to the Lender.*

"**Tài Trợ Xuất Khẩu**" có nghĩa là tài trợ xuất khẩu được Bên Cho Vay cấp cho Bên Vay theo các điều khoản và điều kiện của Đơn Yêu Cầu Tài Trợ Xuất Khẩu có liên quan.

*"Packing Credit" means a packing credit provided by the Lender to the Borrower subject to the terms and conditions of the relevant Packing Credit Application.*

"**Đơn Yêu Cầu Tài Trợ Xuất Khẩu**" có nghĩa là đơn xin, yêu cầu, thông báo và bất kỳ tài liệu nào khác được lập bởi Bên Vay hoặc giữa Bên Vay và Bên Cho Vay liên quan đến việc cung cấp Tài Trợ Xuất Khẩu.

*"Packing Credit Application" means applications, requests, notices and any other documents made by the Borrower or between the Borrower and the Lender in respect of the provision of the Packing Credit.*

"**Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu**" có nghĩa là tín dụng tài trợ xuất khẩu không cam kết, có các điều khoản và điều kiện được quy định trong Hợp Đồng này và các Văn Kiện Thương Mại liên quan.

*"Packing Credit Facility" means the uncommitted packing credit facility, the terms and conditions of which are set out in this Agreement and the relevant Trade Documents.*

"**Giấy Nhận Nợ**" có nghĩa là giấy nhận nợ có hình thức được nêu ra tại Phụ Lục 2 được Bên Vay ký hợp lệ, thể hiện việc nhận số tiền của mỗi đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn và/hoặc Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn quy định cụ thể trong đó, Lãi Suất được áp dụng, Lãi Suất Quá Hạn Trên Nợ Gốc, Lãi Suất Quá Hạn Trên Tiền Lãi và Ngày Đáo Hạn áp dụng đối với Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn và/hoặc Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn.

*"Promissory Note" means a promissory note in the form set out in Schedule 2 duly executed by the Borrower, representing the receipt of amount of each Utilization under the Short Term Loan Facility and/or the Rollover Loan Facility specified therein, the applicable Interest Rate, the Principal Default Rate, the Interest Default Rate and the Maturity Date applicable to the Short Term Loan Facility and/or the Rollover Loan Facility.*

"**Khoản Vay Tuần Hoàn**" có nghĩa là tổng số tiền gốc được rút và còn nợ vào thời điểm đó, được thể hiện bằng bất kỳ loại tiền tệ hoặc những loại tiền tệ nào được quy định vào thời điểm đó theo mỗi đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn.

*"Rollover Loan" means the aggregate principal amount utilized and for the time being outstanding in whatever currency or currencies for the time being denominated under each Utilization under the Rollover Loan Facility.*

"**Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn**" có nghĩa là tín dụng khoản Vay Tuần Hoàn không cam kết có các điều khoản và điều kiện được quy định trong Hợp Đồng này.

*"Rollover Loan Facility" means the uncommitted rollover loan facility, the terms and conditions of which are set out in this Agreement.*

"**Thông Báo Tuần Hoàn**" có nghĩa là thông báo về cơ bản theo mẫu quy định tại Phụ Lục 3, được hoàn tất và ký hợp lệ bởi (những) người được ủy quyền của Bên Vay, và

khi việc tuân hoàn bất kỳ Khoản Vay Tuần Hoàn nào và Lãi Suất áp dụng cho Khoản Vay Tuần Hoàn đó trong Kỳ Hạn được gia hạn căn cứ theo thông báo trên được Bên Cho Vay đồng ý, được tiếp ký bởi (những) người được ủy quyền của Bên Cho Vay.

*"Rollover Notice" means a notice substantially in the form set out in Schedule 3 duly completed and signed by the authorized person(s) of the Borrower and when the rollover of any Rollover Loan and the Interest Rate applicable to such Rollover Loan for the Tenor to be extended pursuant to such notice are agreed by the Lender, countersigned by the authorized persons(s) of the Lender.*

**"Bảo Đảm"** có nghĩa là tất cả các bảo đảm được nêu tại Mục 10 bao gồm bất kỳ bảo đảm nào khác được nộp về sau này để bảo đảm cho các nghĩa vụ của Bên Vay theo các Văn Kiện Tài Chính.

<sup>4</sup>*"Security" means all security prescribed in Section 10 including any other security hereafter submitted to secure the Borrower's obligations under the Financing Documents.*

**"Văn Kiện Bảo Đảm"** có nghĩa là (các) văn kiện bảo đảm liên quan đến thế chấp, cầm cố và/hoặc bảo lãnh (tùy theo từng trường hợp) và mỗi sửa đổi hoặc thay thế đối với thế chấp, cầm cố và/hoặc bảo lãnh đó và tất cả các tài liệu chứng minh cho Bảo Đảm bao gồm cả bất kỳ văn kiện bảo đảm nào khác được ký kết về sau này để bảo đảm cho các nghĩa vụ của Bên Vay theo các Văn Kiện Tài Chính.

<sup>5</sup>*"Security Documents" means the security document(s) with respect to the mortgage, pledge and/or guarantee (as the case may be) and each amendment or replacement thereof and all documents evidencing the Security including any other security documents hereafter executed to secure the Borrower's obligations under the Financing Documents.*

**"Khoản Vay Ngắn Hạn"** có nghĩa là tổng số tiền gốc được rút và còn nợ vào thời điểm đó, được thể hiện bằng bất kỳ loại tiền tệ hoặc những loại tiền tệ nào được quy định vào thời điểm đó theo mỗi đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn.

*"Short Term Loan" means the aggregate principal amount utilized and for the time being outstanding in whatever currency or currencies for the time being denominated under each Utilization under the Short Term Loan Facility.*

**"Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn"** có nghĩa là tín dụng khoản vay ngắn hạn không cam kết, có các điều khoản và điều kiện được quy định trong Hợp Đồng này.

*"Short Term Loan Facility" means the uncommitted short term loan facility, the terms and conditions of which are set out in this Agreement.*

**"Kỳ Hạn"** có nghĩa là kỳ hạn áp dụng đối với từng khoản Tín Dụng (ngoại trừ Tín Dụng CKHPXK Theo TTD và Tín Dụng CKHPXK Theo HPNT), Kỳ Hạn được quy định cho từng khoản Tín Dụng liên quan tại Mục 2.

*Tenor" means the tenor applicable for each Facility (other than the OBD Facility under L/C and the OBD Facility under B/C) which is set out for each relevant Facility in Section 2.*

<sup>4</sup> This definition is applied if there is any security for the Borrower's obligations under the Financing Documents.

<sup>5</sup> This definition is applied if there is any security for the Borrower's obligations under the Financing Documents.



"**các Văn Kiện Thương Mại**" có nghĩa là Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Tín Dụng, Mẫu Biên Nhận Ủy Thác, Đơn Yêu Cầu Tài Trợ Xuất Khẩu, Đơn Yêu Cầu CKHPXK Theo HPNT và Đơn Yêu Cầu CKHPXK Theo TTD và các thỏa thuận, hợp đồng, văn kiện, đề nghị, yêu cầu, thông báo và bất kỳ tài liệu nào khác được lập bởi Bên Vay hoặc giữa Bên Vay và Bên Cho Vay liên quan đến việc cung cấp Thư Tín Dụng, Biên Nhận Ủy Thác, Tài Trợ Xuất Khẩu, CKHPXK Theo HPNT và CKHPXK Theo TTD.

***Trade Documents**" means the Applications for Letter of Credit, the Trust Receipt Forms, the Packing Credit Applications, the Applications for OBD under B/C and the Applications for OBD under L/C and agreements, instruments, applications, requests, notices and any other documents made by the Borrower or between the Borrower and the Lender in respect of the provision of the Letter of Credit, the Trust Receipt, the Packing Credit, the OBD under B/C, and the OBD under L/C.*

"**Các Tín Dụng Thương Mại**" có nghĩa là Tín Dụng Thư Tín Dụng, Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác, Tín Dụng CKHPXK Theo HPNT, Tín Dụng CKHPXK theo TTD và Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu, và **Tín Dụng Thương Mại**" có nghĩa là bất kỳ Tín Dụng Thương Mại nào trong các Tín Dụng Thương Mại đó.

***Trade Facilities**" means the Letter of Credit Facility, the Trust Receipt Facility, the OBD Facility under B/C, the OBD Facility under L/C and the Packing Credit Facility, and the **Trade Facility**" means any of them.*

"**Biên Nhận Ủy Thác**" có nghĩa là biên nhận ủy thác được Bên Cho Vay cấp cho Bên Vay, tùy thuộc vào các điều khoản và điều kiện của Mẫu Biên Nhận Ủy Thác.

***Trust Receipt**" means a trust receipt provided by the Lender to the Borrower, subject to the terms and conditions of the Trust Receipt Form."*

"**Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác**" có nghĩa là tín dụng biên nhận ủy thác không cam kết, có các điều khoản và điều kiện được quy định trong Hợp Đồng này và các Văn Kiện Thương Mại liên quan.

***Trust Receipt Facility**" means the uncommitted trust receipt facility, the terms and conditions of which are set out in this Agreement and the relevant Trade Documents.*

"**Mẫu Biên Nhận Ủy Thác**" có nghĩa là đơn xin, yêu cầu, thông báo và bất kỳ tài liệu nào khác được lập bởi Bên Vay hoặc giữa Bên Vay và Bên Cho Vay liên quan đến việc cung cấp Biên Nhận Ủy Thác.

***Trust Receipt Form**" means applications, requests, notices and any other documents made by the Borrower or between the Borrower and the Lender in respect of the provision of the Trust Receipt.*

"**US**" có nghĩa là Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.

***US**" means The United States of America.*

"**Đô La Mỹ**" hoặc "**USD**" có nghĩa là Đô La Mỹ, đồng tiền pháp định của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.

***USD**" or **US\$**" means US Dollar, the lawful currency of the United States of America.*

"**Số Tiền Tương Đương Bằng USD**" có nghĩa là số tiền tương đương bằng USD được chuyển đổi từ số tiền bằng VND theo Tỷ Giá Hối Đoái được áp dụng.

***USD Equivalent Amount**" means the equivalent amount in USD converted from an amount in VND at the applicable Exchange Rate.*

“**Người Có Nghĩa Vụ Thuế Hoa Kỳ**” có nghĩa là:  
“**US Tax Obligor**” means:

- (a) Bên Vay là người cư trú cho các mục đích thuế tại Hoa Kỳ; hoặc  
*a Borrower who is resident for tax purposes in the US; or*
- (b) Bên Vay có một số hoặc tất cả các khoản thanh toán theo các Văn Kiện Tài Chính đến từ các nguồn tại Hoa Kỳ cho các mục đích thuế thu nhập liên bang Hoa Kỳ.  
*a Borrower some or all of whose payments under the Financing Documents are from sources within the US for US federal income tax purposes.*

“**Rút Vốn**” có nghĩa là việc rút bất kỳ khoản Tín Dụng nào trong các khoản Tín Dụng sẽ được Bên Vay thực hiện sau khi đưa Thông Báo Rút Vốn theo Mục 3.2.

“**Utilization**” means a utilization of any of the Facilities to be made by the Borrower following the delivery of a Notice of Utilization under Section 3.2.

“**Việt Nam**” có nghĩa là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

“**Vietnam**” means The Socialist Republic of Vietnam.

“**VND**” có nghĩa là đồng tiền pháp định của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

“**VND**” means the lawful currency of the Socialist Republic of Vietnam.

1.2 Trừ khi ngữ cảnh có đưa ra cách hiểu khác, bất kỳ dẫn chiếu nào trong Hợp Đồng này đến:

*Except where the context otherwise requires, any reference in this Agreement to:*

- (a) “các tài sản” bao gồm các vật sở hữu, các tài sản, các quyền và các thu nhập hiện tại và trong tương lai;  
*“assets” includes present and future properties, assets, rights and revenues;*
- (b) “cho phép” bao gồm bất kỳ các chấp thuận, các đồng ý, các giấy phép, các văn bản cho phép, các nhượng quyền, các cho phép, các đăng ký, các nghị quyết, các chỉ thị, các tuyên bố và các miễn trừ;  
*an “authorization” includes any approvals, consents, licenses, permits, franchises, permissions, registrations, resolutions, directions, declarations and exemptions;*
- (c) “Sự Kiện Vi Phạm” bao gồm bất kỳ dẫn chiếu nào đến bất kỳ sự kiện nào mà sẽ tạo thành Sự Kiện Vi Phạm bằng việc đưa ra thông báo và/hoặc một khoảng thời gian trôi qua và/hoặc việc xác định được thực hiện theo điều khoản liên quan;  
*an “Event of Default” includes any reference to any event which, with the giving of notice and/or lapse of time and/or a determination being made under the relevant provision, would constitute an Event of Default;*
- (d) “công ty con” của một công ty hoặc doanh nghiệp sẽ được hiểu là dẫn chiếu đến bất kỳ công ty hoặc doanh nghiệp nào (i) mà được công ty hoặc doanh

ngành được nói đến trước tiên chi phối; (ii) hơn một nửa vốn cổ phần được phát hành của công ty con được công ty hoặc doanh nghiệp được nói đến trước tiên sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp; hoặc (iii) là công ty con của một công ty con khác của công ty hoặc doanh nghiệp được nói đến trước tiên. Cho các mục đích này, công ty hoặc doanh nghiệp sẽ được xem là bị một công ty hoặc doanh nghiệp khác chi phối nếu công ty hoặc doanh nghiệp khác đó có thể chỉ thị việc điều hành hoặc các chính sách của công ty hoặc doanh nghiệp đó dù là trực tiếp hoặc gián tiếp và dù là thông qua việc sở hữu các chứng khoán, theo hợp đồng hoặc hình thức khác;

*a “subsidiary” of a company or corporation shall be construed as a reference to any company or corporation (i) which is controlled by the first-mentioned company or corporation; (ii) more than half the issued share capital of which is directly or indirectly owned by the first-mentioned company or corporation; or (iii) which is a subsidiary of another subsidiary of the first-mentioned company or corporation. For these purposes, a company or corporation shall be treated as being controlled by another if that other company or corporation is able to direct its management or policies whether directly or indirectly and whether through the ownership of securities, by contract or otherwise;*

(e) "Hợp Đồng này" hoặc bất kỳ hợp đồng nào khác bao gồm bất kỳ các sửa đổi hoặc các bổ sung nào của chúng;  
*“this Agreement” or any other agreement includes any amendments, or supplements thereto;*

(f) "khoản nợ" có nghĩa là bất kỳ nghĩa vụ nào về thanh toán hoặc hoàn trả tiền, dù là ở hiện tại hoặc trong tương lai, thực tế hoặc tiềm ẩn, có bảo đảm hoặc không có bảo đảm;  
*“indebtedness” means any obligation for the payment or repayment of money, whether present or future, actual or contingent, secured or unsecured;*

(g) "người" bao gồm bất kỳ doanh nghiệp, hiệp hội, tổ chức tín thác, công ty hợp danh, hãng, công ty hoặc tổ chức khác và bao gồm tất cả các bên kế thừa và các bên nhận chuyển nhượng và các bên nhận chuyển giao được phép của các đối tượng đó;  
*a “person” includes any corporation, association, trust, partnership, firm, company or other entity and includes all its successors and permitted transferees and assigns;*

(h) các từ chỉ số nhiều sẽ bao gồm số ít và ngược lại.  
*words importing the plural include the singular and vice versa.*

1.3 Mục lục và các tiêu đề của các điều trong Hợp Đồng này chỉ để tiện tham khảo và không được sử dụng cho bất kỳ việc giải thích nào về bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này.

*The table of contents and clause headings of this Agreement are for ease of reference only and shall not be used for any interpretation regarding any provision hereof.*

## **Mục 2: Các Tín Dụng**

## Section 2 : Facilities

- 2.1 Bên Vay đồng ý rút vốn và Bên Cho Vay đồng ý rằng Bên Cho Vay sẽ xem xét cấp các Tín Dụng với tổng số tiền gốc lên tới [●] USD ([●] Đô La Mỹ) ("**Tổng Số Tiền Của Các Tín Dụng**") theo các điều khoản và điều kiện được ghi ra sau đây. Tổng Số Tiền Của Các Tín Dụng vào bất cứ thời điểm nào không được vượt quá hạn mức tín dụng áp dụng đối với Bên Vay căn cứ theo Pháp Luật Việt Nam. Thời hạn của các Tín Dụng là mười hai (12) tháng bắt đầu từ ngày ký kết Hợp Đồng này như được đề cập ở trên, và còn tùy thuộc vào toàn quyền quyết định của riêng Bên Cho Vay, được tự động gia hạn hàng năm mà không cần phải ký kết hợp đồng mới hoặc bất kỳ thỏa thuận sửa đổi nào, trừ khi được Bên Cho Vay yêu cầu khác đi.

*The Borrower agrees to utilize and the Lender agrees that it will consider to provide the Facilities in the aggregate principal sum up to USD [●] (United States Dollars [●]) (the "Total Facilities Amount") in accordance with the terms and conditions hereinafter set forth. The Total Facilities Amount shall not at any time exceed the credit limit applicable to the Borrower pursuant to the laws of Vietnam. The term of the Facilities is twelve (12) months commencing from the date of this Agreement as mentioned above, and, subject to the Lender's sole discretion, is automatically annually renewed without the need to sign a new agreement or any amendment agreement, unless otherwise required by the Lender.*

- 2.1.1 Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn: tín dụng khoản vay ngắn hạn không cam kết, theo các điều khoản và điều kiện như sau:

*The Short Term Loan Facility: an uncommitted short term loan facility, the terms and conditions of which are set out as follows:*

Số Tiền Của Khoản Tín Dụng: [●] USD ([●] Đô La Mỹ) hoặc số tiền tương đương bằng loại tiền tệ khác được tính vào ngày việc tính toán được Bên Cho Vay yêu cầu.

*Facility Amount: USD [●] (United States Dollars [●]) or its equivalent amount in another currency computed on the date on which such computation is required by the Lender.*

Mục đích: Để cung cấp tài chính cho [●].  
*Purpose: To finance [●].*

Lãi suất: Lãi Suất liên quan đến một đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn được quy định cụ thể trong Giấy Nhận Nợ liên quan, Lãi Suất sẽ được áp dụng và ấn định cho mỗi đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn, trừ khi được Bên Cho Vay thông báo khác đi.

*Interest Rate: The Interest Rate in relation to a Utilization under the Short Term Loan Facility is to be specified in the relevant Promissory Note, which shall be applied and fixed for each Utilization under the Short Term Loan Facility, unless otherwise notified by the Lender.*

Thời điểm xác định Lãi Suất: Lãi Suất được quy định cụ

thể trong Giấy Nhận Nợ có liên quan, mà sẽ là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này. Trong trường hợp thay đổi Lãi Suất như được quy định cụ thể tại Giấy Nhận Nợ, Bên Cho Vay sẽ thông báo cho Bên Vay Lãi Suất mới theo đó. Bên Vay và Bên Cho Vay thỏa thuận rằng thông báo này sẽ có giá trị ràng buộc đối với Bên Vay và trở thành một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này.

*Time to determine the Interest Rate: The Interest Rate shall be specified in the relevant Promissory Note, which shall be an integral part of this Agreement. In case of changing the Interest Rate as specified in the Promissory Note, the Lender shall announce a new Interest Rate to the Borrower accordingly. The Borrower and the Lender agree that this announcement shall be binding upon the Borrower and become an integral part of this Agreement.*

Lãi Suất được áp dụng trong bất cứ trường hợp nào không được vượt quá lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép. Trong trường hợp Lãi Suất được áp dụng vượt quá lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép, khi đó Lãi Suất sẽ bằng lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép.

*The applicable Interest Rate in any case shall not exceed the maximum interest rate permitted by the applicable laws. In the event that the applicable Interest Rate exceeds the maximum interest rate permitted by the applicable laws, the Interest Rate shall then be the maximum interest rate permitted by the applicable laws.*

Thời Hạn Tính Lãi:	Thời hạn 1 (một) tháng dương lịch; ngày đầu tiên của thời hạn đó bắt đầu vào ngày ngay sau ngày của từng đợt Rút Vốn và kết thúc vào ngày 25 của tháng dương lịch trong đó đợt Rút Vốn nêu trên diễn ra. Trong trường hợp bất kỳ đợt Rút Vốn nào được thực hiện vào hoặc sau ngày 25 của tháng dương lịch, thời hạn nêu trên kết thúc vào ngày 25 của tháng dương lịch tiếp theo. Các thời hạn về sau sẽ được tính từ ngày ngay sau ngày cuối cùng của thời hạn trước và kết thúc vào ngày 25 của tháng dương lịch tiếp theo. Bất kỳ Thời Hạn Tính Lãi nào kéo dài quá Ngày Đáo Hạn sẽ được rút ngắn lại sao cho Thời Hạn Tính Lãi đó kết thúc vào Ngày Đáo Hạn kể trên. Nếu ngày 25 của bất kỳ tháng dương lịch nào rơi vào ngày không phải là Ngày Làm Việc, Thời Hạn Tính Lãi kết thúc trong tháng dương lịch đó sẽ kết thúc vào Ngày Làm Việc kế tiếp.
--------------------	--

<i>Interest Period:</i>	<i>A period of 1 (one) calendar month; the first date of such period commencing on the date immediately following the date of each Utilization and expiring on the 25<sup>th</sup> day of the calendar month in which such Utilization occurs.</i>
-------------------------	--

*In case any Utilization is made on or after the 25<sup>th</sup> day of a calendar month, such period will expire on the 25<sup>th</sup> day of the following calendar month. The subsequent periods will commence forthwith upon the last day of the previous period and expiring on the 25<sup>th</sup> day of the following calendar month. Any Interest Period that overruns the Maturity Date shall be shortened so that it expires on such Maturity Date. If the 25<sup>th</sup> day of any calendar month falls on a day which is not a Business Day, the Interest Period to be ended in such calendar month shall end on the next Business Day.*

- Ngày Trả Lãi: Ngày cuối cùng của mỗi Thời Hạn Tính Lãi.  
*Interst Payment The last day of each Interst Period.*  
 Date:
- Kỳ Hạn: Kỳ Hạn của mỗi Khoản Vay Ngắn Hạn được nêu cụ thể trong Thông Báo Rút Vốn, nhưng trong bất kỳ trường hợp nào cũng không vượt quá [●] tháng kể từ ngày ngay sau ngày của đợt Rút Vốn liên quan theo Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn.  
*Tenor: A tenor of each Short Term Loan shall be specified in the Notice of Utilization, but in no event exceed [●] months from the date immediately following the date of the relevant Utilization under the Short Term Loan Facility.*
- Ngày Đáo Hạn: Ngày được nêu cụ thể trong Giấy Nhận Nợ do Bên Vay phát hành thể hiện số tiền của đợt Rút Vốn nêu trên, Ngày Đáo Hạn là ngày cuối cùng của Kỳ Hạn liên quan.  
*Maturity Date: The date specified in the Promissory Note issued by the Borrower representing the amount of such Utilization which shall be the last day of the relevant Tenor.*
- 2.1.2 Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn: tín dụng khoản Vay Tuần Hoàn không cam kết, theo các điều khoản và điều kiện như sau  
*The Rollover Loan Facility: an uncommitted rollover loan facility, the terms and conditions of which are set out as follows:*
- Số Tiền Của Khoản Tín Dụng: [●] USD ([●] Đô La Mỹ) hoặc số tiền tương đương bằng loại tiền tệ khác được tính vào ngày việc tính toán được Bên Cho Vay yêu cầu.  
*Facility Amount: USD [●] (United States Dollars [●]) or its equivalent amount in another currency computed on the date on which such computation is required by the Lender.*
- Mục đích: Để cung cấp tài chính cho [●]  
*Purpose: To finance [●].*
- Lãi Suất: Lãi Suất liên quan đến một đợt Rút Vốn theo Tín Dụng

Khoản Vay Tuần Hoàn được quy định cụ thể trong Giấy Nhận Nợ và/hoặc Thông Báo Tuần Hoàn có liên quan, Lãi Suất sẽ được áp dụng và ấn định cho mỗi đợt Rút Vốn và/hoặc việc tuần hoàn bất kỳ Khoản Vay Tuần Hoàn nào theo Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn, trừ khi được Bên Cho Vay thông báo khác đi.

*Interest Rate:*

*The Interest Rate in relation to a Utilization under the Rollover Loan Facility is to be specified in the relevant Promissory Note and/or the Rollover Notice, which shall be applied and fixed for each Utilization and/or rollover of any Rollover Loan under the Rollover Loan Facility, unless otherwise notified by the Lender.*

Thời điểm xác định Lãi Suất: Lãi Suất được quy định cụ thể trong Giấy Nhận Nợ và/hoặc Thông Báo Tuần Hoàn có liên quan, mà sẽ là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này. Trong trường hợp thay đổi Lãi Suất như được quy định cụ thể trong Giấy Nhận Nợ và/hoặc Thông Báo Tuần Hoàn, Bên Cho Vay sẽ thông báo cho Bên Vay Lãi Suất mới theo đó. Bên Vay và Bên Cho Vay thỏa thuận rằng thông báo này sẽ có giá trị ràng buộc đối với Bên Vay và trở thành một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này.

*Time to determine the Interest Rate: The Interest Rate shall be specified in the relevant Promissory Note and/or the Rollover Notice, which shall be an integral part of this Agreement. In case of changing the Interest Rate as specified in the Promissory Note and/or the Rollover Notice, the Lender shall announce a new Interest Rate to the Borrower accordingly. The Borrower and the Lender agree that this announcement shall be binding upon the Borrower and become an integral part of this Agreement.*

Đối với mỗi lần tuần hoàn bất kỳ Khoản Vay Tuần Hoàn nào, Bên Vay, trong Thông Báo Tuần Hoàn liên quan, có thể lựa chọn bất kỳ Lãi Suất nào khác cho Khoản Vay Tuần Hoàn đó, Lãi Suất đó, nếu được Bên Cho Vay đồng ý, sẽ được áp dụng trong Kỳ Hạn được gia hạn căn cứ theo Thông Báo Tuần Hoàn nêu trên. Nếu Bên Cho Vay đồng ý với Lãi Suất được Bên Vay lựa chọn trong Thông Báo Tuần Hoàn nêu trên, Bên Cho Vay sẽ xác nhận bằng cách tiếp ký Thông Báo Tuần Hoàn đó.

*For each rollover of any Rollover Loan, the Borrower may, in the relevant Rollover Notice, select any other Interest Rate for such Rollover Loan, which, if agreed to by the Lender, shall be applicable within the Tenor extended pursuant to such Rollover Notice. If the Lender agrees to the Interest Rate selected by the Borrower in such Rollover Notice, the Lender shall acknowledge by countersigning such Rollover Notice.*

Nếu Bên Cho Vay không đồng ý với Lãi Suất được Bên Vay lựa chọn trong Thông Báo Tuần Hoàn, Bên Vay và Bên Cho Vay sẽ thảo luận để lựa chọn một Lãi Suất khác và nếu Lãi Suất đó được Bên Vay và Bên Cho Vay đồng ý, trước Ngày Đáo Hạn hiện hành của Khoản Vay Tuần Hoàn đó, Bên Vay sẽ phải gửi cho Bên Cho Vay một Thông Báo Tuần Hoàn mới thể hiện việc Bên Vay đã lựa chọn Lãi Suất đã được thỏa thuận như trên mà sẽ được áp dụng cho Khoản Vay Tuần Hoàn đó trong Kỳ Hạn được gia hạn căn cứ theo Thông Báo Tuần Hoàn và Bên Cho Vay sẽ xác nhận đồng ý bằng cách tiếp ký Thông Báo Tuần Hoàn đó.

*If the Lender does not agree to the Interest Rate selected by the Borrower in the Rollover Notice, the Borrower and the Lender shall enter into discussion to select any other Interest Rate and if such Interest Rate is agreed by the Borrower and the Lender, the Borrower shall, prior to the existing Maturity Date of such Rollover Loan, submit to the Lender a new Rollover Notice showing that the Borrower has selected such agreed Interest Rate which will be applicable to such Rollover Loan for the Tenor extended pursuant to such Rollover Notice and the Lender shall acknowledge by countersigning such Rollover Notice.*

Nếu Bên Cho Vay không đồng ý với Lãi Suất được Bên Vay lựa chọn trong Thông Báo Tuần Hoàn và Bên Vay và Bên Cho Vay không thể đồng ý bất kỳ Lãi Suất nào khác trước Ngày Đáo Hạn hiện hành của Khoản Vay Tuần Hoàn đó, Bên Vay sẽ phải hoàn trả cho Bên Cho Vay Khoản Vay Tuần Hoàn đó và toàn bộ tiền lãi cộng dồn trên đó vào Ngày Đáo Hạn hiện hành.

*If the Lender does not agree to the Interest Rate selected by the Borrower in the Rollover Notice and the Borrower and the Lender could not agree to any other Interest Rate prior to the existing Maturity Date of such Rollover Loan, the Borrower shall repay such Rollover Loan together with all accrued interest thereon to the Lender on the existing Maturity Date.*

Lãi Suất được áp dụng trong bất cứ trường hợp nào không được vượt quá lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép. Trong trường hợp Lãi Suất được áp dụng vượt quá lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép, khi đó Lãi Suất sẽ bằng lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép.

*The applicable Interest Rate in any case shall not exceed the maximum interest rate permitted by the applicable laws. In the event that the applicable Interest Rate exceeds the maximum interest rate permitted by the applicable laws, the Interest Rate shall then be the*



*maximum interest rate permitted by the applicable laws.*

**Thời Hạn Tính Lãi:** Thời hạn 1 (một) tháng dương lịch; ngày đầu tiên của thời hạn đó bắt đầu vào ngày ngay sau ngày của từng đợt Rút Vốn và kết thúc vào ngày 25 của tháng dương lịch trong đó đợt Rút Vốn nêu trên diễn ra. Trong trường hợp bất kỳ đợt Rút Vốn nào được thực hiện vào hoặc sau ngày 25 của tháng dương lịch, thời hạn nêu trên sẽ kết thúc vào ngày 25 của tháng dương lịch tiếp theo. Các thời hạn về sau sẽ được tính từ ngày ngay sau ngày cuối cùng của thời hạn trước và kết thúc vào ngày 25 của tháng dương lịch tiếp theo. Bất kỳ Thời Hạn Tính Lãi nào kéo dài quá Ngày Đáo Hạn sẽ được rút ngắn lại sao cho Thời Hạn Tính Lãi đó kết thúc vào Ngày Đáo Hạn kể trên. Nếu ngày 25 của bất kỳ tháng dương lịch nào rơi vào ngày không phải là Ngày Làm Việc, Thời Hạn Tính Lãi kết thúc trong tháng dương lịch đó sẽ kết thúc vào Ngày Làm Việc kế tiếp.

*Interest Period:* A period of 1 (one) calendar month; the first date of such period commencing on the date immediately following the date of each Utilization and expiring on the 25<sup>th</sup> day of the calendar month in which such Utilization occurs. In case any Utilization is made on or after the 25<sup>th</sup> day of a calendar month, such period will expire on the 25<sup>th</sup> day of the following calendar month. The subsequent periods will commence forthwith upon the last day of the previous period and expire on the 25<sup>th</sup> day of the following calendar month. Any Interest Period that overruns the Maturity Date shall be shortened so that it expires on such Maturity Date. If the 25<sup>th</sup> day of any calendar month falls on a day which is not a Business Day, the Interest Period expiring in such calendar month shall expire on the next Business Day.

**Ngày Trả Lãi:** Ngày cuối cùng của mỗi Thời Hạn Tính Lãi  
*Interest Payment Date:* The last day of each Interest Period.

**Kỳ Hạn:** Kỳ Hạn của mỗi Khoản Vay Tuần Hoàn được nêu cụ thể trong Thông Báo Rút Vốn hoặc Thông Báo Tuần Hoàn (tùy theo từng trường hợp), nhưng không vượt quá [ ] tháng kể từ ngày ngay sau ngày của đợt Rút Vốn hoặc tuần hoàn liên quan (tùy theo từng trường hợp) theo Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn, với điều kiện là trong bất cứ trường hợp nào Kỳ Hạn cuối cùng của mỗi Khoản Vay Tuần Hoàn đã được gia hạn do tuần hoàn nhiều lần sẽ không kết thúc sau Ngày Đáo Hạn Cuối Cùng.

*Tenor:* The Tenor of each Rollover Loan shall be specified in the Notice of Utilization or the Rollover Notice (as the case may be), but shall not exceed [ ] months from the date immediately following the date of the relevant

*Utilization or rollover (as the case may be) under the Rollover Loan Facility, provided that in any event the final Tenor of each Rollover Loan which has been extended due to multiple rollovers, shall not end beyond the Final Maturity Date.*

**Ngày Đáo Hạn:** Ngày được nêu cụ thể trong Giấy Nhận Nợ do Bên Vay phát hành thể hiện số tiền của đợt Rút Vốn nêu trên và/hoặc Thông Báo Tuần Hoàn do Bên Vay phát hành nêu ra rằng Bên Vay lựa chọn tuần hoàn Khoản Vay Tuần Hoàn, là ngày cuối cùng của Kỳ Hạn liên quan.

**Maturity Date:** *The date specified in the Promissory Note issued by the Borrower representing the amount of such Utilization and/or the Rollover Notice issued by the Borrower stating that the Borrower opts to rollover a Rollover Loan, which shall be the last day of the relevant Tenor.*

**Ngày Đáo Hạn Cuối Cùng:** Là Ngày Đáo Hạn cuối cùng của Kỳ Hạn cuối cùng liên quan đến mỗi Khoản Vay Tuần Hoàn, là ngày rơi vào 1(một) năm kể từ ngày của đợt Rút Vốn của Khoản Vay Tuần Hoàn nêu trên hoặc ngày cuối cùng của chu kỳ kinh doanh của Bên Vay, tùy theo ngày nào xảy ra trước tiên.

**Final Maturity Date** *The last Maturity Date of the last Tenor in relation to each Rollover Loan, which shall be the date which is 1 (one) year from the date of the Utilization of such Rollover Loan or the last day of the Borrower's business cycle, whichever first occurs.*

**Tuần Hoàn:** Vào Ngày Đáo Hạn của mỗi Khoản Vay Tuần Hoàn (trừ Ngày Đáo Hạn Cuối Cùng), Bên Vay có quyền chọn không thanh toán Khoản Vay Tuần Hoàn liên quan và tuần hoàn Khoản Vay Tuần Hoàn đó bằng cách gia hạn Ngày Đáo Hạn hiện hành của Khoản Vay Tuần Hoàn đến một Ngày Đáo Hạn khác được nêu cụ thể trong Thông Báo Tuần Hoàn liên quan, chỉ khi những điều kiện sau đây đều được đáp ứng:

**Rollover:** *At the Maturity Date of each Rollover Loan (other than the Final Maturity Date), the Borrower has the option to withhold repayment of the relevant Rollover Loan and rollover it by extending its existing Maturity Date to another Maturity Date which shall be specified in the relevant Rollover Notice, provided that the following conditions are satisfied:*

(i) Bên Vay không có khoản nợ hoặc khoản vay nào là nợ xấu tại kỳ tổ chức tín dụng nào;

(i) *the Borrower has no loan or debt which is a bad debt with any credit institution;*

(ii) không có Sự Kiện Vi Phạm nào tiếp diễn hoặc phát

sinh từ việc tuần hoàn được đề xuất;

*(ii) there is no Event of Default continuing or would result from the proposed rollover;*

(iii) các cam đoan và bảo đảm được bao hàm tại Mục 11 của Hợp Đồng tiếp tục đúng và chính xác trên mọi phương diện; và

*(iii) the representations and warranties contained in Section 11 of the Agreement remain true and correct in all respects; and*

(iv) tất cả những điều kiện mà pháp luật áp dụng yêu cầu đối với Khoản Vay Tuần Hoàn đều đã được đáp ứng.

*(iv) all conditions required by the applicable laws for a Rollover Loan have been satisfied.*

Bên Vay được quyền tuần hoàn nhiều lần mỗi Khoản Vay Tuần Hoàn, với điều kiện là các điều kiện cho mỗi lần tuần hoàn đều được đáp ứng và Kỳ Hạn cuối cùng của mỗi Khoản Vay Tuần Hoàn mà đã được gia hạn do tuần hoàn nhiều lần không được kết thúc sau Ngày Đáo Hạn Cuối Cùng.

*The Borrower is entitled to rollover each Rollover Loan for multiple times, provided that the conditions for each rollover are met and the final Tenor of each Rollover Loan which has been extended due to multiple rollovers, shall not end beyond the Final Maturity Date.*

Đối với mỗi lần tuần hoàn một Khoản Vay Tuần Hoàn, Bên Vay phải gửi cho Bên Cho Vay Thông Báo Tuần Hoàn theo mẫu quy định tại Phụ Lục 3, được Bên Vay ký kết hợp lệ ít nhất một (01) Ngày Làm Việc trước Ngày Đáo Hạn hiện hành. Thông Báo Tuần Hoàn một khi đã được Bên Cho Vay nhận sẽ không thể được Bên Vay trì hoãn hoặc hủy bỏ trừ khi Bên Cho Vay đồng ý bằng văn bản với việc trì hoãn hoặc hủy bỏ đó.

*For each rollover of a Rollover Loan, the Borrower shall submit to the Lender a Rollover Notice in the form set out in Schedule 3, duly executed by the Borrower at least one (01) Business Days prior to the existing Maturity Date. A Rollover Notice which once received by the Lender may not be postponed or revoked by the Borrower unless the Lender gives its consent thereto in writing.*

Bên Cho Vay sẽ có toàn quyền quyết định việc Bên Cho Vay sẽ đồng ý hay không đồng ý tuần hoàn bất kỳ Khoản Vay Tuần Hoàn nào. Nếu như Bên Cho Vay không đồng ý tuần hoàn bất kỳ Khoản Vay Tuần Hoàn nào bằng cách không tiếp ký Thông Báo Tuần Hoàn trước Ngày Đáo Hạn hiện hành của Khoản Vay Tuần

Hoàn đó, Bên Vay sẽ phải hoàn trả cho Bên Cho Vay Khoản Vay Tuần Hoàn đó và toàn bộ tiền lãi cộng dồn trên đó vào Ngày Đáo Hạn hiện hành. Nếu như Bên Cho Vay đồng ý tuần hoàn bất kỳ Khoản Vay Tuần Hoàn nào, Bên Cho Vay sẽ tiếp ký Thông Báo Tuần Hoàn đó và các bên trong Hợp Đồng này sẽ thực hiện phù hợp với **Mục 2.1.2** của Hợp Đồng này.

*The Lender shall have its sole discretion to decide whether or not the Lender will agree to any rollover of any Rollover Loan. If the Lender does not agree to such rollover of any Rollover Loan by not countersigning the Rollover Notice prior to the existing Maturity Date of such Rollover Loan, the Borrower shall repay such Rollover Loan together with all accrued interest thereon to the Lender on the existing Maturity Date. If the Lender agrees to such rollover of any Rollover Loan, the Lender shall countersign such Rollover Notice and the parties hereto shall perform in accordance with **Section 2.1.2** hereof.*

2.1.3 Tín Dụng Thư Tín Dụng: tín dụng thư tín dụng không cam kết, theo các điều khoản và điều kiện như sau:

*The Letter of Credit Facility: an uncommitted letter of credit facility, the terms and conditions of which are set out as follows:*

Số Tiền Của Khoản Tín Dụng: [●] USD ([●] Đô La Mỹ) hoặc số tiền tương đương bằng loại tiền tệ khác được tính vào ngày việc tính toán được Bên Cho Vay yêu cầu.

*Facility Amount: USD [●] (United States Dollars [●]) or its equivalent amount in another currency computed on the date on which such computation is required by the Lender.*

Mục đích: Để cung cấp tài chính cho việc mua hoặc nhập khẩu [điền hàng hóa, nguyên vật liệu cụ thể được mua hoặc nhập khẩu]

*Purpose: To finance the purchase or import of [-insert specific goods or materials to be purchased or imported-].*

Kỳ Hạn: [Kỳ Hạn của mỗi Thư Tín Dụng được nêu cụ thể trong Thông Báo Rút Vốn và/hoặc trong Văn Kiện Thương Mại liên quan, nhưng trong bất kỳ trường hợp nào cũng không vượt quá [●] kể từ ngày cấp Thư Tín Dụng liên quan.]

*Tenor: [A tenor of each Letter of Credit shall be specified in the Notice of Utilization and/or the relevant Trade Documents, but in no event exceed [●] from the issuing date of the relevant Letter of Credit.]*

2.1.4 Tín Dụng Thư Bảo Lãnh: tín dụng thư bảo lãnh không cam kết, có các điều khoản và điều kiện như sau:

*The Letter of Guarantee Facility: an uncommitted letter of guarantee facility, the terms and conditions of which are set out as follows:*

Số Tiền Của Khoản Tín Dụng: [●] USD ([●] Đô La Mỹ) hoặc số tiền tương đương bằng loại tiền tệ khác được tính vào ngày việc tính toán được Bên Cho Vay yêu cầu.

*Facility Amount: USD [●] (United States Dollars [●]) or its equivalent amount in another currency computed on the date on which such computation is required by the Lender.*

Mục đích: Được sử dụng cho các mục đích chung, ngoài mục đích bảo lãnh cho các khoản nợ của Bên Vay theo các khoản tín dụng ngân hàng

*Purpose: To be used for general purposes, other than as guarantee of the Borrower's indebtedness under any banking facilities.*

Kỳ Hạn: Kỳ Hạn của mỗi Thư Bảo Lãnh được nêu cụ thể trong Thông Báo Rút Vốn và/hoặc trong Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lãnh liên quan, nhưng trong bất kỳ trường hợp nào cũng không vượt quá [●] kể từ ngày cấp Thư Bảo Lãnh liên quan.

*Tenor: A tenor of each Letter of Guarantee shall be specified in the Notice of Utilization and/or the relevant Application for Letter of Guarantee, but in no event exceed [●] from the issuing date of the relevant Letter of Guarantee.*

2.1.5 Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác: tín dụng biên nhận ủy thác không cam kết, có các điều khoản và điều kiện được quy định như sau

*The Trust Receipt Facility: an uncommitted trust receipt facility, the terms and conditions of which are set out as follows:*

Số Tiền Của Khoản Tín Dụng: [●] USD ([●] Đô La Mỹ) hoặc số tiền tương đương bằng loại tiền tệ khác được tính vào ngày việc tính toán được Bên Cho Vay yêu cầu.

*Facility Amount: USD [●] (United States Dollars [●]) or its equivalent amount in another currency computed on the date on which such computation is required by the Lender.*

Mục đích: Để cung cấp tài chính cho các khoản đến hạn phải trả theo Thư Tín Dụng.

*Purpose: To finance the amount due and payable under the Letter of Credit.*

Lãi Suất (đối với biên nhận ủy thác (trả ngay)):

*Interest Rate (for trust receipt (sight)):*

Lãi Suất liên quan đến một đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác được quy định cụ thể trong Mẫu Biên Nhận Ủy Thác liên quan, Lãi Suất sẽ được áp dụng và ấn định cho mỗi đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác, trừ khi được Bên Cho Vay thông báo khác đi.

*The Interest Rate in relation to a Utilization under the Trust Receipt Facility is to be specified in the relevant Trust Receipt Form, which shall be applied and fixed for each Utilization under the Trust Receipt Facility, unless otherwise notified by the Lender.*

Thời điểm xác định Lãi Suất: Lãi Suất được quy định cụ thể trong Mẫu Biên Nhận Ủy Thác có liên quan, mà sẽ là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này. Trong trường hợp thay đổi Lãi Suất như được quy định cụ thể trong Mẫu Biên Nhận Ủy Thác liên quan, Bên Cho Vay sẽ thông báo cho Bên Vay Lãi Suất mới theo đó. Bên Vay và Bên Cho Vay thỏa thuận rằng thông báo này sẽ có giá trị ràng buộc đối với Bên Vay và trở thành một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này.

*Time to determine the Interest Rate: The Interest Rate shall be specified in the relevant Trust Receipt Form, which shall be an integral part of this Agreement. In case of changing the Interest Rate as specified in the relevant Trust Receipt Form, the Lender shall announce a new Interest Rate to the Borrower accordingly. The Borrower and the Lender agree that this announcement shall be binding upon the Borrower and become an integral part of this Agreement.*

*Lãi Suất (đối với biên nhận ủy thác (có kỳ hạn)):  
Interest Rate  
(for trust receipt (term)):*

Lãi Suất liên quan đến một đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác được quy định cụ thể trong Mẫu Biên Nhận Ủy Thác liên quan, Lãi Suất sẽ được áp dụng và ấn định cho mỗi đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác, trừ khi được Bên Cho Vay thông báo khác đi.

*The Interest Rate in relation to a Utilization under the Trust Receipt Facility is to be specified in the relevant Trust Receipt Form, which shall be applied and fixed for each Utilization under the Trust Receipt Facility, unless otherwise notified by the Lender.*

Thời điểm xác định Lãi Suất: Lãi Suất được quy định cụ thể trong Mẫu Biên Nhận Ủy Thác có liên quan, mà sẽ là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này. Trong trường hợp thay đổi Lãi Suất như được quy định cụ thể trong Mẫu Biên Nhận Ủy Thác liên quan, Bên Cho Vay sẽ thông báo cho Bên Vay Lãi Suất mới theo đó. Bên Vay và Bên Cho Vay thỏa thuận rằng thông báo này sẽ có giá trị ràng buộc đối với Bên Vay và trở thành một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này.

*Time to determine the Interest Rate: The Interest Rate shall be specified in the relevant Trust Receipt Form, which shall be an integral part of this Agreement. In case of changing the Interest Rate as specified in the relevant Trust Receipt Form, the Lender shall announce a new Interest Rate to the Borrower accordingly. The Borrower and the Lender agree that this announcement shall be binding upon the Borrower and become an integral part of this Agreement.*

Lãi Suất được áp dụng trong bất cứ trường hợp nào không được vượt quá lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép. Trong trường hợp Lãi Suất được áp dụng vượt quá lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép, khi đó Lãi Suất sẽ bằng lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép.

*The applicable Interest Rate in any case shall not exceed the maximum interest rate permitted by the applicable laws. In the event that the applicable Interest Rate exceeds the maximum interest rate permitted by the applicable laws, the Interest Rate shall then be the maximum interest rate permitted by the applicable laws.*

Ngày Trả Lãi: Được quy định cụ thể trong Mẫu Biên Nhận Ủy Thác liên quan.

*Interest Payment Date: As specified in the relevant Trust Receipt Form.*

Kỳ Hạn (đối với biên nhận ủy thác (có kỳ hạn)): Kỳ Hạn của mỗi Biên Nhận Ủy Thác được nêu cụ thể trong Thông Báo Rút Vốn và/hoặc trong Mẫu Biên Nhận Ủy Thác liên quan, nhưng trong bất kỳ trường hợp nào cũng không vượt quá [●] kể từ ngày ngay sau ngày của đợt Rút Vốn liên quan theo Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác.

*Tenor (for trust receipt term): A tenor of each Trust Receipt shall be specified in the Notice of Utilization and/or the relevant Trust Receipt Form, but in no event exceed [●] from the date immediately following the date of the relevant Utilization under the Trust Receipt Facility.*

Kỳ Hạn (đối với biên nhận ủy thác (trả ngay)): Kỳ Hạn của mỗi Biên Nhận Ủy Thác được nêu cụ thể trong Thông Báo Rút Vốn và/hoặc trong Mẫu Biên Nhận Ủy Thác liên quan, nhưng trong bất kỳ trường hợp nào cũng không vượt quá [●] kể từ ngày ngay sau ngày của đợt Rút Vốn liên quan theo Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác.

*Tenor (for trust receipt (sight)):* *A tenor of each Trust Receipt shall be specified in the Notice of Utilization and/or the relevant Trust Receipt Form, but in no event exceed [●] from the date immediately following the date of the relevant Utilization under the Trust Receipt Facility.*

Ngày Đáo Hạn: Được quy định cụ thể trong Mẫu Biên Nhận Ủy Thác liên quan.

*Maturity Date:* *As specified in the relevant Trust Receipt Form.*

2.1.6 Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu: tín dụng tài trợ xuất khẩu không cam kết, có các điều khoản và điều kiện được quy định như sau:

*The Packing Credit Facility: an uncommitted packing credit facility, the terms and conditions of which are set out as follows:*

Số Tiền Của Khoản Tín Dụng: [●] USD ([●] Đô La Mỹ) hoặc số tiền tương đương bằng loại tiền tệ khác được tính vào ngày việc tính toán được Bên Cho Vay yêu cầu.

*Facility Amount:* *USD [●] (United States Dollars [●]) or its equivalent amount in another currency computed on the date on which such computation is required by the Lender.*

Mục đích: Để cung cấp tài chính cho [hoạt động sản xuất để xuất khẩu / hoạt động xuất khẩu của Bên Vay đáp ứng đơn đặt hàng của bên mua ở nước ngoài].

*Purpose:* *To finance [manufacturing business for exports and/or export business of the Borrower in fulfilment of purchase orders placed by overseas buyers].*

Lãi Suất:

*Interest Rate:*

Lãi Suất liên quan đến một đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu được quy định cụ thể trong Đơn Yêu Cầu Tài Trợ Xuất Khẩu liên quan, Lãi Suất sẽ được áp dụng và ấn định cho mỗi đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu, trừ khi được Bên Cho Vay thông báo khác đi.

*The Interest Rate in relation to a Utilization under the Packing Credit Facility is to be specified in the relevant Packing Credit Application, which shall be applied and fixed for each Utilization under the Packing Credit Facility, unless otherwise notified by the Lender.*



Thời điểm xác định Lãi Suất: Lãi Suất được quy định cụ thể trong Đơn Yêu Cầu Tài Trợ Xuất Khẩu có liên quan, mà sẽ là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này. Trong trường hợp thay đổi Lãi Suất như được quy định cụ thể trong Đơn Yêu Cầu Tài Trợ Xuất Khẩu liên quan, Bên Cho Vay sẽ thông báo cho Bên Vay Lãi Suất mới theo đó. Bên Vay và Bên Cho Vay thỏa thuận rằng thông báo này sẽ có giá trị ràng buộc đối với Bên Vay và trở thành một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này.

*Time to determine the Interest Rate: The Interest Rate shall be specified in the relevant Packing Credit Application, which shall be an integral part of this Agreement. In case of changing the Interest Rate as specified in the relevant Packing Credit Application, the Lender shall announce a new Interest Rate to the Borrower accordingly. The Borrower and the Lender agree that this announcement shall be binding upon the Borrower and become an integral part of this Agreement.*

Lãi Suất được áp dụng trong bất cứ trường hợp nào không được vượt quá lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép. Trong trường hợp Lãi Suất được áp dụng vượt quá lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép, khi đó Lãi Suất sẽ bằng lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép.

*The applicable Interest Rate in any case shall not exceed the maximum interest rate permitted by the applicable laws. In the event that the applicable Interest Rate exceeds the maximum interest rate permitted by the applicable laws, the Interest Rate shall then be the maximum interest rate permitted by the applicable laws.*

Ngày Trả lãi: Được quy định cụ thể trong Đơn Yêu Cầu Tài Trợ Xuất Khẩu liên quan.

*Interest Payment Date: As specified in the relevant Packing Credit Application.*

Kỳ Hạn: Kỳ Hạn của mỗi Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu được nêu cụ thể trong Thông Báo Rút Vốn và/hoặc trong Đơn Yêu Cầu Tài Trợ Xuất Khẩu liên quan, nhưng trong bất kỳ trường hợp nào cũng không vượt quá [●] kể từ ngày ngay sau ngày của đợt Rút Vốn liên quan theo Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu.

*Tenor: A tenor of each Packing Credit shall be specified in the Notice of Utilization and/or the relevant Packing Credit Application, but in no event exceed [●] from the date immediately following the date of the relevant Utilization under the Packing Credit Facility.*

Ngày Đáo Hạn: Được quy định cụ thể trong Đơn Yêu Cầu Tài Trợ Xuất Khẩu liên quan.

*Maturity Date: As specified in the relevant Packing Credit Application.*

2.1.7 Tín Dụng CKHPXK Theo HPNT: tín dụng chiếu khấu hồi phiếu xuất khẩu không cam kết theo hồi phiếu nhờ thu, có các điều khoản và điều kiện như sau:

*The OBD Facility under B/C: an uncommitted outward bills discount facility under bills for collection, the terms and conditions of which are set out as follows:*

Tổng Số Tiền Của Khoản Tín Dụng: [●] USD ([●] Đô La Mỹ) hoặc số tiền tương đương bằng loại tiền tệ khác được tính vào ngày việc tính toán được Bên Cho Vay yêu cầu.

*Facility Amount: USD [●] (United States Dollars [●]) or its equivalent amount in another currency computed on the date on which such computation is required by the Lender.*

Mục đích: Để cung cấp tài chính cho [hoạt động sản xuất để xuất khẩu / hoạt động xuất khẩu của Bên Vay thông qua chiết khấu hồi phiếu xuất khẩu theo hồi phiếu nhờ thu].

*Purpose: To finance [manufacturing business for exports and/or export business of the Borrower by way of the OBD under B/C].*

Lãi Suất:

*Interest Rate:*

Lãi Suất liên quan đến một đợt Rút Vốn theo Tín Dụng CKHPXK Theo HPNT được quy định cụ thể trong Mẫu Đơn Yêu Cầu CKHPXK Theo HPNT liên quan, Lãi Suất sẽ được áp dụng và ấn định cho mỗi đợt Rút Vốn theo Tín Dụng CKHPXK Theo HPNT, trừ khi được Bên Cho Vay thông báo khác đi.

*The Interest Rate in relation to a Utilization under the OBD Facility under B/C is to be specified in the relevant Application for OBD under B/C, which shall be applied and fixed for each Utilization under the OBD Facility under B/C, unless otherwise notified by the Lender.*

Thời điểm xác định Lãi Suất: Lãi Suất được quy định cụ thể trong Đơn Yêu Cầu CKHPXK Theo HPNT có liên quan, mà sẽ là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này. Trong trường hợp thay đổi Lãi Suất như được quy định cụ thể trong Đơn Yêu Cầu CKHPXK Theo HPNT liên quan, Bên Cho Vay sẽ thông báo cho Bên Vay Lãi Suất mới theo đó. Bên Vay và Bên Cho Vay thỏa thuận rằng thông báo này sẽ có giá trị ràng buộc đối với Bên Vay và trở thành một phần không thể

tách rời của Hợp Đồng này.

*Time to determine the Interest Rate: The Interest Rate shall be specified in the relevant Application for OBD under B/C, which shall be an integral part of this Agreement. In case of changing the Interest Rate as specified in the relevant Application for OBD under B/C, the Lender shall announce a new Interest Rate to the Borrower accordingly. The Borrower and the Lender agree that this announcement shall be binding upon the Borrower and become an integral part of this Agreement.*

Lãi Suất được áp dụng trong bất cứ trường hợp nào không được vượt quá lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép. Trong trường hợp Lãi Suất được áp dụng vượt quá lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép, khi đó Lãi Suất sẽ bằng lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép.

*The applicable Interest Rate in any case shall not exceed the maximum interest rate permitted by the applicable laws. In the event that the applicable Interest Rate exceeds the maximum interest rate permitted by the applicable laws, the Interest Rate shall then be the maximum interest rate permitted by the applicable laws.*

- 2.1.8 Tín Dụng CKHPXK Theo TTD: tín dụng chiếu khấu hối phiếu xuất khẩu không cam kết theo thư tín dụng xuất khẩu, có các điều khoản và điều kiện như sau:

*The OBD Facility under L/C: an uncommitted outward bills discount facility under export letter of credit, the terms and conditions of which are set out as follows:*

Tổng Số Tiền Của Khoản Tín Dụng: [●] USD ([●] Đô La Mỹ) hoặc số tiền tương đương bằng loại tiền tệ khác được tính vào ngày việc tính toán được Bên Cho Vay yêu cầu.

*Facility Amount: USD [●] (United States Dollars [●]) or its equivalent amount in another currency computed on the date on which such computation is required by the Lender.*

Mục đích: Để cung cấp tài chính cho [hoạt động sản xuất để xuất khẩu / hoạt động xuất khẩu của Bên Vay thông qua chiết khấu hối phiếu xuất khẩu theo thư tín dụng].

*Purpose: To finance [manufacturing business for exports and/or export business of the Borrower by way of the OBD under L/C].*

Lãi Suất:  
*Interest Rate:*

Lãi Suất liên quan đến một đợt Rút Vốn theo Tín Dụng CKHPXK Theo TTD được quy định cụ thể trong Mẫu Đơn Yêu Cầu CKHPXK Theo TTD liên quan, Lãi Suất sẽ được áp dụng và ấn định cho mỗi đợt Rút Vốn theo Tín Dụng CKHPXK Theo TTD, trừ khi được Bên Cho Vay thông báo khác đi.

*The Interest Rate in relation to a Utilization under the OBD Facility under L/C is to be specified in the relevant Application for OBD under L/C, which shall be applied and fixed for each Utilization under the OBD Facility under L/C, unless otherwise notified by the Lender.*

Thời điểm xác định Lãi Suất: Lãi Suất được quy định cụ thể trong Đơn Yêu Cầu CKHPXK Theo TTD có liên quan, mà sẽ là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này. Trong trường hợp thay đổi Lãi Suất như được quy định cụ thể trong Đơn Yêu Cầu CKHPXK Theo TTD liên quan, Bên Cho Vay sẽ thông báo cho Bên Vay Lãi Suất mới theo đó. Bên Vay và Bên Cho Vay thỏa thuận rằng thông báo này sẽ có giá trị ràng buộc đối với Bên Vay và trở thành một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này.

*Time to determine the Interest Rate: The Interest Rate shall be specified in the relevant Application for OBD under L/C, which shall be an integral part of this Agreement. In case of changing the Interest Rate as specified in the relevant Application for OBD under L/C, the Lender shall announce a new Interest Rate to the Borrower accordingly. The Borrower and the Lender agree that this announcement shall be binding upon the Borrower and become an integral part of this Agreement.*

Lãi Suất được áp dụng trong bất cứ trường hợp nào không được vượt quá lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép. Trong trường hợp Lãi Suất được áp dụng vượt quá lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép, khi đó Lãi Suất sẽ bằng lãi suất tối đa được pháp luật áp dụng cho phép.

*The applicable Interest Rate in any case shall not exceed the maximum interest rate permitted by the applicable laws. In the event that the applicable Interest Rate exceeds the maximum interest rate permitted by the applicable laws, the Interest Rate shall then be the maximum interest rate permitted by the applicable laws.*

## 2.2 Các điều khoản và điều kiện chung cho mỗi đợt Rút Vốn của mỗi Tín Dụng *General Terms and Conditions for the Utilization of each Facility*

Loại tiền tệ: Các Tín Dụng sẽ được dành sẵn để giải ngân bằng USD. Các Tín Dụng có thể được dành sẵn để giải ngân bằng VND, tùy thuộc vào Mục 9 của Hợp Đồng này. Bất cứ

đợt Rút Vốn nào được thực hiện bằng USD sẽ phải tuân thủ các quy định hiện hành của Thông Tư số 24/2015/TT-NHNN ngày 8 tháng 12 năm 2015, được sửa đổi bởi Thông Tư số 31/2016/TT-NHNN ngày 15 tháng 11 năm 2016 (bao gồm cả bất cứ sửa đổi hoặc thay thế nào đối với Thông Tư số 31/2016/TT-NHNN) và các văn bản liên quan (nếu có) và bất kỳ quy định liên quan nào khác của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam.

*Currency:* *The Facilities will be available for disbursement in USD. The Facilities may be available for disbursement in VND, subject to Section 9 of this Agreement. Any Utilization made in USD shall be in compliance with the current regulation of Circular 24/2015/TT-NHNN dated 8 December 2015, amended by Circular No. 31/2016/TT-NHNN dated 15 November 2016 (including any amendment or replacement thereof) and its related documents (if any) and any other related regulation of the State Bank of Vietnam.*

*Thời Hạn Rút Vốn:* Mỗi khoản Tín Dụng sẽ được dành sẵn để giải ngân kể từ ngày ký kết Hợp Đồng này cho đến 1 (một) năm kể từ ngày ngay sau ngày ký kết Hợp Đồng này và có thể được Bên Cho Vay gia hạn trên cơ sở hàng năm.

*Availability Period:* *Each Facility will be available for disbursement from the signing date of this Agreement until 1 (one) year from the date of this Agreement and subject to renewal by the Lender on an annual basis.*

- 2.3 Các Bên thông qua đây đồng ý rõ ràng rằng các Tín Dụng sẽ được cấp theo toàn quyền quyết định của Bên Cho Vay. Bên Cho Vay có thể hủy bỏ bất kỳ phần nào của các Tín Dụng tại bất kỳ thời điểm nào bằng cách đưa ra văn bản thông báo cho Bên Vay trước 5 Ngày Làm Việc, và thông báo đó sẽ ràng buộc Bên Vay mà không cần phải có bất kỳ đồng ý hay chấp thuận nào từ phía Bên Vay.

*It is hereby expressly agreed that the Facilities will be available at the sole discretion of the Lender. The Lender may cancel any portion of the Facilities at any time by giving 5 Business Days prior written notice to the Borrower, which notice will be binding upon the Borrower without requiring any consent or approval on its part.*

- 2.4 Các Tín Dụng có thể được Bên Cho Vay rà soát vào bất kỳ thời điểm nào theo toàn quyền quyết định của Bên Cho Vay. Khi rà soát các Tín Dụng, Bên Cho Vay sẽ có toàn quyền quyết định thay đổi, điều chỉnh các điều khoản và điều kiện của các Tín Dụng hoặc bất kỳ Tín Dụng nào trong các Tín Dụng, bất kể đã được rút vốn hay chưa, và/hoặc bằng cách gửi cho Bên Vay văn bản thông báo trước 5 (năm) Ngày Làm Việc, yêu cầu hoàn trả ngay lập tức toàn bộ hoặc bất kỳ phần nào trong tất cả các Khoản Vay Ngắn Hạn và/hoặc Khoản Vay Tuần Hoàn đã được rút vốn và/hoặc tổng số tiền gốc còn nợ theo từng khoản trong Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác và Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu cùng với toàn bộ tiền lãi cộng dồn và bất kỳ khoản nợ nào khác chưa được trả theo tất

cả các Giấy Nhận Nợ được Bên Cho Vay nắm giữ, các Biên Nhận Ủy Thác và giấy nhận nợ được Bên Vay cấp cho Bên Cho Vay liên quan đến mỗi đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu (nếu có) bao gồm nhưng không chỉ giới hạn ở bất kỳ khoản tiền lãi, phí, lệ phí, chi phí và bồi hoàn nào theo đó tất cả các Giấy Nhận Nợ, Biên Nhận Ủy Thác và giấy nhận nợ được cấp theo Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu (nếu có) sẽ được xem là đáo hạn.

*The Facilities are subject to the review of the Lender at any time on the sole discretion of the Lender. Upon the review of the Facilities, the Lender shall have the right at its absolute discretion to vary, modify the terms and conditions of the Facilities or any of them regardless whether or not being utilized, and/or by giving 5 (five) Business Days prior written notice to the Borrower, to demand immediate repayment in full or any part of all Short Term Loans and/or Rollover Loans utilized and/or the aggregate principal amount outstanding under each of the Trust Receipt Facility and the Packing Credit Facility together with all accrued interest and any other amounts of indebtedness outstanding under all Promissory Notes held by the Lender, Trust Receipts and promissory notes issued by the Borrower to the Lender in relation to the Utilization under the Packing Credit Facility (if any) including but not limited to any interest, fees, charges, expenses and indemnities whereby the maturity of all such Promissory Notes, Trust Receipts and promissory notes issued under the Packing Credit Facility (if any) shall be deemed to be accelerated accordingly.*

### **Mục 3: Các điều kiện tiên quyết** **Section 3 : Conditions Precedent**

#### 3.1 Các điều kiện tiên quyết cho đợt Rút Vốn đầu tiên *Conditions Precedent for the first Utilization*

Bên Cho Vay có thể xem xét cấp Tín Dụng cho đợt Rút Vốn đầu tiên nếu các điều kiện tiên quyết sau đây được đáp ứng đến mức Bên Cho Vay thấy thỏa đáng:

*The Lender may consider to make available the Facilities for the first Utilization if the following conditions precedent are fulfilled to the satisfaction of the Lender:*

- (a) Bên Cho Vay đã nhận được các tài liệu sau đây có hình thức và nội dung mà Bên Cho Vay thấy thỏa đáng ít nhất 2 (hai) Ngày Làm Việc trước ngày đề xuất của đợt Rút Vốn đầu tiên của bất kỳ khoản nào trong các Tín Dụng, hoặc theo cách khác được Bên Cho Vay từ bỏ bằng văn bản:

*The Lender shall have received the following documents in the form and substance satisfactory to the Lender at least 2 (two) Business Days prior to the proposed date of the first Utilization of any of the Facilities or otherwise waived in writing by the Lender:*

- (i) một bản sao y chứng thực, chính xác và mới nhất bản điều lệ của Bên Vay;  
*a certified true, correct and up-to-date copies of the charter of the Borrower;*

- (ii) một bản sao y chứng thực, chính xác và mới nhất của [Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp] / [Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Kinh Doanh] / [Giấy Chứng Nhận Đầu Tư/ Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Đầu Tư], của Bên Vay được [●] cấp;  
*a certified true, correct and up-to-date copy of the [Enterprise Registration Certificate] / [Business Registration Certificate] / [Investment Certificate/ Investment Registration Certificate], of the Borrower issued by [●];*
- (iii) một bản sao y chứng thực nghị quyết của [Hội Đồng Quản Trị] / [Đại Hội Đồng Cổ Đông] / [Hội Đồng Thành Viên] / [Chủ Tịch] của Bên Vay chấp thuận cho Bên Vay nhận các Tín Dụng theo các điều kiện được quy định trong Hợp Đồng này và ký kết các Văn Kiện Tài Chính mà Bên Vay là một bên;  
*a certified true copy of the resolution of the [Board of Management] / [General Meeting of Shareholders] / [Board of Members] / [President] of the Borrower approving for the Borrower to acquire the Facilities under conditions herein set forth and to enter into the Financing Documents to which the Borrower is to be a party;*
- (iv) một bản sao y chứng thực nghị quyết của chủ sở hữu của Bên Vay phê chuẩn nghị quyết của Chủ Tịch của Bên Vay chấp thuận cho Bên Vay nhận các Tín Dụng theo các điều kiện được quy định trong Hợp Đồng này và ký kết các Văn Kiện Tài Chính mà Bên Vay sẽ là một bên;  
*a certified true copy of the resolution of the owner of the Borrower ratifying the resolution of the President of the Borrower which approves the Borrower to acquire the Facilities under conditions herein set forth and to enter into the Financing Documents to which the Borrower is to be a party;*
- (v) một bản sao y chứng thực danh sách thành viên của [Hội Đồng Quản Trị] / [Hội Đồng Thành Viên] của Bên Vay được người đại diện theo pháp luật của Bên Vay chứng thực;  
*a certified copy of list of members of Board of Management] / [Board of Members] of the Borrower which is authenticated by the legal representative of the Borrower;*
- (vi) [các bản sao y chứng thực nghị quyết của chủ sở hữu của Bên Vay chỉ định các thành viên của Hội Đồng Thành Viên của Bên Vay] / [các bản sao y chứng thực nghị quyết của đại hội đồng cổ đông của Bên Vay chỉ định các thành viên của Hội Đồng Quản Trị của Bên Vay];  
*[certified true copies of the resolution of the owner of the Borrower appointing the members of Board of Members of the Borrower] / [certified true copies of the resolution of the*

*general meeting of shareholders of the Borrower appointing the members of Board of Management of the Borrower];*

- (vii) chứng cứ chứng minh thẩm quyền của các cá nhân ký các Văn Kiện Tài Chính thay mặt cho Bên Vay;  
*evidence as to the authority of the individuals signing the Financing Documents on behalf of the Borrower*
- (viii) các chữ ký mẫu, được người đại diện theo pháp luật của Bên Vay chứng thực, của các cá nhân được ủy quyền ký các Văn Kiện Tài Chính bao gồm Thông Báo Rút Vốn, Giấy Nhận Nợ và các thỏa thuận hoặc tài liệu khác có liên quan đến các Tín Dụng thay mặt cho Bên Vay;  
*specimen signatures, authenticated by the legal representative of the Borrower, of the individuals authorized to sign the Financing Documents including the Notice of Utilization, the Promissory Note and other agreements or documents relating to the Facilities on behalf of the Borrower;*
- (ix) một bản sao y chứng thực của báo cáo tài chính được kiểm toán và/hoặc báo cáo tài chính chưa được kiểm toán của Bên Vay cho năm tài chính, sáu tháng và/hoặc quý theo yêu cầu của Bên Cho Vay;  
*a certified true copy of an audited and/or unaudited financial statement of the Borrower for the financial year, half year and/or quarter as required by the Lender;*
- (x) một bản sao y chứng thực và mới nhất của [sổ đăng ký cổ đông] / [danh sách thành viên] / [danh sách những người đại diện được ủy quyền] của Bên Vay được Bên Vay lưu giữ;  
*a certified true and up-to-date copy of the [shareholders register] / [list of members] / [list of authorized representatives] of the Borrower which is maintained by the Borrower;*
- (xi) một thư đồng ý tán thành việc Bên Cho Vay ghi nợ vào (các) tài khoản được Bên Vay mở và duy trì tại Bên Cho Vay được Bên Vay ký kết hợp lệ theo hình thức được Bên Cho Vay quy định cụ thể;  
*a letter of consent in favour of the Lender to debit account(s) of the Borrower opened and maintained with the Lender which is duly executed by the Borrower in the form specified by the Lender;*
- (xii) một bản gốc của Hợp Đồng này bằng song ngữ tiếng Anh và tiếng Việt đã được Bên Vay và Bên Cho Vay ký kết hợp lệ;  
*an original of this Agreement in bilinguage of English and Vietnamese which has been duly executed by the Lender and the Borrower;*



- (xiii) một bản gốc Thư Xác Nhận bằng song ngữ tiếng Anh và tiếng Việt đã được Người Cấp TXN ký kết hợp lệ (nếu được yêu cầu); *an original of the Letter of Comfort in bilinguage of English and Vietnamese which has been duly executed by the LOC Issuer (if required);*
- (xiv) các tài liệu khác liên quan đến bất kỳ vấn đề nào được nêu trong Hợp Đồng này mà Bên Cho Vay có thể yêu cầu một cách hợp lý, bao gồm nhưng không giới hạn ở tài liệu chứng minh mục đích hợp pháp, phương án sử dụng số tiền được rút từ Tín Dụng hoặc các Tín Dụng và khả năng tài chính của Bên Vay để đáp ứng các nghĩa vụ của Bên Vay theo các Văn Kiện Tài Chính. *such other documents relating to any of the matters contemplated herein as the Lender may reasonably request, including, but not limited to, the document evidencing the legitimate purpose, plan to use the proceeds of the Facility or Facilities to be utilized, and the financial capacity of the Borrower to satisfy its obligations under the Financing Documents.*
- (b) Bên Vay đã thanh toán đầy đủ các lệ phí chứng từ, các lệ phí liên quan và bất kỳ các loại thuế nào khác được áp dụng cho các Văn Kiện Tài Chính. *The Borrower has duly paid all stamp duties, related fees and any other taxes applicable to the Financing Documents.*
- (c) <sup>6</sup>Các Văn Kiện Bảo Đảm đã được ký kết hợp lệ và được đăng ký hợp lệ với Cơ Quan Đăng Ký Có Thẩm Quyền và đúng thời hạn theo quy định tại Mục 10 và duy trì giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành đầy đủ và tất cả các quy định của các Văn Kiện Bảo Đảm đều được chấp hành đầy đủ. *The Security Documents shall have been duly executed and duly registered with the Competent Registrar in timely manner as required by Section 10 and shall remain in full force and effect and all provisions thereof shall have been fully complied with.*

### 3.2 Các điều kiện tiên quyết đối với mỗi đợt Rút Vốn theo mỗi Tín Dụng *Conditions Precedent for each Utilization under each Facility*

#### 3.2.1. Các điều kiện tiên quyết đối với Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn *Conditions Precedent for the Short Term Loan Facility*

Bên Cho Vay có thể xem xét cấp Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn cho Bên Vay, còn phụ thuộc vào các điều kiện là khi đó Bên Cho Vay đã nhận được các tài liệu sau đây có hình thức và nội dung mà Bên Cho Vay thấy thỏa đáng ít nhất 2 (hai) Ngày Làm Việc trước ngày đề xuất của mỗi đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn hoặc bất kỳ thời hạn nào ngắn hơn được Bên Cho Vay đồng ý:

<sup>6</sup> This provision is applied if there is any security for the Borrower's obligations under the Financing documents.

*The Lender may consider to make available the Short Term Loan Facility to the Borrower, subject to the conditions that the Lender shall have received the following documents in the form and substance satisfactory to the Lender at least 2 (two) Business Days prior to the proposed date of each Utilization under the Short Term Loan Facility or any shorter period as agreed by the Lender:*

- (a) Thông Báo Rút Vốn mà một khi Bên Cho Vay đã nhận được thì Bên Vay sẽ không thể trì hoãn hoặc hủy bỏ trừ khi Bên Cho Vay đưa ra văn bản chấp thuận đối với việc trì hoãn hoặc hủy bỏ đó;  
*a Notice of Utilization which once received by the Lender may not be postponed or revoked by the Borrower unless the Lender gives its consent thereto in writing;*
- (b) Giấy Nhận Nợ, được Bên Vay hoàn tất và ký hợp lệ;  
*a Promissory Note, duly completed and executed by the Borrower;*
- (c) hóa đơn, biên nhận hoặc bằng chứng chứng minh khác thể hiện số tiền đến hạn và phải trả hoặc sẽ đến hạn và phải được Bên Vay trả liên quan đến hóa đơn, biên nhận hoặc bằng chứng nêu trên vào hoặc vào khoảng thời điểm của đợt Rút Vốn liên quan theo Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn mà sẽ được cấp tiền để thanh toán bởi đợt Rút Vốn liên quan theo Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn;  
*an invoice, receipt or other supporting evidence showing the amount due and payable or to be due and payable by the Borrower in respect thereof at or about the time of the relevant Utilization under the Short Term Loan Facility which will be financed by the relevant Utilization under the Short Term Loan Facility;*
- (d) tài liệu khác mà Bên Cho Vay có thể yêu cầu Bên Vay nộp bổ sung về mục đích sử dụng số tiền được rút để đảm bảo rằng việc đó nhất quán với mục đích vay; và  
*other document that the Lender may additionally require the Borrower to submit for the purpose of application of the amount to be utilized to make sure that it is consistent with the purpose of borrowing; and*
- (e) đơn yêu cầu hoặc đề nghị chuyển số tiền khoản vay theo Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn cho (các) đối tác của Bên Vay theo mục đích khoản vay có các chứng từ đề cập tại đoạn (d) ở trên làm chứng cứ.  
*an application or request for remittance of loan proceed under the Short Term Loan Facility to the counterparty(ies) of the Borrower according to the purpose of the loan as evidenced by documents referred to in paragraph (d) above.*

### 3.2.2. Các điều kiện tiên quyết đối với Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn *Conditions Precedent for the Rollover Loan Facility*

Bên Cho Vay có thể xem xét cấp Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn cho Bên Vay, còn phụ thuộc vào các điều kiện là:

*The Lender may consider to make available the Rollover Loan Facility to the Borrower, subject to the conditions that:*

- (a) Bên Cho Vay đã nhận được các tài liệu sau đây có hình thức và nội dung mà Bên Cho Vay thấy thỏa đáng ít nhất 2 (hai) Ngày Làm Việc trước ngày đề xuất của mỗi đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn hoặc bất kỳ thời hạn nào ngắn hơn được Bên Cho Vay đồng ý:  
*the Lender shall have received the following documents in the form and substance satisfactory to the Lender at least 2 (two) Business Days prior to the proposed date of each Utilization under the Rollover Loan Facility or any shorter period as agreed by the Lender:*
- (i) Thông Báo Rút Vốn mà một khi Bên Cho Vay đã nhận được thì Bên Vay sẽ không thể trì hoãn hoặc hủy bỏ trừ khi Bên Cho Vay đưa ra văn bản chấp thuận đối với việc trì hoãn hoặc hủy bỏ đó;  
*a Notice of Utilization which once received by the Lender may not be postponed or revoked by the Borrower unless the Lender gives its consent thereto in writing;*
  - (ii) Giấy Nhận Nợ, được Bên Vay hoàn tất và ký hợp lệ;  
*a Promissory Note, duly completed and executed by the Borrower;*
  - (iii) hóa đơn, biên nhận hoặc bằng chứng chứng minh khác thể hiện số tiền đến hạn và phải trả hoặc sẽ đến hạn và phải được Bên Vay trả liên quan đến hóa đơn, biên nhận hoặc bằng chứng nêu trên vào hoặc vào khoảng thời điểm của đợt Rút Vốn liên quan theo Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn mà sẽ được cấp tiền để thanh toán bởi đợt Rút Vốn liên quan theo Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn;  
*an invoice, receipt or other supporting evidence showing the amount due and payable or to be due and payable by the Borrower in respect thereof at or about the time of the relevant Utilization under the Rollover Loan Facility which will be financed by the relevant Utilization under the Rollover Loan Facility;*
  - (iv) tài liệu khác mà Bên Cho Vay có thể yêu cầu Bên Vay nộp bổ sung về mục đích sử dụng số tiền được rút để đảm bảo rằng việc đó nhất quán với mục đích vay; và  
*other document that the Lender may additionally require the Borrower to submit for the purpose of application of the amount to be utilized to make sure that it is consistent with the purpose of borrowing; and*
  - (v) đơn yêu cầu hoặc đề nghị chuyển số tiền khoản vay theo Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn cho (các) đối tác của Bên Vay theo mục đích khoản vay có các chứng từ đề cập tại đoạn (iv) ở trên làm chứng cứ.  
*an application or request for remittance of loan proceed under the Rollover Loan Facility to the counterparty(ies) of the*

*Borrower according to the purpose of the loan as evidenced by documents referred to in paragraph (iv) above.*

- (b) Bên Vay không có bất cứ khoản vay hoặc khoản nợ nào là nợ xấu tại bất kỳ tổ chức tín dụng nào; và tất cả những điều kiện mà pháp luật áp dụng yêu cầu đối với Khoản Vay Tuần Hoàn đều đã được đáp ứng.  
*the Borrower has no loan or debt which is a bad debt with any credit institution; and all conditions required by the applicable laws for a Rollover Loan have been satisfied.*

3.2.3. Các điều kiện tiên quyết đối với Tín Dụng Thư Bảo Lãnh và các Tín Dụng Thương Mại  
*Conditions Precedent for the Letter of Guarantee Facility and the Trade Facilities*

Bên Cho Vay có thể xem xét cấp Tín Dụng Thư Bảo Lãnh và bất kỳ khoản nào trong các Tín Dụng Thương Mại cho Bên Vay, còn phụ thuộc vào các điều kiện là khi đó Bên Cho Vay đã nhận được các tài liệu sau đây có hình thức và nội dung mà Bên Cho Vay thấy thỏa đáng ít nhất 2 (hai) Ngày Làm Việc trước ngày đề xuất của mỗi đợt Rút Vốn theo bất kỳ khoản nào trong các Tín Dụng nêu trên:

*The Lender may consider to make available the Letter of Guarantee Facility and any of the Trade Facilities to the Borrower, subject to the conditions that the Lender shall have received the following documents in the form and substance satisfactory to the Lender at least 2 (two) Business Days prior to the proposed date of each Utilization under any of such Facilities:*

- (a) Thông Báo Rút Vốn mà một khi Bên Cho Vay đã nhận được thì Bên Vay sẽ không thể trì hoãn hoặc hủy bỏ trừ khi Bên Cho Vay đưa ra văn bản chấp thuận đối với việc trì hoãn hoặc hủy bỏ đó;  
*a Notice of Utilization which once received by the Lender may not be postponed or revoked by the Borrower unless the Lender gives its consent thereto in writing;*
- (b) Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lãnh và/hoặc các Văn Kiện Thương Mại liên quan áp dụng cho từng Tín Dụng Thương Mại liên quan, được hoàn tất và ký kết hợp lệ bởi Bên Vay hoặc giữa Bên Vay và Bên Cho Vay (nếu cần thiết), kèm theo toàn bộ các văn kiện hoặc tài liệu mà Bên Vay được yêu cầu cung cấp theo Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lãnh hoặc các Văn Kiện Thương Mại nêu trên, hoặc như được Bên Cho Vay yêu cầu;  
*the Application for Letter of Guarantee and/or the relevant Trade Documents applicable to each relevant Trade Facility, duly completed and executed by the Borrower or between the Borrower and the Lender (if necessary) accompanied with all instruments or documents required to be provided by the Borrower under such Application for Letter of Guarantee or Trade Documents or as required by the Lender.*

3.2.4. đã không có Sự Kiện Vi Phạm nào xảy ra; và  
*no Event of Default has occurred; and*

- 3.2.5. các cam đoan và các bảo đảm được đề cập tại Mục 11 của Hợp Đồng này vẫn đúng và chính xác trên mọi phương diện vào ngày của từng đợt Rút Vốn.  
*the representations and warranties mentioned in Section 11 hereof remain true and accurate in all respects on the date of each Utilization.*

#### **Mục 4: Rút Vốn**

##### **Section 4 : Utilization**

- 4.1 Còn phụ thuộc vào việc đáp ứng trước các điều kiện được nêu ra tại các Mục 3.1 và 3.2 của Hợp Đồng này và cũng còn phụ thuộc vào việc Bên Cho Vay có sẵn tiền, Bên Vay có thể, trong từng thời điểm vào bất kỳ Ngày Làm Việc nào trong suốt Thời Hạn Rút Vốn rút vốn bất kỳ khoản Tín Dụng nào phù hợp với các điều khoản và điều kiện có trong Hợp Đồng này với điều kiện là:  
*Subject to prior satisfaction of conditions set out in Sections 3.1 and 3.2 hereof and subject also to the Lender's fund availability, the Borrower may from time to time on any Business Day during the Availability Period utilize any Facility in accordance with the terms and conditions contained in this Agreement provided that:*
- (a) Bên Vay có thể đề nghị Rút Vốn theo khoản Tín Dụng chỉ trong trường hợp (i) số tiền của mỗi đợt Rút Vốn đề xuất theo khoản Tín Dụng đó khi tổng gộp với tất cả các khoản còn nợ theo Tín Dụng nêu trên vào ngày đưa ra đề nghị đó sẽ không vượt quá Số Tiền Của Khoản Tín Dụng áp dụng đối với khoản Tín Dụng đó nêu cụ thể tại Mục 2.1 hoặc không vượt quá Số Tiền Ban Đầu Bằng USD áp dụng cho khoản Tín Dụng đó, tùy theo từng trường hợp; và (ii) số tiền của mỗi đợt Rút Vốn đề xuất theo khoản Tín Dụng khi tổng gộp với tổng số tiền của các khoản nợ chưa thanh toán của Bên Vay còn nợ Bên Cho Vay theo tất cả các Tín Dụng vào ngày đưa ra đề nghị đó sẽ không vượt quá Tổng Số Tiền Của Các Tín Dụng;  
*the Borrower may request for a Utilization under a Facility only to the extent that (i) the amount of the proposed Utilization under such Facility when aggregated with all outstanding amount under the same Facility on the date of such request shall not exceed the Facility Amount applicable to such Facility specified in Section 2.1 or shall not exceed the Original USD Amount applicable to such Facility, as the case may be; and (ii) the amount of such proposed Utilization under a Facility when aggregated with the total amount of the Borrower's outstanding indebtedness owing to the Lender under all Facilities on the date of such request shall not exceed the Total Facilities Amount;*
- (b) đối với Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn, Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác và Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu, số tiền được rút sẽ trở nên đến hạn vào Ngày Đáo Hạn có liên quan của đợt Rút Vốn đó; và  
*in relation to the Short Term Loan Facility, the Trust Receipt Facility and the Packing Credit Facility, the amount utilized shall become due on the relevant Maturity Date of such Utilization;*
- (c) đối với Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn, số tiền được rút sẽ trở nên đến hạn vào Ngày Đáo Hạn có liên quan của đợt Rút Vốn đó và Ngày Đáo Hạn đó có thể được gia hạn căn cứ theo Thông Báo Tuần Hoàn

nhưng trong bất cứ trường hợp nào cũng không muộn hơn Ngày Đáo Hạn Cuối Cùng; và  
*in relation to the Rollover Loan Facility, the amount utilized shall become due on the relevant Maturity Date of such Utilization and such Maturity Date may be extended pursuant to a Rollover Notice but in any event no later than the Final Maturity Date; and*

- (d) Bên Vay sẽ phải tuân thủ (i) tất cả các điều khoản và điều kiện theo các Văn Kiện Tài Chính và (ii) các thủ tục, quy trình và các thông lệ ngân hàng của Bên Cho Vay liên quan đến khoản Tín Dụng liên quan.  
*Borrower shall comply with (i) all terms and conditions under the Financing Documents and (ii) the formalities, procedures and banking practices of the Lender with respect to the relevant Facility.*

- 4.2 Nếu Bên Vay không rút bất kỳ phần nào của bất kỳ khoản Tín Dụng nào trong Thời Hạn Rút Vốn, phần không rút đó của khoản Tín Dụng nêu trên sẽ bị hủy và Bên Vay sẽ không thể yêu cầu bất kỳ đợt Rút Vốn nào nữa theo khoản Tín Dụng nêu trên.

*If the Borrower fails to utilize any portion of any Facility within the Availability Period, the undrawn portion of such Facility shall be cancelled and the Borrower shall no longer be able to request for any Utilization under such Facility.*

- 4.3 Nếu Bên Cho Vay xác định hợp lý rằng việc ban hành hoặc thay đổi bất kỳ luật, quy định, lệnh hoặc chỉ thị chính thức nào hoặc bất kỳ thay đổi nào về cách giải thích hoặc áp dụng chúng (dù là có hiệu lực pháp luật hay chưa) từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc cơ quan khác khiến cho việc Bên Cho Vay duy trì, cấp, gia hạn hoặc tạo hiệu lực cho các nghĩa vụ của Bên Cho Vay theo Hợp Đồng này trở nên không hợp pháp hoặc không khả thi, Bên Cho Vay sẽ thông báo ngay lập tức cho Bên Vay về ảnh hưởng đó theo đó nghĩa vụ của Bên Cho Vay duy trì, cấp, gia hạn và tạo hiệu lực cho các Tín Dụng sẽ ngay lập tức bị hủy bỏ.

*If the Lender reasonably determines that the introduction or variation of any law, regulation, order or official directive or any change in the interpretation or application thereof (whether or not having the force of law) from the State Bank of Vietnam or other authority makes it unlawful or impracticable for the Lender to maintain, fund, extend or give effect to its obligations under this Agreement, the Lender shall immediately notify the Borrower of such effect whereupon the Lender's obligation to maintain, fund, extend or give effect to the Facilities shall forthwith be cancelled.*

## **Mục 5: Tiền lãi**

### **Section 5 : Interest**

- 5.1 Tiền lãi  
*Interest*

- 5.1.1. Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn  
*The Short Term Loan Facility*

Bên Vay sẽ thanh toán cho Bên Cho Vay tiền lãi trên số tiền gốc chưa thanh toán của mỗi Khoản Vay Ngắn Hạn theo Lãi Suất áp dụng cho Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn được ghi cụ thể trong Giấy Nhận Nợ có liên quan. Tiền lãi đó sẽ phải trả cuối kỳ vào mỗi Ngày Thanh Toán Tiền Lãi bằng loại tiền tệ giống như loại tiền tệ của Khoản Vay Ngắn Hạn nêu trên theo các điều khoản của Giấy Nhận Nợ có liên quan đó chứng nhận cho Khoản Vay Ngắn Hạn đó, tuy nhiên còn phụ thuộc vào các điều khoản của Hợp Đồng này.

*The Borrower shall pay to the Lender interest on the unpaid principal amount of each Short Term Loan at the Interest Rate applicable for the Short Term Loan Facility specified in the relevant Promissory Note. Such interest shall be payable in arrears on each Interest Payment Date in currency in which such Short Term Loan is denominated in accordance with the terms of such relevant Promissory Note evidencing such Short Term Loan subject however to the provisions of this Agreement.*

#### 5.1.2. Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn

*The Rollover Loan Facility*

Bên Vay sẽ thanh toán cho Bên Cho Vay tiền lãi trên số tiền gốc chưa thanh toán của mỗi Khoản Vay Tuần Hoàn theo Lãi Suất áp dụng cho Khoản Vay Tuần Hoàn đó được ghi cụ thể trong Giấy Nhận Nợ và/hoặc Thông Báo Tuần Hoàn có liên quan, mà Bên Cho Vay đã đồng ý với Lãi Suất nêu trên và việc đồng ý với Lãi Suất đã được Bên Cho Vay thể hiện bằng việc ký Thông Báo Tuần Hoàn có liên quan. Tiền lãi đó sẽ phải trả cuối kỳ vào mỗi Ngày Thanh Toán Tiền Lãi bằng loại tiền tệ giống như loại tiền tệ của Khoản Vay Tuần Hoàn nêu trên theo các điều khoản của Giấy Nhận Nợ có liên quan chứng nhận cho Khoản Vay Tuần Hoàn đó và/hoặc Thông Báo Tuần Hoàn liên quan đến Khoản Vay Tuần Hoàn đó, tuy nhiên còn phụ thuộc vào các điều khoản của Hợp Đồng này.

*The Borrower shall pay to the Lender interest on the unpaid principal amount of each Rollover Loan at the Interest Rate specified in the relevant Promissory Note and/or the Rollover Notice to be applicable for that Rollover Loan, which the Lender has agreed to and the acknowledgment of which is countersigned by the Lender. Such interest shall be payable in arrears on each Interest Payment Date in the currency in which such Rollover Loan is denominated in accordance with the terms of such relevant Promissory Note evidencing such Rollover Loan and/or the relevant Rollover Notice in relation to such Rollover Loan, subject however to the provisions of this Agreement.*

#### 5.1.3. Tín Dụng Thư Bảo Lãnh và các Tín Dụng Thương Mại

*The Letter of Guarantee Facility and Trade Facilities*

Bên Vay sẽ thanh toán cho Bên Cho Vay tiền lãi, phí và/hoặc chi phí (tùy theo từng trường hợp) cho đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Thư Bảo Lãnh và từng khoản trong các Tín Dụng Thương Mại theo mức áp dụng quy định cụ thể tại Mục 2.1 hoặc bất kỳ mức nào khác được đồng ý giữa Bên Cho Vay và Bên Vay theo các quy định của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam và chính sách của Bên Cho Vay. Các khoản tiền lãi, phí và/hoặc chi phí trên đây được trả theo các điều khoản của Hợp Đồng này, Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lãnh và các Văn Kiện Thương Mại liên quan.

*The Borrower shall pay to the Lender interest, fees and/or expenses (as the case may be) for the Utilization under the Letter of Guarantee Facility and each of the Trade Facilities at the applicable rate specified in Section 2.1 or any other rate to be agreed upon between the Lender and the Borrower in accordance with the State Bank of Vietnam's regulations and the Lender's policy. Such interest, fees and/or expenses shall be payable in accordance with the terms of this Agreement, the Application for Letter of Guarantee and the relevant Trade Documents.*

5.2 Trừ khi được quy định cụ thể trong Hợp Đồng này và Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lãnh và các Văn Kiện Thương Mại liên quan:

*Except as specifically provided for herein and in the Application for Letter of Guarantee and the relevant Trade Documents:*

- (a) *Tiền lãi nêu trên sẽ phát sinh theo ngày và sẽ được tính trên cơ sở số ngày thực tế trôi qua và một năm có 365 ngày; và interest as aforesaid shall accrue from day to day and shall be calculated on the basis of actual number of days elapsed and a year consists of 365 days; and*
- (b) *Lãi Suất áp dụng đối với bất kỳ khoản nợ gốc chưa trả nào hoặc bất kỳ khoản quá hạn nào khác mà không phải là tiền lãi quá hạn sẽ tự động trở thành Lãi Suất Quá Hạn Trên Nợ Gốc và Lãi Suất Hóa Hạn Trên Tiền Lãi sẽ tự động áp dụng đối với bất kỳ khoản tiền lãi chưa thanh toán nào khi Bên Vay không thực hiện bất kỳ khoản thanh toán liên quan nào đến hạn phải trả theo Hợp Đồng này hoặc bất kỳ các Văn Kiện Tài Chính nào khác hoặc xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào khác theo Mục 12 của Hợp Đồng này cho đến khi Bên Vay thanh toán đầy đủ tất cả số tiền chưa thanh toán đó theo các Văn Kiện Tài Chính; the Interest Rate applicable to any unpaid principal amount or any other overdue amount which is not an overdue interest amount shall automatically become the Principal Default Rate and the Interest Default Rate shall automatically apply to any unpaid interest amount upon the Borrower fails to make any relevant payment due under this Agreement or any other Financing Documents or the occurrence of any other Event of Default under Section 12 hereof until payment in full of all such unpaid sum under the Financing Documents.*

**Mục 6: Hoàn trả**

**Section 6 : Repayment**

6.1 **Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn**

*The Short Term Loan Facility*

Bên Vay sẽ hoàn trả mỗi Khoản Vay Ngắn Hạn bằng loại tiền tệ hoặc các loại tiền tệ giống như loại tiền tệ hoặc các loại tiền tệ quy định của Khoản Vay Ngắn Hạn đó vào Ngày Đáo Hạn được ghi cụ thể trong Giấy Nhận Nợ có liên quan thể hiện Khoản Vay Ngắn Hạn đó.

*The Borrower shall repay each Short Term Loan in the same currency or currencies in which it is denominated on the Maturity Date specified in the relevant Promissory Note representing such Short Term Loan.*



## 6.2 Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn

### *The Rollover Loan Facility*

Bên Vay sẽ hoàn trả mỗi Khoản Vay Tuần Hoàn bằng chính loại tiền tệ hoặc các loại tiền tệ của Khoản Vay Tuần Hoàn vào Ngày Đáo Hạn quy định cụ thể trong Giấy Nhận Nợ có liên quan chứng nhận cho Khoản Vay Tuần Hoàn đó và/hoặc Thông Báo Tuần Hoàn liên quan đến Khoản Vay Tuần Hoàn đó.

*The Borrower shall repay each Rollover Loan in the same currency or currencies in which it is denominated on the Maturity Date specified in the relevant Promissory Note representing such Rollover Loan and/or the Rollover Notice in relation to such Rollover Loan.*

## 6.3 Tín Dụng Thư Bảo Lãnh và các Tín Dụng Thương Mại

### *The Letter of Guarantee Facility and Trade Facilities*

Bên Vay sẽ hoàn trả các khoản nợ của mình theo Tín Dụng Thư Bảo Lãnh và từng khoản trong các Tín Dụng Thương Mại theo các điều khoản và điều kiện được quy định cụ thể trong Hợp Đồng này và Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lãnh và các Văn Kiện Thương Mại liên quan trừ khi được Bên Cho Vay đồng ý khác đi bằng văn bản.

*The Borrower shall repay its indebtedness under the Letter of Guarantee Facility and each of the Trade Facilities in accordance with the terms and conditions specified herein and in the Application for Letter of Guarantee and the relevant Trade Documents unless otherwise agreed in writing by the Lender.*

## **Mục 7: Trả trước**

### **Section 7 : Prepayment**

- (a) Bên Vay sẽ có quyền tại bất kỳ thời điểm nào và trong từng thời điểm trả trước toàn bộ số tiền của bất kỳ Khoản Vay Ngắn Hạn theo bất kỳ Giấy Nhận Nợ nào hoặc bất kỳ Khoản Vay Tuần Hoàn nào theo bất kỳ Giấy Nhận Nợ hoặc bất kỳ Thông Báo Tuần Hoàn nào vào bất kỳ Ngày Trả Lãi nào áp dụng đối với Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn hoặc Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn với điều kiện là Bên Cho Vay khi đó đã nhận được văn bản thông báo trước ít nhất 2 (hai) Ngày Làm Việc về việc trả trước đó. Bất kỳ số tiền nào được trả trước đều có thể được vay lại, tùy thuộc vào toàn quyền quyết định của Bên Cho Vay và các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này.

*The Borrower shall have the right at any time and from time to time to prepay the whole amount of any Short Term Loan under any Promissory Note or any Rollover Loan under any Promissory Note or any Rollover Notice on any Interest Payment Date applicable for the Short Term Loan Facility or the Rollover Loan Facility provided that the Lender shall have received at least 2 (two) Business Days' prior written notice of such prepayment. Any amount prepaid may be re-borrowed, subject to absolute discretion of the Lender and the terms and conditions of this Agreement.*

- (b) Bất kỳ việc trả trước nào theo Hợp Đồng này sẽ kèm theo việc thanh toán tiền lãi phát sinh đến ngày trả trước trên số tiền trả trước.

*Any prepayment hereunder shall be accompanied with the payment of accrued interest to the date of prepayment on the amount prepaid.*

- (c) Bất kỳ việc trả trước nào theo Hợp Đồng này sẽ kèm theo phí trả trước với mức được Bên Cho Vay quy định cụ thể và được trả vào ngày trả trước.  
*Any prepayment hereunder shall be accompanied with a prepayment fee at the rate specified by the Lender and payable on the date of prepayment.*

**Mục 8: Thay đổi trong các tình huống**  
**Section 8 : Change in Circumstances**

- 8.1 Nếu Bên Cho Vay xác định (mà việc xác định đó sẽ là cuối cùng và ràng buộc Bên Vay) rằng việc ban hành hoặc thay đổi bất kỳ luật, quy định hoặc chỉ thị chính thức hoặc bất kỳ thay đổi nào về cách giải thích và áp dụng chúng khiến cho việc Bên Cho Vay duy trì, cấp hoặc tạo hiệu lực cho các nghĩa vụ của Bên Cho Vay theo bất kỳ phần nào của các Tín Dụng theo Hợp Đồng này ("**Tín Dụng Bị Ảnh Hưởng**") không hợp pháp hoặc không khả thi thì:

*If the Lender determines (which determination shall be conclusive and binding upon the Borrower) that the introduction or variation of any law, regulation or official directive or any change in the interpretation or application thereof makes it unlawful or impracticable for the Lender to maintain, fund or give effect to its obligations under any portion of the Facilities under this Agreement (the "**Affected Facility**"):*

- (a) Bên Cho Vay sẽ ngay lập tức thông báo cho Bên Vay về ảnh hưởng đó theo đó nghĩa vụ của Bên Cho Vay duy trì Tín Dụng Bị Ảnh Hưởng sẽ ngay lập tức bị hủy bỏ; và  
*the Lender shall immediately notify the Borrower of such effect whereupon the Lender's obligation to maintain the Affected Facility shall forthwith be cancelled; and*
- (b) Ngoại trừ Tín Dụng Thư Bảo Lãnh và Tín Dụng Thư Tín Dụng, khi được thông báo về việc đó, Bên Vay sẽ trả trước cho Bên Cho Vay trong thời hạn mà Bên Cho Vay chỉ định tất cả các số tiền còn nợ liên quan đến Tín Dụng Bị Ảnh Hưởng theo Mục 8.3 và 8.4.  
*Except for the Letter of Guarantee Facility and the Letter of Credit Facility, the Borrower shall, upon being so notified, prepay to the Lender within the period as shall be designated by the Lender all of the outstanding amounts in respect of the Affected Facility in accordance with Section 8.3 and 8.4.*

- 8.2 Trường hợp Bên Cho Vay xác định (mà việc xác định đó sẽ là cuối cùng và ràng buộc Bên Vay) rằng việc ban hành hoặc thay đổi bất kỳ luật, lệnh, quy định hoặc chỉ thị chính thức nào (dù có hiệu lực pháp luật hay chưa) hoặc bất kỳ thay đổi nào về cách giải thích hoặc áp dụng chúng hoặc việc tuân thủ bất kỳ yêu cầu nào (dù có hiệu lực pháp luật hay chưa) từ bất kỳ ngân hàng trung ương nào hoặc cơ quan tài chính, tiền tệ hoặc cơ quan khác (bao gồm những yêu cầu liên quan đến các quy định về vốn hoặc các quy định dự trữ khác) mà sẽ làm tăng chi phí cho Bên Cho Vay khi thực hiện hoặc duy trì bất kỳ phần nào trong các Tín Dụng hoặc giảm bất kỳ số tiền nào mà Bên Cho Vay nhận hoặc có thể nhận hoặc buộc Bên Cho Vay có nghĩa vụ thực hiện bất kỳ thanh toán nào dựa trên hoặc được tính toán bằng việc tham khảo bất kỳ số tiền nào mà Bên Cho Vay nhận hoặc có thể nhận từ Bên Vay theo Tín Dụng Bị Ảnh Hưởng và/hoặc Hợp Đồng này thì:

*Where the Lender determines (which determination shall be conclusive and binding upon the Borrower) that the introduction or variation of any law, order, regulation or official directive (whether or not having the force of law) or any change in the interpretation or application thereof or compliance with any request (whether or not having the force of law) from any central bank or other fiscal, monetary or other authority (including those related to capital or other reserve requirements) would increase the cost to the Lender in making or maintaining any portion of the Facilities or reduce the amount of any sum received or receivable by it or oblige it to make any payment on, or calculated by reference to any sum received or receivable by it from the Borrower under the Affected Facility and/or under this Agreement, then:*

- (a) Bên Cho Vay sẽ thông báo với Bên Vay về ảnh hưởng đó theo đó Bên Vay sẽ thanh toán cho Bên Cho Vay các số tiền và bằng loại tiền tệ hoặc các loại tiền tệ của Tín Dụng Bị Ảnh Hưởng mà Bên Cho Vay sẽ thông báo cho Bên Vay là cần thiết để đền bù cho Bên Cho Vay về chi phí bổ sung, phần sụt giảm các khoản tiền nhận được hoặc thanh toán phải thực hiện nêu trên. Nếu chi phí bổ sung, phần sụt giảm hoặc khoản thanh toán nêu trên được tính bằng loại tiền tệ hoặc các loại tiền tệ mà không phải là loại tiền tệ hoặc các loại tiền tệ của Tín Dụng Bị Ảnh Hưởng, Bên Cho Vay sẽ có toàn quyền quyết định trong việc áp dụng bất kỳ tỷ giá hối đoái nào mà Bên Cho Vay xét thấy là thích hợp để chuyển đổi số tiền của chi phí bổ sung, phần sụt giảm hoặc khoản thanh toán sang loại tiền tệ hoặc các loại tiền tệ của Tín Dụng Bị Ảnh Hưởng;

*the Lender shall notify the Borrower of such effect whereupon the Borrower shall pay to the Lender such amounts and in the same currency or currencies being denominated under the Affected Facility as the Lender shall notify the Borrower to be necessary to compensate it for such additional cost, reduction or payment. If such additional cost, reduction or payment are denominated in a currency or currencies which is/are not the denominated currency or currencies under the Affected Facility, the Lender shall have its full discretion to apply any exchange rate that the Lender considers appropriate to convert the amount of the additional cost, reduction or payment into the denominated currency or currencies of the Affected Facility;*

- (b) Ngoại trừ Tín Dụng Thư Bảo Lãnh và Tín Dụng Thư Tín Dụng, khi được thông báo về việc đó, tại bất kỳ thời điểm nào sau đó, cho đến khi nào các tình huống làm phát sinh nghĩa vụ thực hiện khoản thanh toán đền bù còn tiếp diễn, Bên Vay được quyền, bằng thông báo không hủy ngang trước ít nhất 30 (ba mươi) ngày trả trước cho Bên Cho Vay tất cả Tín Dụng Bị Ảnh Hưởng còn phụ thuộc và căn cứ theo các Mục 8.3 và 8.4.

*Except for the Letter of Guarantee Facility and the Letter of Credit Facility, at any time thereafter, so long as the circumstances giving rise to the obligation to make the compensating payment continue, the Borrower may, upon giving the Lender not less than 30 (thirty) days prior written notice which shall be irrevocable, prepay to the Lender all of the Affected Facility subject to and in accordance with Section 8.3 and 8.4.*

- 8.3 Khi thực hiện trả trước bất kỳ khoản tiền gốc nào theo Tín Dụng Bị Ảnh Hưởng căn cứ theo Mục này, Bên Vay sẽ thanh toán cho Bên Cho Vay tiền lãi phát sinh cùng với tất cả các số tiền khác đến hạn phải trả cho Bên Cho Vay (bao gồm nhưng không hạn chế bất kỳ số tiền nào phải trả theo nội dung bồi hoàn có trong Mục 15)  
*Upon making prepayment of any principal amount under any Affected Facility pursuant to this Section, the Borrower shall pay to the Lender accrued interest together with all other amounts due to the Lender (including any sum payable under the indemnity contained in Section 15).*
- 8.4 Mỗi khoản trả trước theo Mục 8 này sẽ được thực hiện bằng loại tiền tệ giống như loại tiền tệ của tiền gốc của Tín Dụng Bị Ảnh Hưởng tại thời điểm trả trước.  
*Each prepayment under this Section 8 shall be in the same currency in which the principal amount under such Affected Facility is denominated at the time of prepayment.*
- 8.5 Phí trả trước được ghi ra tại Mục 7 sẽ không áp dụng đối với bất kỳ việc trả trước nào theo Mục 8 này.  
*The prepayment fee set forth in Section 7 shall not apply to any prepayment under this Section 8.*

## **Mục 9: Lựa chọn sử dụng VND**

### **Section 9 : VND Option**

- 9.1 Bên Vay có thể yêu cầu Rút Vốn theo bất kỳ Tín Dụng nào bằng VND bằng cách gửi cho Bên Cho Vay Thông Báo Rút Vốn không muộn hơn [02 (hai)] Ngày Làm Việc trước ngày đề xuất của đợt Rút Vốn đó.  
*The Borrower may request a Utilization under any Facility in VND by giving a Notice of Utilization to the Lender no later than [2 (two)] Business Days prior to the proposed date of such Utilization.*
- 9.2 Sau khi nhận được Thông Báo Rút Vốn như trên, Bên Cho Vay, theo toàn quyền quyết định của mình và không muộn hơn [2 (hai)] Ngày Làm Việc trước ngày đề xuất của đợt Rút Vốn, gửi cho Bên Vay thông báo bằng văn bản thể hiện Bên Cho Vay có đồng ý hay không đồng ý với việc Rút Vốn bằng VND đó. Nếu Bên Cho Vay đồng ý, đợt Rút Vốn theo khoản Tín Dụng nêu trên sẽ được thực hiện bằng VND, với điều kiện là:  
*After receiving such a Notice of Utilization, the Lender shall, at its sole discretion, give notice in writing to the Borrower to indicate whether or not the Lender agrees for such Utilization to be made in VND no later than [2 (two)] Business Days prior to the proposed date of such Utilization. If the Lender agrees, the Utilization under such Facility shall be made in VND, provided that:*
- (a)
- (i) Nếu đợt Rút Vốn như trên theo Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn hoặc Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn (tùy theo từng trường hợp) được thực hiện, tổng Số Tiền Tương Đương Bằng USD của tất cả các Khoản Vay Ngắn Hạn bằng VND hoặc tất

cả các Khoản Vay Tuần Hoàn bằng VND (tùy theo từng trường hợp), được tính bằng cách sử dụng Tỷ Giá Hối Đoái được áp dụng vào ngày và tại thời điểm của mỗi đợt Rút Vốn liên quan, cộng với tổng toàn bộ các Khoản Vay Ngắn Hạn hoặc toàn bộ các Khoản Vay Tuần Hoàn (tùy theo từng trường hợp) bằng USD không được vượt quá Số Tiền Ban Đầu Bằng USD áp dụng cho Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn hoặc Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn (tùy theo từng trường hợp).

*if such Utilization under the Short Term Loan Facility or the Rollover Loan Facility (as the case may be) is made, the aggregate of the USD Equivalent Amount of all Short Term Loans in VND or all Rollover Loans in VND (as the case may be), calculated by using the Exchange Rate prevailing on the date and at the time of each relevant Utilization, plus the aggregate of all Short Term Loans or all Rollover Loans (as the case may be) in USD shall not exceed the Original USD Amount applicable to the Short Term Loan Facility or the Rollover Loan Facility (as the case may be);*

- (ii) Nếu đợt Rút Vốn như trên theo Thư Bảo Lãnh được thực hiện, tổng Số Tiền Tương Đương Bằng USD của tất cả các khoản được rút vốn theo Tín Dụng Thư Bảo Lãnh bằng VND, được tính bằng cách sử dụng Tỷ Giá Hối Đoái được áp dụng vào ngày và tại thời điểm của mỗi đợt Rút Vốn liên quan, cộng với tổng toàn bộ các số tiền còn nợ theo Tín Dụng Thư Bảo Lãnh bằng USD không được vượt quá Số Tiền Ban Đầu Bằng USD áp dụng cho Tín Dụng Thư Bảo Lãnh đó.

*if such Utilization under the Letter of Guarantee is made, the aggregate of the USD Equivalent Amount of all amount utilized under the Letter of Guarantee Facility in VND, calculated by using the Exchange Rate prevailing on the date and at the time of each relevant Utilization, plus the aggregate of all outstanding amounts under the Letter of Guarantee Facility in USD shall not exceed the Original USD Amount applicable to the Letter of Guarantee Facility;*

- (iii) Nếu đợt Rút Vốn như trên theo bất kỳ Tín Dụng Thương Mại nào được thực hiện, tổng Số Tiền Tương Đương Bằng USD của tất cả các khoản được rút vốn theo Tín Dụng Thương Mại bằng VND, được tính bằng cách sử dụng Tỷ Giá Hối Đoái được áp dụng vào ngày và tại thời điểm của mỗi đợt Rút Vốn liên quan, cộng với tổng toàn bộ các số tiền còn nợ theo Tín Dụng Thương Mại nêu trên không được vượt quá Số Tiền Ban Đầu Bằng USD áp dụng cho Tín Dụng Thương Mại đó;

*if such Utilization under any of the Trade Facilities is made, the aggregate of the USD Equivalent Amount of all amount utilized under such Trade Facility in VND, calculated by using the Exchange Rate prevailing on the date and at the time of each relevant Utilization, plus the aggregate of all outstanding amounts under such Trade Facility in USD shall not exceed the Original USD Amount applicable to such Trade Facility;*

- (b) Bên Cho Vay có thể điều chỉnh và/hoặc làm tròn số tiền của Khoản Vay Ngắn Hạn và/hoặc Khoản Vay Tuần Hoàn hoặc bất kỳ số tiền nào được rút vốn theo Tín Dụng Thư Bảo Lãnh và/hoặc bất kỳ Tín Dụng Thương Mại nào bằng mỗi loại tiền tệ thành số tiền mà Bên Cho Vay xét thấy thích hợp theo các thông lệ và hoạt động ngân hàng thông thường liên quan đến hoạt động hỗ trợ tài chính và/hoặc cấp vốn sử dụng nhiều loại tiền tệ; và

*the amount of the Short Term Loan and/or the Rollover Loan or any amount utilized under the Letter of Guarantee Facility and/or any Trade Facility to be denominated in each currency may be adjusted and/or rounded up by the Lender to the amount the Lender deems appropriate in accordance with the normal banking practice and custom with respect to multi-currency financing and/or funding; and*

- (c) bất kể các đoạn (a)(i), (ii) và (iii) trên đây, nếu vào Ngày Làm Việc [thứ hai] trước khi bắt đầu bất kỳ Thời Hạn Tính Lãi nào (trong trường hợp Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn và/hoặc Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn) hoặc Ngày Làm Việc cuối cùng của mỗi tháng (trong trường hợp của bất kỳ Tín Dụng nào khác) trong đó bất kỳ số tiền nào được rút vốn theo các Tín Dụng hoặc bất kỳ phần nào của Khoản Vay Ngắn Hạn được biểu thị bằng VND, xảy ra bất kỳ thay đổi nào về các điều kiện tài chính, chính trị hoặc kinh tế trong nước hoặc quốc tế, sự sẵn có của các loại tiền tệ, tỷ giá hối đoái hoặc quản lý ngoại hối mà theo ý kiến của Bên Cho Vay khiến cho việc biểu thị bằng VND như trên trở nên trái pháp luật hoặc không khả thi, Bên Cho Vay sẽ gửi cho Bên Vay thông báo về điều đó ngay khi có thể. Trong trường hợp đó số tiền được rút vốn theo các Tín Dụng hoặc bất kỳ phần nào của các Tín Dụng sẽ được thực hiện hoặc tùy theo từng trường hợp, được chuyển đổi thành USD, sử dụng Tỷ Giá Hối Đoái được áp dụng tại thời điểm chuyển đổi.

*notwithstanding paragraphs (a)(i), (ii) and (iii) above, if on the [second] Business Day before the commencement of any Interest Period (in case of the Short Term Loan Facility and/or the Rollover Loan Facility) or the last Business Day of each month (in case of any other Facility) during which any amount utilized under the Facilities or any portion thereof is to be denominated in VND, there shall occur any change in national or international financial, political or economic conditions, currency availability, currency exchange rates or exchange controls, which in the opinion of the Lender renders such denomination impracticable, or illegal, the Lender shall give notice to the Borrower to that effect as soon as practicable. In such event such amount utilized under the Facilities or any portion thereof shall be made or as the case may be, converted into USD, using the Exchange Rate prevailing at the time of conversion.*

## **Mục 10: Bảo đảm**

### **Section 10 : Security**

[Bên Vay đồng ý rằng để bảo đảm cho việc thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn tất cả các nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên Vay theo các Văn Kiện Tài Chính:

*The Borrower agrees that as security for the full and punctual payment of all its obligations and liabilities under the Financing Documents:*

10.1 **Thế chấp**  
<sup>7</sup>*Mortgage*

- (a) Vào hoặc trước ngày của đợt Rút Vốn đầu tiên của bất kỳ Tín Dụng nào, Bên vay sẽ [bảo đảm [-tên của bên thế chấp bên thứ ba-] sẽ] thế chấp vì lợi ích của Bên Cho Vay và đăng ký với Cơ Quan Đăng Ký Có Thẩm Quyền thế chấp có thứ tự ưu tiên thứ nhất đối với các tài sản được thế chấp liệt kê tại Phụ Lục 4 đính kèm theo Hợp Đồng này. Hợp đồng thế chấp liên quan đến thế chấp đó sẽ có nội dung và hình thức mà Bên Cho Vay thấy thỏa đáng. Giá trị của tài sản thế chấp tại Phụ Lục 4 được định giá bởi Bên Cho Vay hoặc bên định giá độc lập được Bên Cho Vay chấp nhận chỉ cho mục đích để Bên Vay xem xét cấp các Tín Dụng và không được xem là giá trị của tài sản thế chấp tại thời điểm thi hành hoặc xử lý tài sản thế chấp;

*The Borrower shall, on or prior to the date of the first Utilization of any of the Facilities, [procure [-name of third party mortgagor-] to] mortgage in favour of the Lender and register with the Competent Registrar the first rank mortgage over the mortgaged property listed in Schedule 4 attached to this Agreement. The mortgage agreement in respect of such mortgage shall be in the form and substance satisfactory to the Lender. The valuation of mortgaged property in Schedule 4 appraised by the Lender or the independent appraiser acceptable to the Lender is for the Lender to consider granting the Facilities only and shall not be deemed as the value of the mortgaged property at the time of enforcement or realisation of the mortgaged property;*

- (b) liên quan đến thế chấp hợp đồng bảo hiểm  
<sup>8</sup>*in relation to the mortgage over insurance policy,*

- (i) vào hoặc trước ngày của đợt Rút Vốn đầu tiên của bất kỳ Tín Dụng nào, Bên Vay sẽ ký kết và duy trì hợp đồng bảo hiểm tất cả các rủi ro đối với các tổn thất, thiệt hại cho toàn bộ tài sản của Bên Vay đang hoặc sẽ được sử dụng trong hoạt động kinh doanh của Bên Vay [và/hoặc bảo hiểm gián đoạn kinh doanh đối với các tổn thất, thiệt hại cho toàn bộ hoạt động kinh doanh của Bên Vay] với một hoặc nhiều công ty bảo hiểm được Bên Cho Vay chấp nhận với tổng số tiền bảo hiểm không thấp hơn [●] hoặc số tiền cao hơn mà công ty bảo hiểm thường chấp nhận;

*the Borrower shall, on or prior to the date of the first Utilization of any of the Facilities, take out and maintain all risks insurance against loss and damage fully covering the*

<sup>7</sup> This provision is applied if there is a mortgage as security for the Borrower's obligations under the Financing documents.

<sup>8</sup> This provision is applied if there is a mortgage over insurance policy as security for the Borrower's obligations under the Financing documents.

*assets of the Borrower used or to be used in its business operation [and/or a business interruption insurance against loss and damage fully covering the business of the Borrower] with one or more insurance companies acceptable to the Lender in the aggregate insured amount not less than [●] or such higher amount as the insurance company would normally accept;*

- (ii) Tất cả các hợp đồng Bảo Hiểm không phải là bảo hiểm trách nhiệm bên thứ ba sẽ được thế chấp vì lợi ích của Bên Cho Vay và được đăng ký là thế chấp có thứ tự ưu tiên thứ nhất với Cơ Quan Đăng Ký Có Thẩm Quyền và có điều khoản bổ sung hoặc ghi chú về quyền lợi của Bên Cho Vay là bên thụ hưởng duy nhất và sẽ được giao để cho Bên Cho Vay giữ. Hợp đồng thế chấp liên quan đến thế chấp đó sẽ có nội dung và hình thức mà Bên Cho Thuê thấy thỏa đáng. Tất cả số tiền bảo hiểm sẽ được giao cho Bên Cho Vay giữ. Điều khoản bổ sung hoặc ghi chú về quyền lợi của Bên Cho vay được đề cập đến trong Hợp Đồng này sẽ ghi cụ thể rằng tất cả các hợp đồng Bảo Hiểm sẽ không được sửa đổi, trừ khi Bên Vay và người bảo hiểm/công ty bảo hiểm đã có được văn bản đồng ý của Bên Cho Vay để thực hiện việc đó.

*All policies of Insurance other than the third party liability insurance shall be mortgaged in favour of the Lender and registered with the Competent Registrar as the first rank mortgage and shall bear an endorsement or note of interest of the Lender as the sole beneficiary and shall be delivered to and kept by the Lender. The mortgage agreement in respect of such mortgage shall be in the form and substance satisfactory to the Lender. All insurance money shall be delivered to and kept by the Lender. The endorsement or note of interest of the Lender referred herein shall specify that no any amendment to all policies of Insurance shall be made, unless the Borrower and the insurer/insurance company have obtained the consent of the Lender in writing for doing so;*

- (iii) Bên Vay đồng ý thêm rằng Bên Vay sẽ thanh toán bất kỳ phí bảo hiểm hoặc các chi phí nào liên quan đến Bảo Hiểm và trong trường hợp Bên Vay không thanh toán phí bảo hiểm hoặc các chi phí nêu trên trong thời hạn được các công ty bảo hiểm yêu cầu, Bên Cho Vay có thể, theo toàn quyền quyết định tuyệt đối của Bên Cho Vay, thanh toán bất kỳ số tiền nào cho phí bảo hiểm hoặc các chi phí nêu trên thay cho Bên Vay mà không cần phải đưa ra bất kỳ thông báo nào cho Bên Vay và trong trường hợp đó Bên Vay đồng ý bồi hoàn đầy đủ cho Bên Cho Vay số tiền được thanh toán đó cùng với tiền lãi theo Lãi Suất Quá Hạn Trên Nợ Gốc được tính từ ngày Bên Cho Vay thanh toán đến ngày Bên Vay bồi hoàn đầy đủ cho Bên Cho Vay.

*The Borrower further agrees that the Borrower shall pay any premium or expenses with respect to the Insurance and in the*



*event that the Borrower fails to pay such premium or expenses within the period required by the insurance companies, the Lender may, at its absolute discretion, pay any amount for such premium or expenses for account of the Borrower without having to give any notice to the Borrower and in such event the Borrower agrees to fully indemnify the Lender of such amount paid together with interest at the Principal Default Rate computed from the date of payment by the Lender to the date the Borrower fully indemnifies the Lender.*

## 10.2 Cầm cố <sup>9</sup>*Pledge*

Vào hoặc trước ngày của đợt Rút Vốn đầu tiên của bất kỳ Tín Dụng nào, Bên Vay sẽ [bảo đảm rằng [-tên của bên cầm cố bên thứ ba-] sẽ] cầm cố vì lợi ích của Bên Cho Vay và đăng ký với Cơ Quan Đăng Ký Có Thẩm quyền cầm cố có thứ tự ưu tiên thứ nhất đối với các tài sản cầm cố liệt kê tại Phụ Lục 5 đính kèm theo Hợp Đồng này. Hợp đồng cầm cố liên quan đến cầm cố trên đây sẽ có nội dung và hình thức mà Bên Cho Vay thấy thỏa đáng. Giá trị của tài sản cầm cố tại Phụ Lục 5 được định giá bởi Bên Cho Vay hoặc bên định giá độc lập được Bên Cho Vay chấp nhận chỉ cho mục đích để Bên Cho Vay xem xét cấp các Tín Dụng và không được xem là giá trị của tài sản cầm cố tại thời điểm thi hành hoặc xử lý tài sản cầm cố.

*The Borrower shall, on or prior to the date of the first Utilization of any of the Facilities, [procure [-name of third party pledgor-] to] pledge in favour of the Lender and register with the Competent Registrar the first rank pledge over the pledged property listed in Schedule 5 attached to this Agreement. The pledge agreement in respect of such pledge shall be in the form and substance satisfactory to the Lender. The valuation of pledged property in Schedule 5 appraised by the Lender or the independent appraiser acceptable to the Lender is for the Lender to consider granting the Facilities only and shall not be deemed as the value of the pledged property at the time of enforcement or realisation of the pledged property.*

## 10.3 Bảo lãnh <sup>10</sup>*Guarantee*

Vào hoặc trước ngày của đợt Rút Vốn đầu tiên của bất kỳ Tín Dụng nào, Bên Vay sẽ cung cấp cho Bên Cho Vay bảo lãnh được ký kết hợp lệ bởi [-tên của bên bảo lãnh-] vì lợi ích của Bên Cho Vay với số tiền bảo lãnh là [●] để bảo đảm cho toàn bộ các nghĩa vụ của Bên Vay theo các Văn Kiện Tài Chính. Bảo lãnh sẽ có nội dung và hình thức mà Bên Cho Vay thấy thỏa đáng

*The Borrower shall, on or prior to the date of the first Utilization of any of the Facilities, provide to the Lender with the guarantee duly executed by [-name of guarantor-] in favour of the Lender [for the guaranteed amount of [●]] as*

<sup>9</sup> This provision is applied if there is a pledge as security for the Borrower's obligations under the Financing documents.

<sup>10</sup> This provision is applied if there is a guarantee as security for the Borrower's obligations under the Financing documents.

*security for all obligations of the Borrower under the Financing Documents.  
The guarantee shall be in the form and substance satisfactory to the Lender.]*

**HOẶC**

[Các bên trong Hợp Đồng này thỏa thuận rằng không có bảo đảm nào được đưa ra theo Hợp Đồng này để bảo đảm cho các nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên Vay theo các Văn Kiện Tài Chính.

*The parties hereto agree that no security is given under this Agreement to secure the obligations and liabilities of the Borrower under the Financing Documents.]*

**Mục 11: Cam đoan và bảo đảm**

**Section 11 : Representations and Warranties**

11.1 Bên Vay cam đoan và bảo đảm rằng:

*The Borrower represents and warrants that:*

- (a) Bên Vay là một [điền loại hình công ty của Bên Vay] được đăng ký hợp lệ theo quy định của pháp luật Việt Nam và hội đủ điều kiện hợp lệ và có tất cả các giấy phép và các cho phép cần thiết để tiến hành các hoạt động hiện tại của Bên Vay và Bên Vay không phải là Người Có Nghĩa Vụ Thuế Hoa Kỳ;

*It is [insert the type of enterprise of the Borrower] duly registered under the laws of Vietnam and is duly qualified and has all licenses and permissions necessary to carry on its present operations and it is not a US Tax Obligor;*

- (b) việc ký kết và thực hiện các Văn Kiện Tài Chính mà Bên Vay là một bên và các giao dịch được dự kiến trong Hợp Đồng này và trong các Văn Kiện Tài Chính nằm trong phạm vi quyền hạn doanh nghiệp của Bên Vay, đã nhận được tất cả các chấp thuận cần thiết của nhà nước và không vi phạm bất kỳ quy định pháp luật nào hoặc dẫn đến vi phạm, hoặc tạo thành vi phạm theo bất kỳ hợp đồng, văn kiện, lệnh hoặc biện pháp khẩn cấp nào mà Bên Vay hoặc bất kỳ các tài sản nào của Bên Vay có thể bị ràng buộc hoặc bị ảnh hưởng;

*the entry into and performance of the Financing Documents to which it is a party and the transactions contemplated herein and therein are within its corporate power, have received all necessary governmental approvals, and do not contravene any law or result in the breach of, or constitute a default under any agreement, instrument, order, or injunction by which it or any of its properties may be bound or affected;*

- (c) các Văn Kiện Tài Chính mà Bên Vay là một bên là nghĩa vụ hợp pháp, có giá trị và có tính ràng buộc thi hành đối với Bên Vay theo các điều khoản trong các Văn Kiện Tài Chính và theo quy định của pháp luật Việt Nam;

*The Financing Documents to which it is a party is legal, valid and binding obligation enforceable against it in accordance with its terms under the laws of Vietnam;*

- (d) đã được cho phép bởi tất cả các cơ quan nhà nước hoặc cơ quan khác hoặc bất kỳ [các cổ đông] / [(các) thành viên] hoặc các chủ nợ của Bên Vay để hoặc liên quan đến việc ký kết, giá trị pháp lý và thực hiện các Văn Kiện Tài Chính mà Bên Vay là một bên và các cho phép có đầy đủ giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành và không có vi phạm nào theo các điều kiện trong bất kỳ các cho phép nào nêu trên;  
*all authorisations required from any governmental or other authority or from any of the [shareholders] / [member(s)] or creditors of the Borrower for or in connection with the execution, validity and performance of the Financing Documents to which it is a party have been obtained and are in full force and effect and there has been no default under the conditions of any of the same;*
- (e) ngoại trừ việc đăng ký các Văn Kiện Bảo Đảm với Cơ Quan Đăng Ký Có Thảm Quyền, việc các Văn Kiện Tài Chính mà Bên Vay là một bên hoặc bất kỳ các tài liệu có liên quan nào khác tại Việt Nam hoặc bất cứ quốc gia/vùng lãnh thổ có liên quan nào khác phải được nộp hoặc được đăng ký với bất kỳ cơ quan nào tại Việt Nam hoặc nơi khác hoặc việc bất kỳ khoản thuế nào phải được nộp liên quan đến chúng là không cần thiết để đảm bảo giá trị pháp lý, khả năng có thể thi hành, tính ưu tiên hoặc khả năng chấp nhận làm chứng cứ trong bất kỳ tố tụng nào của các Văn Kiện Tài Chính mà Bên Vay là một bên hoặc bất kỳ tài liệu có liên quan nào khác tại Việt Nam hoặc bất kỳ quốc gia/vùng lãnh thổ có liên quan nào khác;  
*except for the registration of the Security Documents with the Competent Registrar, it is not necessary in order to ensure the validity, enforceability, priority or admissibility in evidence in proceedings of the Financing Documents to which it is a party or any other related documents in Vietnam or any other relevant jurisdiction that it or any other related documents be filed or registered with any authority in Vietnam or elsewhere or that any tax be paid in respect thereof;*
- (f) không có vụ kiện tụng hoặc tố tụng nào đang chờ giải quyết hoặc đe dọa xảy ra trước bất kỳ tòa án, trọng tài hoặc cơ quan hành chính nào mà có thể có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến tình hình tài chính hoặc các hoạt động của Bên Vay;  
*there is no pending or threatened action or proceedings before any court, arbitration or administrative agency which may have a materially adverse effect on its financial conditions or operations;*
- (g) Bên Vay nói chung là đối tượng chịu điều chỉnh của luật thương mại và dân sự và của các thủ tục tố tụng và cả Bên Vay cũng như bất kỳ các tài sản hoặc doanh thu nào của Bên Vay đều không được hưởng miễn trừ hoặc đặc quyền (chủ quyền hoặc những hình thức khác) trước bất kỳ việc bù trừ, phán quyết, thi hành, tịch biên nào hoặc thủ tục pháp lý khác;

*it is generally subject to civil and commercial law and to legal proceedings and neither the Borrower nor any of its assets or revenues is entitled to any immunity or privilege (sovereign or otherwise) from any set-off, judgment, execution, attachment or other legal process;*

- (h) các báo cáo tài chính được kiểm toán và/hoặc chưa được kiểm toán gần đây nhất của Bên Vay (bao gồm báo cáo lỗ lãi và bảng cân đối kế toán được kiểm toán và/hoặc chưa được kiểm toán) đã được soạn thảo phù hợp với pháp luật và các quy định áp dụng của Việt Nam và các nguyên tắc và các chính sách kế toán Việt Nam do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ban hành được áp dụng nhất quán và thể hiện cái nhìn đúng đắn và hợp lý về vị thế tài chính tính đến khi kết thúc tài khóa và kết quả hoạt động của Bên Vay trong tài khóa mà các báo cáo tài chính được kiểm toán đó có liên quan và, tính đến khi kết thúc khoảng thời gian đó, Bên Vay không có bất kỳ các trách nhiệm đáng kể nào (tiềm ẩn hoặc hình thức khác) hoặc bất kỳ các khoản lỗ chưa thể hiện thực hoặc được dự toán mà các báo cáo tài chính đó chưa tiết lộ hoặc được dự phòng trong các báo cáo tài chính đó, và đã không có thay đổi bất lợi nghiêm trọng trong hoạt động hoặc tình trạng tài chính của Bên Vay kể từ ngày của các báo cáo tài chính đó, và Bên Vay đã không tham gia vào bất kỳ các nghĩa vụ đáng kể nào không được thể hiện trong các báo cáo tài chính đó;

*the most recent audited and/or unaudited financial statements of the Borrower (including the audited and/or unaudited profit and loss account and balance sheet) were prepared in accordance with applicable laws and regulations of Vietnam and the Vietnamese accounting principles and policies promulgated by the Vietnamese competent authority consistently applied and show a true and fair view of its financial position as at the end of, and the results of its operations for, the financial period to which they relate and, as at the end of such period it did not have any significant liabilities (contingent or otherwise) or any unrealised or anticipated losses which are not disclosed by, or reserved against in, such financial statements, and there has been no material adverse change in the operations or financial condition of the Borrower since the date of such financial statements, and it has not entered into any material obligations not reflected in such financial statements;*

- (i) không có khoản thế chấp, cầm cố hoặc biện pháp bảo đảm khác đối với bất kỳ doanh thu hoặc tài sản nào của Bên Vay, hoặc bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết nào trao cho bất kỳ bên thứ ba nào bất kỳ quyền nào (ưu đãi hoặc hình thức khác) đối với bất kỳ doanh thu hoặc tài sản nào của Bên Vay, trừ trường hợp được Hợp Đồng này cho phép hoặc được Bên Cho Vay rõ ràng cho phép khác đi bằng văn bản;

*there exists no, mortgage, pledge or other security upon, or any agreement or undertaking giving any third party any right (preferential or otherwise) over, any revenues or assets of the Borrower, except for permitted herein or explicitly permitted otherwise in writing by the Lender;*

- (j) không có thủ tục phá sản, thanh lý, tổ chức lại, giải thể hoặc thủ tục tương tự nào đối với hoặc liên quan đến Bên Vay và không có dàn xếp nào với các chủ nợ của Bên Vay đã được đề xuất hoặc đang trong quá trình thảo luận; và  
*there is no bankruptcy, liquidation, re-organization, dissolution, or similar proceedings of or relating to the Borrower and no composition with its creditors has been proposed or is under discussion; and*
- (k) tất cả thông tin được cung cấp cho Bên Cho Vay liên quan đến các Tín Dụng và các thu xếp được dự kiến trong Hợp Đồng này là đúng và chính xác trong tất cả các phương diện quan trọng và tất cả các dự toán và các dự phòng có trong đó đã đạt được sau khi xem xét đúng đắn và kỹ lưỡng về phía Bên Vay và hợp lý và phù hợp khi được thực hiện; Bên Vay không biết về bất kỳ sự kiện nào chưa được tiết lộ bằng văn bản cho Bên Cho Vay mà có thể có ảnh hưởng đáng kể đến bất kỳ thông tin, dự toán hoặc dự phòng nêu trên.  
*all information supplied to the Lender in connection with the Facilities and the arrangements contemplated by this Agreement is true and accurate in all material respects and all forecasts and projections contained therein were arrived at after due and careful consideration on the part of the Borrower and were fair and reasonable when made; the Borrower is not aware of any fact which has not been disclosed in writing to the Lender which might have a material effect on any such information, forecasts or projections.*
- (l) Bên Cho Vay đã cung cấp cho Bên Vay toàn bộ các thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật và tại thời điểm thích hợp trước khi các bên liên quan ký kết các Văn Kiện Tài Chính, bao gồm nhưng không chỉ giới hạn ở những thông tin cần thiết mà Bên Cho Vay phải cung cấp cho Bên Vay, tại hoặc trước thời điểm được bất kỳ pháp luật áp dụng nào yêu cầu.  
*The Lender has provided the Borrower all sufficient, accurate and up to date information and at the suitable time before the relevant parties entering into the Financing Documents, including, but not limited to, the necessary information that the Lender has to provide the Borrower, at or prior to the timing required under any applicable laws.*

- 11.2 Các cam đoan và các bảo đảm có trong Mục 11.1 được đưa ra và lập vào và kể từ ngày ký Hợp Đồng này, sẽ tồn tại cho đến sau khi ký các Văn Kiện Tài Chính và sẽ được xem là được lập lại vào ngày của mỗi Thông Báo Rút Vốn, ngày của mỗi đợt Rút Vốn, ngày của mỗi Thông Báo Tuần Hoàn và ngày của mỗi đợt tuần hoàn theo Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn và mỗi Ngày Trả Lãi, trong mỗi trường hợp bằng cách tham chiếu đến các sự kiện và các tình huống tồn tại khi đó,  
*The representations and warranties contained in Section 11.1 are given and made on and as of the date hereof, shall survive the execution of the Financing Documents and shall be deemed to be repeated on the date of each Notice of Utilization, the date of each Utilization, the date of each Rollover Notice and the date of each rollover under the Rollover Loan Facility, and each Interest*

*Payment Date, in each case by reference to the facts and circumstances then subsisting.*

**Mục 12: Các cam kết**  
**Section 12 : Covenants**

**12.1 Các cam kết khẳng định**  
**Affirmative Covenants**

Bên Vay cam kết với Bên Cho Vay rằng cho đến khi nào bất kỳ số tiền nào phải trả cho Bên Cho Vay theo các Văn Kiện Tài Chính vẫn còn nợ, Bên Vay sẽ:

*The Borrower undertakes with the Lender that for so long as any sum payable to the Lender under the Financing Documents remains outstanding, the Borrower shall:*

- (a) cung cấp cho Bên Cho Vay:  
*furnish to the Lender*
  - (i) trong thời hạn như được Bên Cho Vay yêu cầu, các bản sao của các báo cáo tài chính đã kiểm toán và/hoặc chưa kiểm toán của Bên Vay (bao gồm báo cáo lỗ lãi và bảng cân đối kế toán) cho năm tài chính, 6 tháng và/hoặc quý, được soạn thảo phù hợp với pháp luật và quy định áp dụng của Việt Nam và các nguyên tắc và các chính sách kế toán Việt Nam do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ban hành được áp dụng nhất quán và trong trường hợp báo cáo tài chính đã kiểm toán, được một công ty kiểm toán độc lập được Bên Cho Vay chấp nhận thực hiện kiểm toán và chứng nhận mà không có ngoại trừ nào;  
*within the period as required by the Lender, copies of its audited and/or unaudited financial statements (including a profit and loss account and balance sheet) for financial year, half year and/or quarter prepared in accordance with applicable laws and regulations of Vietnam and the Vietnamese accounting principles and policies promulgated by the Vietnamese competent authority consistently applied and, in case of audited financial statements, audited and certified without qualification by a firm of independent accountants acceptable to the Lender;*
  - (ii) ngay khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào mà tạo thành Sự Kiện Vi Phạm, thông báo về sự kiện đó cùng với bản ghi chi tiết các biện pháp đang được Bên Vay thực hiện để khắc phục hậu quả của sự kiện đó;  
*immediately upon the occurrence of any event which constitutes an Event of Default, notice of such occurrence together with a detailed statement of the steps being taken by the Borrower to remedy the effect of such event;*

- (iii) thông tin khác liên quan đến tình trạng tài chính và các hoạt động của Bên Vay mà Bên Cho Vay có thể yêu cầu hợp lý trong từng thời điểm;  
*such other information respecting the financial condition and operations of the Borrower as the Lender may from time to time reasonably request;*
- (iv) ngay khi được Bên Cho Vay yêu cầu, áp dụng đối với mỗi Tín Dụng được rút vốn, báo cáo về việc sử dụng Tín Dụng được rút vốn phù hợp với mục đích của khoản Tín Dụng đó như được quy định theo Hợp Đồng này;  
*immediately upon request by the Lender, applicable for each Facility utilized, report on the use of the utilized Facility which shall be consistent with the purpose of that Facility as provided under this Agreement;*
- (b) nộp tất cả các khoản thuế, khoản thu và các khoản phí của nhà nước đối với Bên Vay hoặc đối với các tài sản của Bên Vay ngay khi đến hạn phải nộp và trước ngày có thể có khoản phạt kèm theo các khoản nêu trên, trừ khi các khoản nêu trên bị phản đối một cách ngay tình;  
*unless the same are contested in good faith, pay all taxes, assessments and governmental charges upon it or upon its properties promptly when due and prior to the date on which penalty may become attached thereto;*
- (c) đảm bảo rằng các cam đoan và các bảo đảm của Bên Vay có trong các Văn Kiện Tài Chính mà Bên Vay là một bên vẫn luôn đúng và chính xác trong mọi thời điểm;  
*ensure that the representations and warranties of the Borrower contained in the Financing Documents to which it is a party remain at all times true and accurate;*
- (d) sử dụng tiền thu được từ các Tín Dụng chỉ phục vụ mục đích được ghi cụ thể trong Mục 2 ở trên;  
*use the proceeds of the Facilities exclusively for the purpose specified in Section 2 above;*
- (e) bảo toàn và duy trì sự tồn tại của doanh nghiệp Bên Vay và tất cả các quyền, các giấy phép, các quyền hạn, các đặc quyền và các nhượng quyền của Bên Vay; thực hiện công việc kinh doanh của Bên Vay theo cách thức có thứ tự, hiệu quả và đều đặn; tuân thủ các yêu cầu của tất cả các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và lưu giữ hồ sơ và sổ sách đúng đắn;  
*preserve and maintain the corporate existence of the Borrower and all of its rights, licenses, powers, privileges and franchises; conduct its business in an orderly, efficient and regular manner; comply with the requirements of all government authorities having jurisdiction; and keep proper books and records;*
- (f) nhanh chóng đưa ra thông báo cho Bên Cho Vay về tất cả các tranh tụng và tố tụng bởi hoặc trước bất kỳ cơ quan nhà nước nào và về tất

cả các tranh chấp liên quan đến Bên Vay hoặc bất kỳ các tài sản nào của Bên Vay mà có thể có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến Bên Vay;

*promptly give notice to the Lender of all litigations and proceedings by or before any government agency and of all disputes concerning the Borrower or any of its assets which may have a materially adverse effect on the Borrower;*

- (g) giữ cho tất cả các tài sản của Bên Vay hữu dụng hoặc cần thiết trong công việc kinh doanh của Bên Vay trong tình trạng hoạt động tốt;  
*keep all of its properties useful or necessary to its business in good working order and condition;*
- (h) cho phép Bên Cho Vay kiểm tra các hoạt động, sổ sách, hồ sơ, các báo cáo hoặc các tài liệu khác của Bên Vay tại tất cả các thời điểm và theo toàn quyền quyết định của Bên Cho Vay, tuy nhiên, Bên Cho Vay sẽ phải thông báo cho Bên Vay trước khi kiểm tra;  
*permit the Lender to inspect the activities, books, records, accounts or other documents of the Borrower at all time and at the Lender's discretion, however, the Lender shall have to inform the Borrower prior to such inspection;*
- (i) duy trì đầy đủ giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành của tất cả các cho phép được đề cập đến tại Mục 11.1 (d), và thực hiện các biện pháp tức thì để có được và sau đó duy trì đầy đủ giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành của bất kỳ các cho phép nào khác mà có thể trở nên cần thiết hoặc cần có cho các mục đích được nêu ra trong các cho phép đó và tuân thủ tất cả các điều kiện kèm theo tất cả các cho phép đã có được;  
*maintain in full force and effect all such authorisations as are referred to in Section 11.1 (d), and take immediate steps to obtain and thereafter maintain in full force and effect any other authorisations which may become necessary or advisable for the purposes stated therein and comply with all conditions attached to all authorisations obtained;*
- (j) duy trì Bảo Hiểm vào mọi thời điểm và nộp một cách hợp lệ các phí bảo hiểm phải được nộp cho mục đích này;  
*maintain at all times Insurance and duly pay all premiums payable for these purposes;*
- (k) thực hiện và tuân thủ hợp lệ và kịp thời tất cả các điều khoản, điều kiện và cam kết mà Bên Vay sẽ phải thực hiện và tuân thủ theo các Văn Kiện Tài Chính mà Bên Vay là một bên;  
*duly and punctually perform and observe all terms, conditions and covenants on its part to be performed and observed under the Financing Documents to which it is a party;*
- (l) đảm bảo rằng vào mọi thời điểm \_\_\_\_\_ năm giữ (một cách trực tiếp hoặc gián tiếp) trên [●] ([●]) phần trăm tổng vốn cổ phần đăng ký của Bên Vay.



ensure that \_\_\_\_\_ holds (whether directly or indirectly) at all times more than [●] ([●]) per cent of the total registered share capital of the Borrower.<sup>11</sup>

- (m) Vào ngày của mỗi Thông Báo Rút Vốn hoặc ngày của mỗi đợt Rút Vốn liên quan đến Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn, ngày của mỗi Thông Báo Tuần Hoàn, ngày của mỗi đợt tuần hoàn theo Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn và tại bất cứ thời điểm nào khi Khoản Vay Tuần Hoàn chưa được thanh toán, Bên Vay không có bất kỳ nợ xấu với bất kỳ tổ chức tín dụng nào, và tất cả những điều kiện được áp dụng đối với Khoản Vay Tuần Hoàn theo pháp luật áp dụng đều đã được đáp ứng  
*On the date of each Notice of Utilization or the date of each Utilization in relation to the Rollover Loan Facility, the date of each Rollover Notice, the date of each rollover under the Rollover Loan Facility and at any time when a Rollover Loan is outstanding, the Borrower shall not have any bad debt with any credit institution, and all conditions applicable for a Rollover Loan under the applicable laws shall have been satisfied.*

## 12.2 Các cam kết về không thực hiện Negative Covenants

Bên Vay cam kết với Bên Cho Vay rằng cho đến khi nào bất kỳ Khoản Vay Ngắn Hạn nào hoặc bất kỳ số tiền nào khác phải trả cho Bên Cho Vay theo các Văn Kiện Tài Chính vẫn còn nợ, không có hành động nào trong các hành động sau đây sẽ được Bên Vay thực hiện khi chưa có văn bản đồng ý trước của Bên Cho Vay:

*The Borrower undertakes with the Lender that for so long as any Short Term Loan or any other sum payable to the Lender under the Financing Documents remains outstanding, none of the following actions will be taken by the Borrower without prior written consent of the Lender:*

- (a) sáp nhập vào hoặc hợp nhất với bất kỳ các doanh nghiệp nào khác hoặc thực hiện bất kỳ biện pháp nào nhằm mục đích giải thể hoặc thanh lý;  
*merge or consolidate with or into any other corporations or take any step with a view to dissolution or liquidation;*
- (b) thành lập hoặc mặt khác mua lại bất kỳ công ty con nào hoặc thực hiện đầu tư vào chứng khoán do bất kỳ người nào phát hành;  
*establish or otherwise acquire any subsidiary or make investment in the securities issued by any person;*
- (c) thực hiện bất kỳ khoản ứng trước nào, hoặc mặt khác cấp tín dụng hoặc hỗ trợ tài chính cho bất kỳ người nào trừ khi tín dụng đó được cấp cho các khách hàng của Bên Vay trong hoạt động kinh doanh bình thường;  
*make any advance to, or otherwise provide credit or financing for any person unless such credit is provided to its customers in the ordinary course of business;*

<sup>11</sup> Please delete this paragraph if this covenant is not required.

- (d) giảm vốn điều lệ hiện hữu của Bên Vay tại ngày của Hợp Đồng này;  
*reduce its charter capital outstanding at the date of this Agreement;*
- (e) thực hiện phân chia tài sản cho [các cổ đông] / [(các) thành viên], hoặc trả bất kỳ [cổ tức] nào / [phân phối bất kỳ lợi nhuận nào] hoặc thực hiện bất kỳ phân phối thu nhập hoặc vốn nào khác hoặc bất kỳ phân phối bằng hiện vật nào cho [các cổ đông] / [(các) thành viên] của Bên Vay;  
*make a distribution of assets to [shareholders] / [member(s)], or pay any [dividend] / [distribute any profits] or make any other income or capital distribution or any distribution in kind to its [shareholders] / [member(s)];*
- (f) thực hiện bất kỳ thay đổi đáng kể nào về tính chất của công việc kinh doanh mà Bên Vay hiện đang tham gia thực hiện hoặc quyền chi phối quản lý thông thường đối với tất cả hoặc bất kỳ phần đáng kể nào trong công việc kinh doanh hoặc thẩm quyền của Bên Vay trong việc thực hiện công việc kinh doanh của Bên Vay, hoặc thực hiện bất kỳ thay đổi nào về cơ cấu sở hữu của Bên Vay hoặc điều lệ và/hoặc các mục tiêu nào của Bên Vay;  
*make any substantial alteration in the nature of the business in which the Borrower is presently engaging or the normal managerial control over all or any substantial part of its business or authority in the conduct of its business, or make any change to the ownership structure in the Borrower or any of its charter and/or objectives;*
- (g) trừ khi được quy định trong Hợp Đồng này, tạo ra hoặc cho phép làm phát sinh bất kỳ thế chấp, cầm cố nào hoặc biện pháp bảo đảm khác mang bất kỳ tính chất gì hoặc quyền của bất kỳ bên thứ ba nào (ưu đãi hoặc hình thức khác ngoại trừ các quyền này được ưu tiên tạo ra khi vận dụng pháp luật được áp dụng chung) trên bất kỳ vật sở hữu, doanh thu, các tài sản hoặc vốn điều lệ hoặc bán hoặc mất khác định đoạt chúng mà ảnh hưởng đến khả năng thực hiện bất kỳ các nghĩa vụ nào của Bên Vay theo các Văn Kiện Tài Chính mà Bên Vay là một bên;  
*except as provided herein, create or permit to arise any mortgage, pledge, or other security of any nature or any third party's right (preferential or otherwise except for those preferred operation of laws generally applicable) on any of its properties, revenues, assets or charter capital or sell or otherwise dispose of the same which affects its ability to perform any of its obligations under the Financing Documents to which it is a party;*
- (h) trừ khi được quy định trong Hợp Đồng này, bán, chuyển giao, chuyển nhượng hoặc mất khác chuyển dịch hoặc định đoạt bất kỳ quyền nào nhận bất kỳ thu nhập hoặc doanh thu nào của Bên Vay, trừ trường hợp để nhận được giá trị đầy đủ và trong quá trình hoạt động hàng ngày thông thường;  
*except as provided herein, sell, assign, transfer or otherwise convey or dispose of any right to receive any of its income or revenues, except for full value and in the ordinary course of day-to-day operations;*

- (i) nhận lãnh, bảo lãnh, ký chứng thực, đưa ra bất kỳ bồi hoàn nào liên quan đến hoặc mặt khác có hoặc trở nên có trách nhiệm trực tiếp hoặc tiềm ẩn về nghĩa vụ của bất kỳ người nào khác, trừ trường hợp có thể cần thiết trong quá trình hoạt động hàng ngày bình thường bằng cách ký chứng thực các công cụ chuyên nhượng đối với việc ký gửi hoặc thu hộ;  
*assume, guarantee, endorse, give any indemnity in respect of or otherwise be or become directly or contingently liable for obligation of any other person, except as may be necessary in the ordinary course of day-to-day operations by way of endorsement of negotiable instruments for deposit or collection;*
- (j) [tạo ra bất kỳ các nghĩa vụ bổ sung nào nếu tổng số tiền của các nghĩa vụ bổ sung đó tại bất kỳ thời điểm nào vượt quá [●] USD ([●] Đô La Mỹ) hoặc khoản tiền tương đương bằng loại tiền tệ khác.]  
*[create any additional obligations if the aggregate amount of such additional obligations shall at any time exceed US\$ [●] (United States Dollars [●]) or equivalent amount in another currency.]<sup>12</sup>*

### **Mục 13: Sự kiện vi phạm**

#### **Section 13 : Events of Default**

13.1 Mỗi sự kiện trong các sự kiện sau đây sẽ tạo thành "Sự Kiện Vi Phạm" cho mục đích của Hợp Đồng này:  
*Each of the following events shall constitute an "Event of Default" for the purpose of this Agreement:*

- (a) Bên Vay không thanh toán bất kỳ số tiền nào đến hạn phải trả cho Bên Cho Vay vào ngày đến hạn hoặc mặt khác được yêu cầu phải thanh toán theo các điều khoản được quy định cụ thể trong bất kỳ Văn Kiện Tài Chính nào mà Bên Vay là một bên;  
*the Borrower fails to pay any sum due to the Lender on the due date or otherwise required to be paid in accordance with the provisions specified in any of the Financing Documents to which it is a party;*
- (b) bất kỳ cam đoan hoặc bảo đảm nào được đưa ra, được lập hoặc được xem là do Bên Vay lập ra trong bất kỳ Văn Kiện Tài Chính nào mà Bên Vay là một bên là hoặc được chứng minh là không đúng, không chính xác hoặc bị làm cho sai lệch trong bất kỳ phương diện quan trọng nào khi được đưa ra, được lập hoặc được xem là được lập;  
*any representation or warranty given, made or deemed to be made by the Borrower in any of the Financing Documents to which it is a party is or proves to have been untrue, incorrect or misleading in any material respect when given, made or deemed to be made;*

<sup>12</sup> Please delete if not applicable

- (c) Bên Vay không tuân thủ hoặc không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Bên Vay theo bất kỳ Văn Kiện Tài Chính nào mà Bên Vay là một bên hoặc theo bất kỳ cam kết hoặc thu xếp nào được ký kết liên quan đến các nghĩa vụ đó, mà không phải nghĩa vụ thực hiện thanh toán và việc không tuân thủ hoặc thực hiện những nghĩa vụ này (nếu có thể khắc phục) tiếp tục không được khắc phục trong hơn 30 (ba mươi) ngày sau ngày Bên Cho Vay ra thông báo về việc không tuân thủ hoặc thực hiện nêu trên hoặc ngày mà Bên Vay biết được về việc không tuân thủ hoặc thực hiện nêu trên, bất kỳ ngày nào xảy ra trước;  
*the Borrower fails to observe or perform any of its obligations under any of the Financing Documents to which it is a party or under any undertaking or arrangement entered into in connection therewith, other than an obligation to make payment, and such failure (if capable of remedy) continues unremedied for more than 30 (thirty) days after the date of the Lender's notice of such failure or the date on which the Borrower becomes aware of such failure whichever first occurs;*
- (d) bất kỳ khoản nợ nào của Bên Vay trở nên đến hạn phải trả hoặc có khả năng được tuyên bố là đến hạn phải trả trước khi nó đáo hạn như đã được quy định, hoặc bất kỳ khoản bảo lãnh hoặc nghĩa vụ tương tự nào của Bên Vay không được hoàn thành khi đáo hạn hoặc khi được yêu cầu, hoặc Bên Vay không thực hiện, hoặc có hành vi vi phạm bất kỳ văn kiện hoặc hợp đồng nào liên quan đến bất kỳ khoản nợ, bảo lãnh hoặc các nghĩa vụ khác nêu trên;  
*any indebtedness of the Borrower becomes due or capable of being declared due before its stated maturity, or any guarantee or similar obligation of the Borrower is not discharged at maturity or when called, or the Borrower defaults in the performance, or commit a breach in respect of any instrument or agreement relating to any such indebtedness, guarantee or other obligations;*
- (e) Bên Vay chấm dứt hoặc đe dọa chấm dứt thực hiện công việc kinh doanh của Bên Vay hoặc bất kỳ phần đáng kể nào trong công việc kinh doanh của Bên Vay hoặc Bên Vay thực hiện bất kỳ chuyển nhượng nào hoặc định đoạt toàn bộ hoặc bất kỳ phần đáng kể nào trong công việc kinh doanh, vật sở hữu hoặc tài sản của Bên Vay;  
*the Borrower ceases or threatens to cease to carry on its business or any substantial part thereof or the Borrower makes any transfer or disposal of the whole or any substantial part of its business, properties or assets;*
- (f) Bên Vay không có khả năng hoặc thừa nhận bằng văn bản Bên Vay không có khả năng trả nợ khi chúng đáo hạn, bắt đầu thương lượng với bất kỳ các chủ nợ nào của Bên Vay để điều chỉnh lại hoặc sắp xếp lại kế hoạch trả các khoản nợ của Bên Vay hoặc thực hiện chuyển giao chung vì lợi ích của các chủ nợ hoặc thỏa thuận với các chủ nợ của Bên Vay, vì lý do Bên Vay trên thực tế, bị kỳ vọng hoặc bị cho là không có khả năng trả nợ;  
*the Borrower is unable or admits in writing its inability to pay its debts as they mature, commences negotiation with any of its creditors with a view to the readjustment or rescheduling of its indebtedness or make a*

*general assignment for the benefit of or a composition with its creditors, by reason of its actual, expected or claimed inability to pay its debt;*

- (g) tất cả hoặc bất kỳ phần đáng kể nào trong tài sản của Bên Vay bị tịch thu, tịch biên hoặc mất khác những tài sản đó bị chiếm đoạt hoặc bị cầm giữ hoặc bị kiểm soát bởi bất kỳ người hoặc cơ quan nào hành động hoặc có mục đích hành động theo thẩm quyền của chính phủ hoặc ban lãnh đạo của Bên Vay bị thay thế hoặc bị hạn chế thực hiện việc kiểm soát quản lý bình thường đối với tất cả hoặc bất kỳ phần đáng kể nào trong công việc kinh doanh hoặc thẩm quyền trong việc thực hiện công việc kinh doanh bị hạn chế bởi bất kỳ người hoặc cơ quan nào nêu trên và trường hợp đó tiếp tục không được khắc phục trong hơn 30 (ba mươi) ngày;

*all or any substantial part of the property of the Borrower is condemned, seized or otherwise appropriated or custody or control of such property is assumed by any person or agency acting or purporting to act under authority of government or the management of the Borrower is displaced or curtailed from exercising normal managerial control over all or any substantial part of its business or authority in the conduct of its business is curtailed by any such person or agency and such event continues unremedied for more than 30 (thirty) days;*

- (h) bất kỳ thủ tục nào được bắt đầu, hoặc bất kỳ hành động nào khác được thực hiện, hoặc lệnh được đưa ra hoặc nghị quyết có hiệu lực được thông qua hoặc thủ tục tương tự được thực hiện cho việc phá sản, thanh lý, giải thể, tổ chức lại hoạt động kinh doanh, giải tán, hợp nhất, của Bên Vay, theo quy định của pháp luật Việt Nam, bao gồm nhưng không giới hạn ở luật phá sản;

*any proceeding is commenced, or any other action is taken, or an order is made or an effective resolution is passed or analogous proceeding is taken for bankruptcy, liquidation, dissolution, business reorganization, winding up, amalgamation, of the Borrower under the Vietnamese law, including but not limited to bankruptcy law;*

- (i) việc bị thu hồi hoặc chấm dứt bất kỳ giấy chứng nhận, giấy phép, cho phép, chấp thuận, cam kết hoặc bất kỳ đặc quyền nào khác mà Bên Vay nhận được mà có thể ảnh hưởng bất lợi đến vị thế tài chính của Bên Vay, hoặc việc điều hành công việc kinh doanh, hoặc bất kỳ lệnh, nghị định hoặc đạo luật nào của chính phủ được thông qua, ban hành hoặc có hiệu lực theo đó Bên Vay bị ngăn không cho tuân thủ và thực hiện bất kỳ hợp đồng quan trọng nào hoặc không cho thực hiện hoạt động kinh doanh thông thường của Bên Vay;

*any certificate, license, authorization, approval, undertaking or any other privilege received by the Borrower, the loss of which might adversely affect the Borrower's financial position, or operation of its business is revoked or terminated, or any governmental order, decree or enactment is passed, promulgated or put into force whereby the Borrower is prevented from observing and performing any material contract or from carrying out its normal business operation;*

- (j) bất kỳ tranh chấp, tố tụng trọng tài hoặc tố tụng hành chính nào được đưa ra để chống lại Bên Vay hoặc bất kỳ tài sản nào của Bên Vay mà theo ý kiến của Bên Cho Vay có thể có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến hoạt động, công việc kinh doanh, tài sản, trách nhiệm hoặc tình trạng (tài chính hoặc tình trạng khác) của Bên Vay hoặc khả năng Bên Vay thực hiện bất kỳ các nghĩa vụ nào của Bên Vay theo bất kỳ các Văn Kiện Tài Chính nào mà Bên Vay là một bên;  
*any litigation, arbitration or administrative proceeding is constituted against the Borrower or any of its assets which in the opinion of the Lender may have a material adverse effect on the Borrower's operations, business, assets, liabilities or condition (financial or otherwise) or its ability to perform any of its obligations under any of the Financing Documents to which it is a party;*
- (k) bất kỳ các Văn Kiện Tài Chính nào hoặc bất kỳ phần đáng kể nào của các văn kiện đó không còn đầy đủ giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành hoặc được Bên Vay viện dẫn là không hợp pháp, không có giá trị hoặc không thể thi hành vì bất kỳ lý do gì;  
*any of the Financing Documents or any material part thereof ceases to be in full force and effect or is alleged by the Borrower to be illegal, invalid or unenforceable for whatever reason;*
- (l) Người Cấp TXN vi phạm bất kỳ cam đoan, bảo đảm hoặc thỏa thuận nào nêu trong Thư Xác Nhận.  
*the LOC Issuer is in breach of any warranty, representation or agreement contained in the Letter of Comfort;*
- (m) bên bảo lãnh vi phạm bất kỳ cam đoan, bảo đảm hoặc thỏa thuận nào nêu trong bảo lãnh được cung cấp như được quy định tại Mục 10;  
*the guarantor is in breach of any warranty, representation or agreement contained in the guarantee provided as set forth under Section 10;*
- (n) sẽ xảy ra bất kỳ tình huống nào ảnh hưởng đến tình trạng tài chính hoặc hoạt động của Bên Vay mà theo ý kiến của Bên Cho Vay có thể ảnh hưởng bất lợi và nghiêm trọng đến khả năng thực hiện các nghĩa vụ của Bên Vay được quy định trong bất kỳ Văn Kiện Tài Chính nào.  
*there shall occur any circumstance effecting the financial condition or operation of the Borrower which in the opinion of the Lender may have a material and adverse effect on the ability of the Borrower to perform any of its obligations under any of the Financing Documents.*

13.2 Không làm phương hại đến bất kỳ quyền và biện pháp chế tài được dành sẵn cho Bên Cho Vay hoặc thời gian khi mà các quyền và biện pháp chế tài đó được dành sẵn cho Bên Cho Vay, khi bất cứ Sự Kiện Vi Phạm nào nêu tại Mục 13.1(a) xảy ra, Bên Cho Vay thông báo cho Bên Vay về số tiền đã trở nên quá hạn, với thông tin chi tiết về giá trị của khoản tiền đó, thời điểm mà khoản tiền đó trở nên quá hạn, Lãi Suất Quá Hạn Trên Nợ Gốc và/hoặc Lãi

Suất Quá Hạn Trên Tiền Lãi được áp dụng đối với khoản tiền đó, và bất kỳ thông tin nào khác được pháp luật yêu cầu trong từng thời điểm.

*Without prejudice to any available rights and remedies of the Lender or the timing when such rights and remedies are available to the Lender, when any Event of Default set out in Section 13.1 (a) occurs, the Lender shall notify the Borrower of the sum that has become overdue, with particulars of the value of such amount, the timing that such amount becoming overdue, the Principal Default Rate and/or the Interest Default Rate applicable to such amount, and any other information as required by law from time to time.*

- 13.3 Không làm phương hại đến bất kỳ quyền và biện pháp chế tài nào được dành sẵn cho Bên Cho Vay hoặc thời gian khi mà các quyền và biện pháp chế tài đó được dành sẵn cho Bên Cho Vay, khi bất cứ Sự Kiện Vi Phạm nào nêu tại các Mục từ 13.1(b) đến 13.1(n) xảy ra, Bên Cho Vay thông báo cho Bên Vay về điều này và bất kỳ thông tin nào khác được pháp luật yêu cầu trong từng thời điểm.

*Without prejudice to any available rights and remedies of the Lender or the timing when such rights and remedies are available to the Lender, when any Event of Default set out in from Section 13.1(b) to Section 13.1(n) occurs, the Lender shall notify the Borrower of the same and any other information as required by law from time to time.*

- 13.4 Nếu bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào xảy ra trước khi bất kỳ khoản nào trong các Tín Dụng được rút vốn, Bên Cho Vay có thể bằng văn bản thông báo gửi cho Bên Vay, mà không làm ảnh hưởng đến bất kỳ các quyền và chế tài nào sẵn có, tuyên bố bất kỳ khoản nào trong các Tín Dụng hoặc tất cả các Tín Dụng bị chấm dứt theo đó Bên Cho Vay sẽ không cấp khoản Tín Dụng đó cho Bên Vay theo các Văn Kiện Tài Chính liên quan.

*If any Event of Default shall occur before any of the Facilities shall have been utilized, the Lender may, without prejudice to any available rights and remedies, by written notice to the Borrower declare any or all of the Facilities to be terminated whereupon the Lender shall not make available such Facility under the relevant Financing Documents to the Borrower.*

- 13.5 Nếu bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào xảy ra sau khi bất kỳ khoản nào trong các Tín Dụng đã được rút vốn, Bên Cho Vay có thể bằng văn bản thông báo gửi cho Bên Vay, mà không làm ảnh hưởng đến bất kỳ các quyền và chế tài nào sẵn có, thực hiện bất kỳ hoặc tất cả các hành động sau đây:

*If any Event of Default shall occur after any of the Facilities shall have been utilized, the Lender may, without prejudice to any available rights and remedies, by written notice to the Borrower, take either or all of the following actions:*

- (a) tuyên bố bất kỳ hoặc tất cả các Tín Dụng bị chấm dứt theo đó Bên Cho Vay sẽ không cấp các Tín Dụng liên quan cho Bên Vay; và/hoặc  
*declare any or all of the Facilities to be terminated whereupon the Lender shall not make available the relevant Facilities to the Borrower; and/or*

- (b) tuyên bố các số tiền sau đây đến hạn và Bên Vay phải trả ngay lập tức:

*declare the following amounts to be immediately due and payable by the Borrower:*

- (i) tất cả các Khoản Vay Ngắn Hạn và/hoặc Khoản Vay Tuần Hoàn được rút vốn cùng với tất cả tiền lãi phát sinh và bất kỳ các số tiền nào khác còn nợ theo tất cả các Giấy Nhận Nợ và/hoặc Thông Báo Tuần Hoàn do Bên Cho Vay nắm giữ, bao gồm nhưng không giới hạn ở bất kỳ tiền lãi, các phí, lệ phí, chi phí và bồi hoàn nào theo đó tất cả các Giấy Nhận Nợ sẽ được xem là đáo hạn;  
*all Short Term Loans and/or Rollover Loans utilized together with all accrued interest and any other amounts of indebtedness outstanding under all Promissory Notes and/or Rollover Notices held by the Lender including but not limited to any interest, fees, charges, expenses and indemnities whereby the maturity of all such Promissory Notes shall be deemed to be accelerated accordingly;*
- (ii) tổng số tiền gốc còn nợ theo từng khoản trong các Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác và Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu cùng với toàn bộ tiền lãi cộng dồn và bất kỳ khoản nợ nào khác chưa được trả theo tất cả các Biên Nhận Ủy Thác và giấy nhận nợ mà Bên Vay cấp cho Bên Cho Vay liên quan đến đợt Rút Vốn theo Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu (nếu có), bao gồm nhưng không giới hạn ở bất kỳ khoản tiền lãi, tiền phí, lệ phí, chi phí và bồi hoàn nào mà theo đó tất cả các Biên Nhận Ủy Thác và giấy nhận nợ trên đây sẽ được xem là đáo hạn.  
*the aggregate principal amount outstanding under each of the Trust Receipt Facility and the Packing Credit Facility together with all accrued interest and any other amounts of indebtedness outstanding under all Trust Receipts and promissory notes issued by the Borrower to the Lender in relation to the Utilization under the Packing Credit Facility (if any) including but not limited to any interest, fees, charges, expenses and indemnities whereby the maturity of all such Trust Receipts and promissory notes shall be deemed to be accelerated accordingly;*
- (iii) số tiền bằng tổng các trách nhiệm tiềm ẩn của Bên Cho Vay theo tất cả các Thư Tín Dụng và Thư Bảo Lãnh mà chưa được thanh toán, sao cho khoản đó sẽ được Bên Cho Vay giữ như là khoản tiền đặt cọc cho đến khi nào các nghĩa vụ của Bên Cho Vay theo tất cả các Thư Tín Dụng và Thư Bảo Lãnh đều đã được giải tỏa, hết hạn và/hoặc hoàn thành để được sử dụng như là khoản thanh toán theo Thư Tín Dụng và Thư Bảo Lãnh liên quan khi có bất kỳ yêu cầu nào được đưa ra cho Bên Cho Vay theo Thư Tín Dụng hoặc Thư Bảo Lãnh đó. Nếu pháp luật áp dụng có yêu cầu trong từng thời điểm, Bên Vay sẽ ký kết bất cứ tài liệu nào và thực hiện bất cứ hành động nào theo chỉ thị của duy nhất Bên Cho Vay để phản ánh số tiền đặt cọc là bảo đảm được tạo lập vì lợi ích của Bên Cho Vay để bảo đảm cho tất cả



các nghĩa vụ bao gồm cả các nghĩa vụ trong tương lai của Bên Vay đối với Bên Cho Vay theo các Văn Kiện Tài Chính.

*a sum equal to the amount of the aggregate contingent liabilities of the Lender under all Letters of Credit and Letters of Guarantee which remain outstanding so that the same shall be held by the Lender as deposit until the Lender's obligations under all Letters of Credit and Letters of Guarantee have been entirely and absolutely released, expired and/or discharged in order to be applied as the payment under the relevant Letters of Credit and Letters of Guarantee when any claim thereunder shall have been made to the Lender. If required by the applicable law from time to time, the Borrower shall sign any document and undertake any acts under the sole instruction of the Lender to reflect the deposit amount as a security created in favour of the Lender for securing all obligations including future obligations of the Borrower under the Financing Documents to the Lender;*

- (iv) tất cả tiền lãi phát sinh và các phí, lệ phí, chi phí và bồi hoàn nào hoặc bất kỳ số tiền nào khác còn nợ theo Hợp Đồng này, Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lãnh và các Văn Kiện Thương Mại đến hạn và Bên Vay phải trả ngay lập tức;  
*all accrued interest and any other fees, charges, expenses and indemnities or any other amount of indebtedness outstanding under this Agreement, the Application for Letter of Guarantee and the Trade Documents to be immediately due and payable by the Borrower;*

theo đó Bên Vay sẽ thanh toán ngay lập tức tất cả các số tiền được ghi cụ thể ở trên cho Bên Cho Vay một cách đầy đủ cùng với tiền lãi phát sinh và chưa trả trên đó, nếu có, và trong phạm vi được pháp luật cho phép, theo Lãi Suất Quá Hạn Trên Nợ Gốc và/hoặc Lãi Suất Quá Hạn Trên Tiền Lãi, tùy theo lãi suất nào được áp dụng, được tính từ ngày xảy ra Sự Kiện Vi Phạm cho đến khi việc thanh toán số tiền đó đã được thực hiện cho Bên Cho Vay một cách đầy đủ.

*whereupon the Borrower shall immediately pay all such amounts specified above to the Lender in full together with accrued and unpaid interest thereon, if any, and to the extent permitted by law, at the Principal Default Rate and/or the Interest Default Rate whichever is applicable computed from the date on which such Event of Default has occurred until the payment of such amount shall have been made to the Lender in full.*

- 13.6 Khi xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào theo Mục 13.1 của Hợp Đồng này, Bên Cho Vay sẽ có quyền lựa chọn, mà sẽ thuộc toàn quyền quyết định của Bên Cho Vay và không cần phải có thông báo trước cho Bên Vay, chuyển đổi toàn bộ số tiền hoặc bất kỳ phần nào của Số Tiền Còn Nợ bằng VND sang USD sử dụng Tỷ Giá Hối Đoái được áp dụng vào [Ngày Làm Việc thứ hai trước] ngày chuyển đổi như trên

*Upon the occurrence of any Event of Default under Section 13.1 hereof, the Lender shall have an option, which shall be at its absolute discretion and without prior notice to the Borrower, to convert the whole amount or any part*

*of the Outstanding Amount in VND into USD by using the Exchange Rate prevailing on the [second Business Day prior to] the date of such conversion.*

#### **Mục 14: Thanh toán**

##### **Section 14 : Payments**

- 14.1 Trừ trường hợp như được nêu tại Mục 13.6, bất kỳ khoản thanh toán nào đến hạn sẽ phải được thực hiện cho Bên Cho Vay bằng loại tiền tệ hoặc các loại tiền tệ giống như loại tiền tệ hoặc các loại tiền tệ của đợt Rút Vốn liên quan hoặc bất kỳ Số Tiền Còn Nợ nào trước 4 giờ chiều (giờ Thành phố Hồ Chí Minh) vào ngày đến hạn thanh toán, và số tiền đó phải khả dụng ngay lập tức và hoàn toàn không bị vướng vào bất kỳ hạn chế nào. Trong trường hợp bất kỳ thanh toán nào trở nên đến hạn và phải trả vào ngày không phải là Ngày Làm Việc, khoản thanh toán đó sẽ phải được thực hiện trước 4 giờ chiều (giờ Thành phố Hồ Chí Minh) của Ngày Làm Việc kế tiếp.

*Except as stated in Section 13.4, any payment due shall be made to the Lender in the same currency or currencies in which the relevant Utilization or any Outstanding Amount is denominated prior to 4 p.m. (Ho Chi Minh City time) on the day the payment is due, and in immediately available funds free and clear of all restrictions. In the event that any payment becomes due and payable on a day which is not a Business Day, such payment shall be made before 4 p.m. (Ho Chi Minh City time) of the next Business Day.*

- 14.2 Tất cả các khoản thanh toán cho Bên Cho Vay theo Hợp Đồng này sẽ hoàn toàn không có bất kỳ hạn chế hoặc điều kiện nào, không có bất kỳ khấu trừ nào về thuế, khoản áp tính, khoản thu, thuế quan, phí, lệ phí, khấu trừ hoặc khấu lưu nào thuộc bất kỳ tính chất nào hiện tại hoặc sau này được thu, được áp tính, khấu lưu hoặc được tính theo quy định của bất kỳ luật, quy định và thông báo nào của Việt Nam ngoại trừ thuế thu nhập doanh nghiệp của Bên Cho Vay. Nếu Bên Vay bị pháp luật buộc phải thực hiện bất kỳ khấu trừ hoặc khấu lưu nào nêu trên, Bên Vay sẽ thanh toán cho Bên Cho Vay các số tiền bổ sung cần thiết để khoản thực trả sau khi khấu trừ nêu trên bằng với số tiền gốc, tiền lãi, hoặc các số tiền khác được quy định trong các Văn Kiện Tài Chính.

*All payments to be made to the Lender hereunder shall be free and clear of any restriction or condition, without any deduction for any tax, levy, impost, duty, charge, fee, deduction or withholding of any nature now or hereafter imposed, levied, collected withheld or assessed under any Vietnamese law, regulation and announcement except for corporate income tax of the Lender. Should the Borrower be compelled by law to make any such deduction or withholding, it will pay to the Lender such additional amounts as may be necessary in order that the net payment after such deduction shall be equal to the amount of principal, interest, or other amounts as provided for in the Financing Documents.*

#### **Mục 15: Phí tổn, bồi hoàn và bù trừ**

##### **Section 15 : Expenses, Indemnity and Set-Off**

- 15.1 Bên Vay đồng ý thanh toán tất cả các chi phí, lệ phí chứng từ, phí đăng ký, phí công chứng và hợp pháp hóa và các phí tổn khác phát sinh hợp lý liên quan đến việc thương lượng, soạn thảo, ký kết và thực hiện các Văn Kiện Tài Chính và các tài liệu khác được quy định trong các Văn Kiện Tài Chính, bao gồm nhưng không giới hạn ở, tất cả các chi phí pháp lý có liên quan đến việc ký kết, duy trì các quyền của Bên Cho Vay và việc thực thi Văn Kiện Tài Chính và bất kỳ thỏa thuận hoặc tài liệu nào khác được dẫn chiếu đến trong các Văn Kiện Tài Chính và phí tổn cho việc định giá lại tài sản bảo đảm, nếu có.
- The Borrower agrees to pay all costs, stamp duties, registration fees, notarization and legalization fees and other expenses reasonably incurred in connection with the negotiation, preparation, execution and performance of the Financing Documents and other documents provided for therein including but not limited to all legal fees in connection with the execution, preservation of the Lender's rights and enforcement of the Financing Documents and any other agreement or document referred to therein and the expense for re-appraising the security, if any.*
- 15.2 Bên Vay sẽ bồi hoàn đầy đủ cho Bên Cho Vay đối với bất kỳ và tất cả phí tổn, tổn thất, thiệt hại hoặc trách nhiệm (với số tiền mà giấy chứng nhận của Bên Cho Vay, khi không có lỗi rõ ràng, sẽ có giá trị quyết định) có thể phát sinh do hậu quả của việc xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào, của việc không vay theo Thông Báo Rút Vốn hoặc bất kỳ việc trả trước nào theo Hợp Đồng này hoặc mặt khác có liên hệ đến bất kỳ Văn Kiện Tài Chính nào. Không ảnh hưởng đến nội dung tổng quát của bồi hoàn, khoản bồi hoàn nêu trên sẽ bao gồm bất kỳ tiền lãi, chi phí nào hoặc bất kỳ khoản nào khác đã được thanh toán hoặc phải thanh toán cho bất kỳ khoản tiền nào được vay để thanh toán các khoản tiền chưa thanh toán và gồm bất kỳ tổn thất, phí bảo hiểm, tiền phạt hoặc phí tổn nào có thể phát sinh trong quá trình huy động hoặc sử dụng các khoản tiền gửi từ các bên thứ ba để duy trì hay cấp vốn cho các Tín Dụng (hoặc bất kỳ phần nào của các Tín Dụng) hoặc bất kỳ khoản nào khác đến hạn hoặc trở nên đến hạn theo bất kỳ Văn Kiện Tài Chính nào.
- The Borrower shall fully indemnify the Lender from and against any and all expenses, losses, damages or liabilities (as to the amount of which the certificate of the Lender shall, in the absence of manifest error, be conclusive) which it may incur as a consequence of the occurrence of any Event of Default, of any failure to borrow in accordance with a Notice of Utilization or of any prepayment under this Agreement or otherwise in connection with any Financing Documents. Without prejudice to its generality, the foregoing indemnity shall extend to any interest, fees or other sums whatsoever paid or payable on account of any funds borrowed in order to carry any unpaid amount and to any losses, premiums, penalties or expenses which may be incurred in liquidating or employing deposits from third parties acquired to make, maintain or fund the Facilities (or any part of it) or any other amounts due or to become due under any Financing Documents.*
- 15.3 Bên Vay đồng ý thêm rằng trong trường hợp Bên Vay không thanh toán bất kỳ số tiền nào được nêu cụ thể trong Mục 15.1 và/hoặc 15.2 mà Bên Vay có trách nhiệm phải thanh toán cho Bên Cho Vay và/hoặc không bồi hoàn cho Bên Cho Vay bất kỳ số tiền nào được ứng trước cho Bên Vay, Bên Vay sẽ phải trả tiền lãi tính trên số tiền đó cho Bên Cho Vay với Lãi Suất Quá Hạn Trên Nợ Gốc được tính từ ngày số tiền đó đến hạn Bên Vay phải trả hoặc, tùy từng trường

hợp, từ ngày Bên Cho Vay ứng trước khoản thanh toán cho đến khi số tiền đó đã được thanh toán đầy đủ cho Bên Cho Vay.

*The Borrower further agrees that in the event the Borrower fails to pay any amount specified in Section 15.1 and/or 15.2 which it is liable to pay to the Lender and/or fails to indemnify the Lender for any amount advanced by the Lender for account of the Borrower, the Borrower shall pay interest on such amounts to the Lender at the Principal Default Rate computed from the date on which such amount is due to be paid by the Borrower or, as the case may be, the date on which the Lender has advanced such payment until the payment of such amount shall have been made to the Lender in full.*

#### 15.4 Bồi Hoàn Tiền Tệ *Currency Indemnity*

- (a) Khi có bất kỳ phán quyết hoặc lệnh nào của bất kỳ tòa án nào có thẩm quyền tài phán tại bất kỳ quốc gia/vùng lãnh thổ nào được đưa ra hay thực hiện chống lại Bên Vay liên quan đến tất cả hoặc bất kỳ phần nào trong các số tiền đang nợ theo Hợp Đồng này bằng một loại tiền khác với loại tiền của khoản thanh toán đến hạn của Bên Vay, thì Bên Vay sẽ, như là một trách nhiệm riêng biệt và độc lập, tiếp tục sau khi có phán quyết hoặc lệnh đó, bồi hoàn Bên Cho Vay bất kỳ tổn thất nào phát sinh vì có bất kỳ chênh lệch nào giữa các tỷ giá sau đây:

*Where any judgment or order of any court of competent jurisdiction in any country is given or made against the Borrower in respect of all or any part of the moneys owing under this Agreement in a currency other than that in which the payment by the Borrower is due, then the Borrower shall as a separate and independent liability continuing after such judgment or order indemnify the Lender against any loss arising by reason of any difference between the following:*

- (i) tỉ giá hối đoái mà loại tiền của khoản thanh toán đến hạn được chuyển đổi sang loại tiền trong phán quyết hay lệnh tại thời điểm phán quyết hay lệnh được đưa ra hoặc tỉ giá hối đoái được sử dụng trong phán quyết hay lệnh; và  
*the rate of exchange at which the currency in which the payment due is converted into the currency of the judgment or order at the time of the judgment or order or such rate of exchange used in the judgment or order; and*
- (ii) tỉ giá hối đoái mà Bên Cho Vay có thể chuyển đổi bất kỳ số tiền nào mà Bên Cho Vay thực nhận căn cứ theo phán quyết hay lệnh sang loại tiền của khoản thanh toán đến hạn tại thời điểm Bên Cho Vay nhận được khoản tiền đó.  
*the rate of exchange that the Lender can convert any amount actually received by it pursuant to such judgment or order into the currency in which the payment due at the time that the Lender receives such amount.*

#### 15.5 Ngay khi gửi thông báo về Sự Kiện Vi Phạm theo các Mục 13.2 và/hoặc 13.3, Bên Cho Vay sẽ có quyền, mà không cần thông báo tiếp theo cho Bên Vay hay

bất kỳ người nào khác, bù trừ và sử dụng bất kỳ số dư có nào trong bất kỳ tài khoản nào (dù có phải thông báo hay không và đã đáo hạn hay chưa) của Bên Vay mở tại Bên Cho Vay, và bất kỳ nợ nào khác mà Bên Cho Vay nợ Bên Vay, để trừ vào các trách nhiệm của Bên Vay theo bất kỳ Văn Kiện Tài Chính nào, và trong trường hợp số dư trên đây không được tính bằng loại tiền tệ của trách nhiệm của Bên Vay, Bên Cho Vay được phép dùng các số tiền được ghi có trong bất kỳ tài khoản nào nêu trên để mua loại tiền tệ của trách nhiệm nêu trên mà có thể cần thiết cho mục đích này. Mục này sẽ không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền cầm giữ, quyền bù trừ của ngân hàng hay nói chung hoặc quyền khác mà Bên Cho Vay có thể có.

*Upon serving a notice of an Event of Default under Sections 13.2 and/or 13.3, the Lender shall have the right, without further notice to the Borrower or any other person, to set-off and apply any credit balance on any account (whether subject to notice or not and whether matured or not) of the Borrower with the Lender, and any other indebtedness owing by the Lender to the Borrower, against the liabilities of the Borrower under any Financing Documents, and in case such balance is not in the denominated currency of the liabilities of the Borrower, the Lender is authorised to purchase with the monies standing to the credit of any such account the denominated currency of such liabilities as may be necessary for this purpose. This Section shall not affect any general or banker's lien, right of set-off or other right to which the Lender may be entitled.*

## **Mục 16: Thông báo và giấy chứng nhận**

### **Section 16 : Notices and Certificates**

- 16.1 Tất cả thông báo, giấy chứng nhận, biên nhận và các văn kiện khác được quy định trong Hợp Đồng này được Bên Vay phát hành sẽ phải có chữ ký của (những) người có thẩm quyền của Bên Vay.

*All notices, certificates, receipts and other instruments provided for herein to be issued by the Borrower shall be signed by authorized person/s of the Borrower.*

- 16.2 Mỗi thông báo, giấy chứng nhận, đòi hỏi, yêu cầu hoặc tài liệu được đưa ra hoặc được lập theo Hợp Đồng này, trừ khi Hợp Đồng có quy định khác, sẽ được đưa ra hoặc được lập bằng văn bản được giao tận tay, bằng thư bảo đảm cước phí trả trước, bằng thư điện tử, bằng telex, hoặc fax.

*Each notice, certificate, demand, request or document to be given or made hereunder shall, except as otherwise provided herein, be given or made in writing, either by hand delivery, registered prepaid letter, email, telex, or facsimile.*

Bất kỳ thông báo, đòi hỏi, yêu cầu hoặc tài liệu nào được đưa ra hoặc được lập cho Bên Vay hoặc Bên Cho Vay theo Hợp Đồng này sẽ được gửi cho Bên Vay hoặc Bên Cho Vay đến địa chỉ được ghi ra tại trang đầu của Hợp Đồng này hoặc địa chỉ, thư điện tử hoặc số fax khác được Bên Vay hoặc Bên Cho Vay thông báo bằng cách gửi thông báo trước ít nhất ít nhất 5 (năm) ngày:

*Any notice, demand, request or document to be given or made to the Borrower or the Lender hereunder shall be sent to it at the address specified in the first page of this Agreement or another address, email or fax number to be notified*

by the Borrower or the Lender by giving not less than 5 (five) days prior notice.

Bất kỳ thông báo, đòi hỏi, yêu cầu hoặc tài liệu nào được gửi với các thông tin như trên đến một bên sẽ được xem là đã được giao và bên đó đã nhận được đầy đủ:

*Any notice, demand, request or document so addressed to one party shall be deemed to have been delivered and duly accepted by such party:*

(a) trong trường hợp bất kỳ thông báo, đòi hỏi, yêu cầu hoặc tài liệu nào được giao tận tay (ví dụ như thông qua người đưa thư), khi được để tại địa chỉ đó và có bằng chứng là chữ ký của người nhận tại địa chỉ đó, hoặc, nếu gửi qua bưu điện, 10 (mười) ngày sau khi gửi nếu gửi bằng thư bảo đảm cước phí trả trước; hoặc  
*in case of any notice, demand, request or document delivered by hand (e.g. by messenger), when left at that address and evidenced by a recipient's signature at that address, or, if sent by post, 10 (ten) days after posting if posted by registered prepaid letter; or*

(b) trong trường hợp bất kỳ thông báo, đòi hỏi, yêu cầu hoặc tài liệu được lập bằng telex, khi được gửi và có phản hồi xác nhận và bằng fax là ngay sau khi gửi.  
*in case of any notice, demand request or document made by telex, when dispatched with confirmed answerback and by facsimile when dispatched.*

16.3 Một văn bản chứng nhận có chữ ký của Bên Cho Vay xác nhận tổng số tiền đến hạn tại bất kỳ thời điểm nào liên quan đến bất kỳ khoản nào trong các Tín Dụng và/hoặc tiền lãi trên Tín Dụng đó hoặc mặt khác Bên Vay nợ hoặc phải trả cho Bên Cho Vay theo hoặc căn cứ theo tinh thần của bất kỳ điều khoản, điều kiện hoặc quy định nào của Hợp Đồng này và/hoặc bất kỳ các Văn Kiện Tài Chính nào khác sẽ, khi không có lỗi rõ ràng, có giá trị quyết định về các vấn đề được xác nhận nêu trên và có giá trị ràng buộc với Bên Vay.

*A certificate in writing signed by the Lender and certifying the total amount due at any time in respect of any of the Facility and/or interest thereon or otherwise owing or payable by the Borrower to the Lender under or by virtue of any terms, conditions or stipulation of this Agreement and/or any other Financing Documents shall, in the absence of manifest error, be conclusive of the matters so certified and binding upon the Borrower.*

## **Mục 17: Thanh toán một phần**

### **Section 17: Partial Payments**

17.1 Nếu Bên Cho Vay nhận được khoản thanh toán không đủ để giải tỏa tất cả các khoản đến hạn và Bên Vay phải trả tại thời điểm đó theo các Văn Kiện Tài Chính, Bên Cho Vay sẽ áp dụng khoản thanh toán đó cho những nghĩa vụ của Bên Vay theo các Văn Kiện Tài Chính theo thứ tự sau đây:

*If the Lender receives a payment that is insufficient to discharge all the amounts then due and payable by the Borrower under the Financing Documents, the Lender shall apply that payment towards the obligations of the Borrower under the Financing Documents in the following order:*

- (a) thứ nhất, đối với hoặc liên quan đến việc trả bất cứ khoản phí, chi phí và phí tổn nào chưa được thanh toán của Bên Cho Vay theo các Văn Kiện Tài Chính;  
*first, in or towards payment of any unpaid fees, costs and expenses of the Lender under the Financing Documents;*
- (b) thứ hai, đối với hoặc liên quan đến việc trả bất kỳ tiền lãi cộng dồn nào đến hạn nhưng chưa được thanh toán theo Hợp Đồng này;  
*secondly, in or towards payment of any accrued interest, due but unpaid under this Agreement;*
- (c) thứ ba, đối với hoặc liên quan đến việc trả bất kỳ khoản nợ gốc nào đến hạn nhưng chưa được thanh toán theo Hợp Đồng này; và  
*thirdly, in or towards payment of any principal due but unpaid under this Agreement; and*
- (d) thứ tư, đối với hoặc liên quan đến việc trả bất kỳ khoản nào khác đến hạn nhưng chưa được thanh toán theo các Văn Kiện Tài Chính.  
*fourthly, in or towards payment of any other sum due but unpaid under the Financing Documents.*

17.2 Bất kể Mục 17.1, sau khi Sự Kiện Vi Phạm xảy ra, nếu Bên Cho Vay nhận được khoản thanh toán không đủ để giải tỏa tất cả các tất cả các khoản đến hạn và Bên Vay phải trả tại thời điểm đó theo các Văn Kiện Tài Chính, Bên Cho Vay sẽ áp dụng khoản thanh toán đó cho những nghĩa vụ của Bên Vay theo các Văn Kiện Tài Chính theo thứ tự sau đây:

*Notwithstanding Section 17.1, after an Event of Default occurs, if the Lender receives a payment that is insufficient to discharge all the amounts then due and payable by the Borrower under the Financing Documents, the Lender shall apply that payment towards the obligations of the Borrower under the Financing Documents in the following order:*

- (a) thứ nhất, đối với hoặc liên quan đến việc trả bất kỳ khoản nợ gốc nào đến hạn nhưng chưa được thanh toán theo Hợp Đồng này  
*first, in or towards payment of any principal due but unpaid under this Agreement;*
- (b) thứ hai, đối với hoặc liên quan đến việc trả bất kỳ tiền lãi cộng dồn nào đến hạn nhưng chưa được thanh toán theo Hợp Đồng này;  
*secondly, in or towards payment of any accrued interest, due but unpaid under this Agreement;*
- (c) thứ ba, đối với hoặc liên quan đến việc trả bất cứ khoản phí, chi phí và phí tổn nào chưa được thanh toán của Bên Cho Vay theo các Văn Kiện Tài Chính; và  
*thirdly, in or towards payment of any unpaid fees, costs and expenses of the Lender under the Financing Documents; and*
- (d) thứ tư, đối với hoặc liên quan đến việc trả bất kỳ khoản nào khác đến hạn nhưng chưa được thanh toán theo các Văn Kiện Tài Chính.

*fourthly, in or towards payment of any other sum due but unpaid under the Financing Documents Documents*

### **Mục 18: Cơ cấu lại lịch biểu hoàn trả**

#### **Section 18: Restructure of repayment schedule**

Nếu Bên Vay xét thấy Bên Vay không thể chấp hành đầy đủ nghĩa vụ thanh toán của mình theo các Văn Kiện Tài Chính, Bên Vay có thể gửi cho Bên Cho Vay văn bản đề nghị gia hạn ngày đến hạn của nghĩa vụ thanh toán đó ít nhất 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc trước ngày đến hạn đã được thỏa thuận của nghĩa vụ thanh toán như quy định trong các Văn Kiện Tài Chính. Bên Cho Vay có toàn quyền quyết định về việc Bên Cho Vay có gia hạn ngày đến hạn của nghĩa vụ thanh toán nêu trên của Bên Vay hay không và khoảng thời gian gia hạn, bất kể đề nghị của Bên Vay.

*If the Borrower considers that the Borrower shall not be able to fully comply with its payment obligation under the Financing Documents, the Borrower may submit a written request to the Lender, requesting for the extension of the due date of such payment obligation at least 15 (fifteen) Business Days prior to its agreed due date as set forth in the Financing Documents. The Lender shall have its sole discretion to decide whether or not the Lender will extend the due date of such payment obligation of the Borrower and the length of the extension period, irrespective of the request of the Borrower.*

Nếu Bên Cho Vay không thông báo cho Bên Vay bằng văn bản rằng Bên Cho Vay đồng ý gia hạn ngày đến hạn của nghĩa vụ thanh toán của Bên Vay ít nhất 10 (mười) ngày trước ngày đến hạn đã được thỏa thuận của nghĩa vụ thanh toán như quy định trong các Văn Kiện Tài Chính, thì được xem là Bên Cho Vay không đồng ý gia hạn ngày đến hạn của nghĩa vụ thanh toán đó.

*If the Lender does not notify the Borrower in writing that the Lender agrees to extend the due date of the payment obligation of the Borrower at latest 10 (ten) days prior to its agreed due date as set forth in the Financing Documents, it is deemed that the Lender does not agree to extend the due date of such payment obligation.*

### **Mục 19: Các quy định khác**

#### **Section 19 : Miscellaneous**

19.1 Các quyền, lợi ích và/hoặc nghĩa vụ của Bên Vay theo Hợp Đồng này và/hoặc các Văn Kiện Tài Chính khác mà Bên Vay là một bên sẽ không được chuyển nhượng và chuyển giao dù là toàn bộ hay một phần.

*The rights, benefits and/or obligations of the Borrower under this Agreement and/or other Financing Documents to which it is a party may not be assigned or transferred whether in whole or in part.*

19.2 Bên Cho Vay có thể thông báo kịp thời cho Bên Vay để chuyển nhượng hoặc chuyển giao toàn bộ hay bất kỳ phần nào trong các quyền, lợi ích và/hoặc nghĩa vụ của Bên Cho Vay theo Hợp Đồng này và/hoặc các Văn Kiện Tài Chính khác cho bất kỳ cá nhân hay pháp nhân nào khác và trong trường hợp chuyển nhượng hoặc chuyển giao như vậy, Bên Vay theo đây đồng ý bằng văn bản đối với bất kỳ việc chuyển nhượng hoặc chuyển giao nào nêu trên, chỉ áp dụng trong trường hợp đồng ý đó được pháp luật yêu cầu, mà có thể cần thiết để mang lại hiệu lực cho chuyển nhượng hoặc chuyển giao về phía của Bên Vay. Hợp Đồng này sẽ có giá trị ràng buộc và vì lợi ích của Bên Vay, Bên



Cho Vay và các bên nhận chuyển nhượng, bên nhận chuyển giao và bên kế thừa tương ứng của Bên Cho Vay.

*The Lender may by prompt notice to the Borrower assign or transfer the whole or any part of its rights, benefits and/or obligations under this Agreement and/or other Financing Documents to any other individual or juristic person and in the event of such assignment or transfer the Borrower hereby gives its consent in writing to any such assignment or transfer, applicable only in case such consent is required by law, as may be necessary to effectuate the assignment or transfer on the part of the Borrower. This Agreement shall be binding upon and inure to the benefit of the Borrower, the Lender and the Lender's respective successors, transferees and assignees.*

- 19.3 Bên Cho Vay có thể tiết lộ tất cả các thông tin liên quan đến Bên Vay hoặc bất kỳ Văn Kiện Tài Chính nào mà Bên Cho Vay nhận được (i) cho bất kỳ bên nhận chuyển nhượng hoặc bên nhận chuyển giao tiềm năng nào đối với tất cả hay bất kỳ các quyền, nghĩa vụ và/hoặc lợi ích tương ứng của họ theo Hợp Đồng này; (ii) cho các chuyên gia cố vấn của Bên Cho Vay; (iii) nếu Bên Cho Vay được yêu cầu tiết lộ theo bất kỳ luật hay quy định nào có hiệu lực pháp luật; (iv) liên quan đến bất kỳ kiện tụng, kiện cáo hoặc tố tụng nào trong chừng mực Bên Cho Vay hoặc luật sư của Bên Cho Vay một cách hợp lý xét thấy là cần thiết để bảo vệ lợi ích của Bên Cho Vay; (v) nếu Bên Cho Vay được yêu cầu tiết lộ theo lệnh của bất kỳ tòa án nào; (vi) theo yêu cầu hoặc chỉ thị của bất kỳ cơ quan nào có các yêu cầu, mà xét về bản chất và phạm vi đang được đề cập, các tổ chức tài chính phải tuân thủ các yêu cầu trên theo nghĩa vụ hoặc theo thông lệ; hoặc (vii) cho bất kỳ tổ chức nào đang tiến hành kinh doanh thông tin tín dụng được thành lập để thu thập thông tin tín dụng của các khách hàng của các tổ chức tài chính là thành viên của tổ chức đó mà Bên Cho Vay xét thấy phù hợp bao gồm đưa ra đồng ý cho tổ chức đó tiết lộ thông tin với các tổ chức tài chính là thành viên của mình và sự đồng ý đó vẫn tiếp tục có hiệu lực sau khi Hợp Đồng này hết hạn hoặc kết thúc.

*The Lender may disclose all information relating to the Borrower or any of the Financing Documents received by it (i) to any potential assignee or transferee of all or any of their respective rights, obligations and/or benefits hereunder; (ii) to its professional advisers; (iii) if it is required to do so by any law or regulation having the force of law; (iv) in connection with any suit, action or proceeding to the extent reasonably considered by the Lender or its legal counsel to be necessary to protect the interests of the Lender; (v) if it is required to do so by an order of any court; (vi) pursuant to a requirement or directive of any authority with whose requirements, of the nature and to the extent in question, financial institutions are obligated or accustomed to comply; or (vii) to any entity carrying on a credit information business established for collecting credit information of the customers of the financial institutions which are members of such entity as the Lender shall consider appropriate including to give consent to such entity to disclose information to the financial institutions which are its members and such consent shall survive the expiry or termination of this Agreement.*

- 19.4 Việc Bên Cho Vay không thực hiện, và việc Bên Cho Vay chậm trễ trong việc thực hiện, bất kỳ quyền nào theo Hợp Đồng này sẽ không được coi là sự từ bỏ quyền đó, và việc Bên Cho Vay thực hiện một lần hoặc một phần bất kỳ quyền

nào theo Hợp Đồng này sẽ không loại trừ bất kỳ việc thực hiện thêm hoặc khác đối với quyền đó hoặc việc thực hiện bất kỳ quyền nào khác. Các chế tài quy định trong Hợp Đồng này có tính chất cộng dồn và không loại trừ bất kỳ các chế tài nào được pháp luật quy định.

*No failure on the part of the Lender to exercise, and no delay by the Lender in exercising any right hereunder shall operate as a waiver thereof, nor shall any single or partial exercise by the Lender of any right hereunder preclude any other or further exercise thereof or the exercise of any other right. The remedies herein provided are cumulative and not exclusive of any remedies provided by law.*

- 19.5 Nếu tại bất kỳ thời điểm nào mà bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này trở nên vô hiệu, không hợp pháp hoặc không thể thi hành được về bất kỳ phương diện nào, thì sẽ không ảnh hưởng đến hoặc làm giảm giá trị hiệu lực, tính hợp pháp hoặc khả năng thi hành của các điều khoản còn lại trong Hợp Đồng dưới bất kỳ hình thức nào.

*If at any time any provision hereof is or becomes invalid, illegal or unenforceable in any respect, the validity, legality or enforceability of the remaining provisions hereof shall not in any way be affected or impaired thereby.*

- 19.6 Hợp Đồng này chỉ có thể sửa đổi hoặc thay đổi bằng văn bản có chữ ký của Bên Vay và Bên Cho Vay.

*This Agreement may only be amended or varied in writing signed by the Borrower and the Lender.*

- 19.7 [Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này sẽ được giải quyết bằng tố tụng trọng tài tại Trung Tâm Trọng Tài Quốc Tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương Mại và Công Nghiệp Việt Nam (VIAC) theo các Quy Tắc Trọng Tài của VIAC. Số lượng trọng tài viên sẽ là ba. Địa điểm tố tụng trọng tài sẽ là tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ngôn ngữ được sử dụng trong tố tụng trọng tài là tiếng Việt.]

*[Any dispute arising out of or in relation to this Agreement shall be resolved by arbitration at the Vietnam International Arbitration Centre at the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VIAC) in accordance with its Rules of Arbitration. The number of arbitrators shall be three. The place of arbitration shall be Ho Chi Minh City, Vietnam. The language to be used in the arbitral proceedings shall be Vietnamese.]*

/ HOẶC [Nếu bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Hợp Đồng này, bao gồm cả việc ký kết, thực hiện, chấm dứt hoặc hết hạn Hợp Đồng, tranh chấp đó sẽ được đưa ra giải quyết tại các tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.]

*/OR [If any dispute arises relating to this Agreement, including its execution, performance, termination or expiration, such dispute shall be referred to and settled by the competent court of Vietnam.]*

- 19.8 Hợp Đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

*This Agreement is governed by and construed in accordance with the laws of Vietnam.*

- 19.9 Các điều khoản của Hợp Đồng này thay thế tất cả các thỏa thuận và nội dung ghi nhớ bằng lời nói hay văn bản trước kia mà không nhất quán với Hợp Đồng này, ngoại trừ là Hợp Đồng này sẽ được giải thích và áp dụng cùng với Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lãnh và/hoặc các Văn Kiện Thương Mại. Các vấn đề không được điều chỉnh bởi Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lãnh và/hoặc các Văn Kiện Thương Mại sẽ được điều chỉnh bởi Hợp Đồng này. Trong trường hợp có sự không nhất quán giữa Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lãnh và/hoặc các Văn Kiện Thương Mại với Hợp Đồng này thì Đơn Yêu Cầu Cấp Thư Bảo Lãnh và/hoặc các Văn Kiện Thương Mại sẽ được ưu tiên áp dụng so với Hợp Đồng này.

*The provisions of this Agreement supersede all prior agreements or understanding orally or in writing inconsistent herewith, save that this Agreement shall be read and applied together with the Application for Letter of Guarantee and/or the Trade Documents. The matters which are not governed by the Application for Letter of Guarantee and/or the Trade Documents shall be governed by this Agreement. In case of inconsistency between any of the Application for Letter of Guarantee and/or the Trade Documents and this Agreement, the Application for Letter of Guarantee and/or the Trade Documents shall prevail this Agreement.*

Hợp Đồng này sẽ được ký thành 2 (hai) bản gốc; mỗi bản gốc sẽ được lập song ngữ bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Nếu có sự khác biệt về ý nghĩa giữa bản tiếng Anh và bản tiếng Việt thì bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng. Các bên trong Hợp Đồng này đã ký kết Hợp Đồng này một cách hợp lệ vào ngày tháng được nêu ra trước tiên ở trên.

*This Agreement shall be signed in 2 (two) originals; each original shall be in bilingual of English and Vietnamese. If there are differences in meaning between the English version and the Vietnamese version, the Vietnamese version shall prevail. The parties hereto have caused this Agreement to be duly executed as of the date first written above.*

**Bên Cho Vay:**

***Lender:***

**Ngân Hàng The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Chi nhánh  
Thành phố Hồ Chí Minh**

***The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Ho Chi Minh City Branch***

Chữ ký/ By: \_\_\_\_\_

Họ tên /Name: [●]

Chức danh: [●]

Title: [●]

**Bên Vay**

***Borrower:***

Chữ ký/By: \_\_\_\_\_

Họ tên/ Name: [●]

Title: [●]

Chức danh: [●]

**Phu Luc 1**  
**Schedule 1**

**Mẫu Thông Báo Rút Vốn**  
**Form of Notice of Utilization**

Ngày \_\_\_\_\_  
Date \_\_\_\_\_

Kính gửi: Ngân Hàng The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

To: *The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Ho Chi Minh City Branch*

Thưa quý ngân hàng,  
*Dear Sir,*

Chúng tôi đề cập đến Hợp Đồng Khoản Vay Ngắn Hạn, Khoản Vay Tuần Hoàn Và Các Tín Dụng Thương Mại số [●] đề ngày \_\_\_\_\_ ("**Hợp Đồng**") được ký giữa \_\_\_\_\_ và Ngân hàng The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh.

*We refer to the Agreement for Short Term Loan Facility, Rollover Loan Facility and Trade Facilities No. [●] dated \_\_\_\_\_ (the "Agreement") entered into between \_\_\_\_\_ and The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Ho Chi Minh City Branch.*

Chúng tôi thông qua đây thông báo cho quý ngân hàng theo Mục 3.2 của Hợp Đồng rằng chúng tôi muốn thực hiện việc Rút Vốn theo [Tín Dụng Khoản Vay Ngắn Hạn / Tín Dụng Khoản Vay Tuần Hoàn / Tín Dụng Thư Tín Dụng / Tín Dụng Biên Nhận Ủy Thác / Tín Dụng Thư Bảo Lãnh / Tín Dụng CKHPXK Theo TTD / Tín Dụng CKHPXK Theo HPNT / Tín Dụng Tài Trợ Xuất Khẩu] vào ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_ như sau:

*We hereby give you notice in accordance with Section 3.2 of the Agreement that we wish to make a Utilization under [the Short Term Loan Facility / Rollover Loan Facility / the Letter of Credit Facility / the Trust Receipt Facility / the Letter of Guarantee Facility / the OBD Facility under L/C / the OBD Facility under B/C/ the Packing Credit Facility] on \_\_\_\_\_ as follows:*

\_\_\_\_\_ USD (\_\_\_\_\_ Đô La Mỹ)  
*in US\$ \_\_\_\_\_ (United States Dollars (\_\_\_\_\_))*

\_\_\_\_\_ VND (\_\_\_\_\_ Đồng Việt Nam), Số Tiền Tương  
Đương Bằng USD là \_\_\_\_\_ USD (\_\_\_\_\_ Đô La Mỹ)  
*in VND \_\_\_\_\_ (Vietnam Dong (\_\_\_\_\_)) of which  
the USD Equivalent Amount is US\$ \_\_\_\_\_ (United States Dollars  
(\_\_\_\_\_)).*

Kỳ Hạn của [Khoản Vay Ngắn Hạn / Khoản Vay Tuần Hoàn / Thư Tín Dụng / Thư Bảo Lãnh/ Biên Nhận Ủy Thác / Tài Trợ Xuất Khẩu: \_\_\_\_\_.  
*Tenor of [Short Term Loan / Rollover Loan / Letter of Credit / Letter of Guarantee / Trust Receipt / Packing Credit]: \_\_\_\_\_.*

Mục đích của đợt Rút Vốn:  
*Purpose of a Utilization: [ ]*

Ngoại trừ Rút Vốn theo Tín Dụng Thư Tín Dụng hoặc Tín Dụng Thư Bảo Lãnh, chúng tôi theo đây yêu cầu quý ngân hàng thực hiện điện chuyển khoản số tiền giải ngân theo yêu cầu vào tài khoản sau đây:

*Save for the Utilization made under the Letter of Credit Facility or the Letter of Guarantee Facility, we hereby request you to make the wire transfer of the utilized amount requested to the following account:*

Tên tài khoản: [●]  
*Account name: [●]*  
Số tài khoản: [●]  
*Account number: [●]*  
Chủ tài khoản: [●]  
*Beneficiary: [●]*  
Mở tại: [●]  
*Opened at: [●]*  
Mã SWIFT: [●]  
*SWIFT: [●]*

Chúng tôi thông qua đây xác nhận rằng tính đến ngày ra thông báo này, chưa có Sự Kiện Vi Phạm nào xảy ra, các cam đoan và bảo đảm trong Mục 11 của Hợp Đồng vẫn trung thực và chính xác trên tất cả các phương diện và tất cả các điều kiện tiên quyết trong Mục 3 của Hợp Đồng đều được đáp ứng.

*We hereby certify that as at the date of this notice, no Event of Default has occurred, the representations and warranties contained in Section 11 of the Agreement remain true and correct in all respects and all conditions precedent contained in Section 3 of the Agreement are satisfied.*

[Chúng tôi thông qua đây xác nhận rằng chúng tôi không có khoản vay hoặc khoản nợ nào là nợ xấu với bất cứ tổ chức tín dụng nào và tất cả các điều kiện được pháp luật áp dụng yêu cầu đối với Khoản Vay Tuần Hoàn đều đã được đáp ứng]

*[We hereby certify that we have no loan or debt which is a bad debt with any credit institution and all conditions required by the applicable laws for a Rollover Loan have been satisfied.]*

Các từ ngữ sử dụng trong thông báo rút vốn này có cùng ý nghĩa như được định nghĩa trong Hợp Đồng.

*The terms used herein have the same meanings as defined in the Agreement.*

**Bên Vay**  
**Borrower:**

Chữ ký/ *By*: \_\_\_\_\_

Họ tên /*Name*: [●]

Chức danh: [●]

*Title*: [●]

**Phụ Lục 2**  
**Schedule 2**

**Mẫu Giấy Nhận Nợ**  
**Form of Promissory Note**

Số tiền: \_\_\_\_\_

Amount: \_\_\_\_\_

Người ký tên dưới đây, [-tên của người lập giấy-], đề cập đến:  
*The undersigned, [-name of maker-], refer to*

Hợp Đồng Khoản Vay Ngắn Hạn, Khoản Vay Tuần Hoàn Và Các Tín Dụng Thương Mại số [●] đề ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ ("**Hợp Đồng** ") được ký kết giữa chúng tôi \_\_\_\_\_ là bên vay ("**Bên Vay**") và Ngân hàng The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh là bên cho vay ("**Bên Cho Vay**")<sup>13</sup>.

*The Agreement for Short Term Loan Facility, Rollover Loan Facility and Trade Facilities No. [●] dated \_\_\_\_\_ (the "**Agreement**") entered into between ourselves being \_\_\_\_\_ as borrower (the "**Borrower**") and The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Ho Chi Minh City Branch as lender (the "**Lender**").*

Các từ ngữ sử dụng trong Giấy Nhận Nợ này có cùng ý nghĩa như được định nghĩa trong Hợp Đồng.

*The terms used herein have the same meanings as defined in the Agreement.*

CHO GIÁ TRỊ KHOẢN TIỀN NHẬN ĐƯỢC theo Hợp Đồng, người ký tên dưới đây thông qua đây thừa nhận vô điều kiện khoản nợ của mình và cam kết thanh toán theo lệnh của **NGÂN HÀNG THE SIAM COMMERCIAL BANK PUBLIC COMPANY LIMITED, CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** vào [- Ngày Đáo Hạn-] \_\_\_\_ tại [văn phòng] của hoặc bằng điện chuyển khoản vào tài khoản theo thông báo của Ngân hàng The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, số tiền gốc là \_\_\_\_\_ (\_\_\_\_\_) cộng tiền lãi với Lãi Suất là \_\_\_\_ phần trăm ( \_\_\_\_%) mỗi năm trước khi đáo hạn và với Lãi Suất Quá Hạn Trên Nợ Gốc là \_\_\_\_ phần trăm ( \_\_\_\_%) mỗi năm và Lãi Suất Quá Hạn Trên Tiền Lãi là \_\_\_\_ phần trăm (\_\_\_\_ %) mỗi năm sau khi đáo hạn.

*FOR VALUE RECEIVED under the Agreement, the undersigned hereby unconditionally acknowledges its debt to and promises to pay to the order of **THE SIAM COMMERCIAL BANK PUBLIC COMPANY LIMITED, HO CHI MINH CITY BRANCH** on [-Maturity Date -] \_\_\_\_ at the office of or by wire transfer to the account as notified by The Siam Commercial Bank Public*

\_\_\_\_\_



*Company Limited, Ho Chi Minh City Branch, the sum of principal amount \_\_\_\_\_ (\_\_\_\_\_) plus interest at the Interest Rate of \_\_\_\_ per cent ( \_\_\_\_%) per annum before maturity and at the Principal Default Rate of \_\_\_\_\_ per cent ( \_\_\_\_%) per annum and the Interest Default Rate of \_\_\_\_\_ per cent ( \_\_\_\_%) per annum after maturity.*

Giấy Nhận Nợ này sẽ tạo thành một phần không thể tách rời của Hợp Đồng, Hợp Đồng Tín Dụng cùng với Giấy Nhận Nợ này điều chỉnh các quyền và nghĩa vụ của Bên Vay và Bên Cho Vay.

*This Promissory Note shall constitute an integral part of the Agreement which shall together with this Promissory Note governs the rights and obligations of the Borrower and the Lender.*

**NGƯỜI LẬP GIẤY:**

**MAKER:**

Chữ ký/ By: \_\_\_\_\_

Họ tên /Name: [●]

Chức danh: [●]

Title: [●]

Ngày: [●]

Date: [●]

**Phu Luc 3**  
**Schedule 3**

**THÔNG BÁO TUẦN HOÀN**  
**ROLLOVER NOTICE**

Ngày: [●]  
Dated: [●]

Chúng tôi đề cập đến Hợp Đồng Khoản Vay Ngắn Hạn, Khoản Vay Tuần Hoàn Và Các Tín Dụng Thương Mại số [●] đề ngày \_\_\_\_\_ ("**Hợp Đồng**") được ký giữa chúng tôi \_\_\_\_\_ là bên vay ("**Bên Vay**") và Ngân hàng The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh là bên cho vay ("**Bên Cho Vay**").

*We refer to the Agreement for Short Term Loan Facility, Rollover Loan Facility and Trade Facilities No. [●] dated \_\_\_\_\_ (the **Agreement**) entered into between ourselves being \_\_\_\_\_ as borrower (the **Borrower**) and The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Ho Chi Minh City Branch as lender (the **Lender**).*

Các từ ngữ sử dụng trong Thông Báo Tuần Hoàn này có cùng ý nghĩa như được định nghĩa trong Hợp Đồng.

*The terms used herein have the same meanings as defined in the Agreement.*

Liên Quan đến Khoản Vay Tuần Hoàn được rút theo Thông Báo Rút Vốn đề ngày [●] và khoản nợ theo đó được chứng nhận tại Giấy Nhận Nợ đề ngày [●], chúng tôi thông qua đây thông báo với quý Ngân hàng rằng chúng tôi lựa chọn tuần hoàn Khoản Vay Tuần Hoàn nêu trên bằng cách gia hạn Ngày Đáo Hạn của Khoản Vay Tuần Hoàn đó đến ngày kết thúc một Kỳ Hạn [●] khác, cụ thể Ngày Đáo Hạn của Khoản Vay Tuần Hoàn được gia hạn căn cứ theo Thông Báo Tuần Hoàn này sẽ là [●].

*In relation to the Rollover Loan utilized under the Notice of Utilization dated [●] and the indebtedness thereunder evidenced by the Promissory Note dated [●], we hereby inform you that we opt to rollover the said Rollover Loan by extending its Maturity Date to the end of another Tenor of [●], i.e. the Maturity Date of the Rollover Loan extended pursuant to this Rollover Notice shall be [●].*

Chúng tôi thông qua đây xác nhận rằng vào ngày của Thông Báo Tuần Hoàn này, (i) chúng tôi không có khoản vay hoặc khoản nợ nào là nợ xấu tại bất kỳ tổ chức tín dụng nào; (ii) không có Sự Kiện Vi Phạm nào đang tiếp diễn hoặc phát sinh từ việc tuần hoàn được đề xuất; (iii) các cam đoan và bảo đảm được bao hàm tại Mục 11 của Hợp Đồng tiếp tục đúng và chính xác trên mọi phương diện; và (iv) tất cả những điều kiện mà pháp luật áp dụng yêu cầu đối với Khoản Vay Tuần Hoàn đều đã được đáp ứng.

*We hereby certify that on the date of this Rollover Notice, (i) we have no loan or debt which is a bad debt with any credit institution; (ii) there is no Event of Default continuing or would result from the proposed rollover; (iii) the representations and warranties contained in Section 11 of the Agreement remain true and correct in all respects; and (iv) all conditions required by the applicable laws for a Rollover Loan have been satisfied.*

Chúng tôi thông qua đây một cách không hủy ngang lựa chọn Lãi Suất [●], mà nếu được Bên Cho Vay đồng ý sẽ được áp dụng đối với Khoản Vay Tuần Hoàn nêu trên và cho Kỳ Hạn được gia hạn căn cứ theo Thông Báo Tuần Hoàn này. Nếu Bên Cho Vay đồng ý với Lãi Suất được chúng tôi lựa chọn trong Thông Báo Tuần Hoàn này, vui lòng xác nhận bằng cách tiếp ký Thông Báo Tuần Hoàn này.

*We hereby irrevocably select the Interest Rate of [●] which, if agreed to by the Lender, shall be applicable to the said Rollover Loan and for the Tenor extended pursuant to this Rollover Notice. If the Lender agrees to the Interest Rate selected by us in this Rollover Notice, please acknowledge by countersigning this Rollover Notice.*

Chúng tôi xác nhận và đồng ý rằng nếu Bên Cho Vay không đồng ý với việc tuần hoàn căn cứ theo Thông Báo Tuần Hoàn này hoặc Lãi Suất được chúng tôi lựa chọn trong Thông Báo Tuần Hoàn này bằng cách không tiếp ký Thông Báo Tuần Hoàn này trước [điền Ngày Đáo Hạn hiện hành], chúng tôi sẽ hoàn trả cho Bên Cho Vay Khoản Vay Tuần hoàn nêu trên cùng với toàn bộ tiền lãi cộng dồn trên đó vào [điền Ngày Đáo Hạn hiện hành].

*We acknowledge and agree that if the Lender does not agree to the rollover pursuant to this Rollover Notice or the Interest Rate selected by us in this Rollover Notice by not countersigning this Rollover Notice prior to [-insert the existing Maturity Date-], we shall repay the said Rollover Loan together with all accrued interest thereon to the Lender on [-insert the existing Maturity Date-].*

**Bên Vay**  
**Borrower:**

Chữ ký/ By: \_\_\_\_\_  
Họ tên /Name: [●]  
Chức danh: [●]  
Title: [●]

Bên Cho Vay xác nhận rằng Bên Cho Vay đồng ý với Lãi Suất được Bên Vay lựa chọn trong Thông Báo Tuần Hoàn này và Lãi Suất được lựa chọn sẽ được áp dụng đối với Khoản Vay Tuần Hoàn liên quan cho Kỳ Hạn được gia hạn căn cứ theo Thông Báo Tuần Hoàn này.

*Acknowledgement by the Lender that the Lender agrees with the rollover pursuant to this Rollover Notice and the Interest Rate selected by the Borrower in this Rollover Notice which will be applicable to the relevant Rollover Loan for the Tenor extended pursuant to this Rollover Notice.*

**Bên Cho Vay:**

***Lender:***

**Ngân hàng The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh**

***The Siam Commercial Bank Public Company Limited, Ho Chi Minh City Branch***

Chữ ký/ By: \_\_\_\_\_

Họ tên /Name: [●]

Chức danh: [●]

Title: [●]

**Phụ Lục 4**  
**Schedule 4**

**Mô Tả Tài Sản Thế Chấp**  
***Description of Mortgaged Property***

**Phụ Lục 5**  
**Schedule 5**

**Mô Tả Tài Sản Cầm Cố**  
***Description of Pledged Property***